

Lm. Mi Trầm
Cao Kỳ Hương

ĐỆM ĐÀN THÁNH CA

Phương pháp dễ hiểu, dễ đàn và căn bản
TẬP I

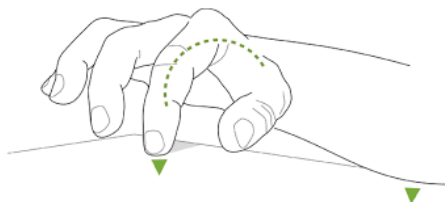
LƯU HÀNH NỘI BỘ

*“Mục đích của Thánh Nhạc
là làm vinh danh Chúa
và thánh hóa các tín hữu.”
(Hiến chế về Phụng vụ thánh, số 112d)*

Hình dáng các ngón tay khi đệm đàn

“Phải luôn giữ các ngón tay vum tròn... không bao giờ được đặt ngón tay không đàn đè lên phím để tránh nhiễu loạn âm thanh.”

(H. Parent)



PHẦN MỞ ĐẦU

I. ÔN TẬP

Khi các bạn dùng sách này thì chúng tôi cho rằng các bạn đã biết nhạc lý. Do đó, chúng tôi chỉ nhắc lại cách sơ lược vài điều cần thiết mà thôi.

1. Khoá Sol :

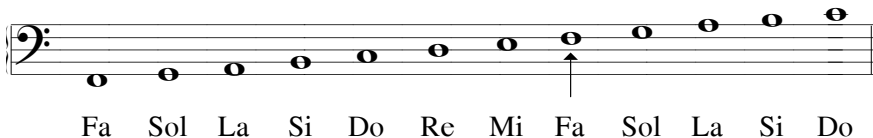


2. Hình dáng phím đàn :



Nhận xét : Hình dạng của phím đàn của nốt DO và FA giống nhau, nhưng khoảng cách từ Do thấp lên Fa ngắn hơn khoảng cách từ Fa lên Do cao.

3. Khoá Fa :



4. Mẫu tự thay thế nốt nhạc :

- Nốt nhạc : DO RE MI FA SOL LA SI
- Cách đọc : Đô Rê Mi Pha Xon La Xi
- Ký hiệu viết tắt : C D E F G A B

5. Âm giai : là một chuỗi 8 nốt nhạc liền nhau đi lên hoặc đi xuống.

6. Điệu thức : là hình thức qui định về số nốt nhạc và khoảng cách giữa các nốt của một âm giai để tạo nên tính chất trưởng, thứ.

7. Giọng : là độ cao trên đó người ta sắp xếp các bậc của một điệu thức. Tên của giọng gồm tên gọi của âm được chọn làm âm chủ và tên điệu thức.

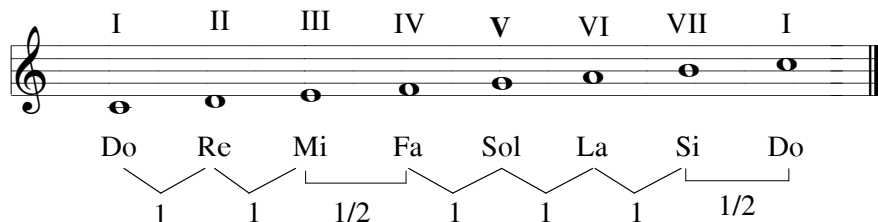
8. Cung và nửa cung :

Bảy nốt nhạc theo thứ tự trong âm giai tạo thành 7 bậc. Từ bậc này sang bậc kia, có một khoảng cách về độ cao. Có 7 khoảng cách, chia làm 2 loại. Nếu ta lấy âm giai Do làm ví dụ thì:

a) Có 5 khoảng cách lớn: Do-Re, Re-Mi, Fa-Sol, Sol-La, La-Si

b) Có 2 khoảng cách nhỏ: Mi-Fa, Si-Do

Người ta gọi khoảng cách lớn là cung, khoảng cách nhỏ là nửa cung.



Nhận xét : Trong âm giai Do trưởng, ta có 2 quãng nửa cung, đó là:

1. Từ bậc III đến bậc IV (tức Mi - Fa)
2. Từ bậc VII đến bậc VIII (trước Si - Do).

9. Quãng :

Quãng là khoảng cách giữa 2 nốt nhạc. Tên của quãng được tính theo số bậc của 2 nốt nhạc đó. Ví dụ : Do - Fa là quãng 4 vì có 4 bậc: Do Re Mi Fa.

I II III IV

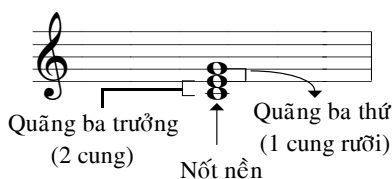
10. Quãng giai điệu : là quãng gồm 2 hoặc nhiều nốt nhạc vang lên kế tiếp nhau.

11. Quãng hoà điệu (hoà thanh) : là quãng gồm 2 hoặc nhiều nốt nhạc vang lên cùng một lúc

12. Cách thành lập hợp âm trưởng :

Hợp âm trưởng là hợp âm gồm có 2 quãng 3 liên tiếp chồng lên nhau bắt đầu từ nốt nền. Quãng 3 đầu trưởng (2 cung) quãng 3 sau thứ (1 cung rưỡi). Nốt nền là nốt thấp nhất, nốt nằm dưới cùng của hợp âm ở thể nền. Ta căn cứ vào nốt nền đó mà chồng các quãng 3 thành hợp âm.

Ví dụ :



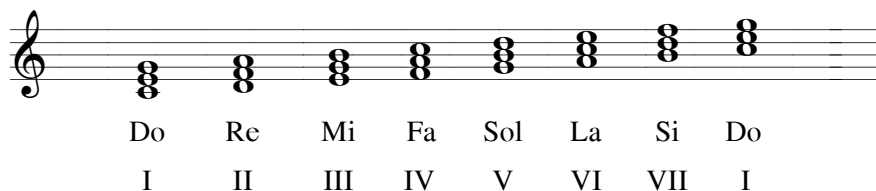
Nhận xét : Quãng 3 (Do - Mi) là quãng 3 trưởng vì gồm 2 cung. Do đó, hợp âm ví dụ là hợp âm Do trưởng (C).

Lưu ý: Quãng 3 (Mi - Sol) là quãng 3 thứ vì gồm 1 cung rưỡi.

13. Các hợp âm tốt hạng nhất:

Trong mỗi âm giai, có 3 hợp âm tốt hạng nhất. Đó là các hợp âm ở bậc I (âm chủ) bậc IV và bậc V.

Ví dụ: Nếu xét hợp âm trên các bậc của âm giai Do trưởng



Thì 3 hợp âm tốt hạng nhất sẽ là: C (bậc I)

F (bậc IV)

G (bậc V)

14. Dấu hoá: Dấu hoá là ký hiệu đặt trước một nốt nhạc để thay đổi độ cao của nốt nhạc đó. Có 3 loại dấu hoá thường gặp là dấu thăng (#) để nâng cao nửa cung, dấu giáng (b) để hạ thấp nửa cung và dấu hoàn (♮) (còn gọi là dấu bình) để trả lại độ cao ban đầu của nốt nhạc.

BÀI TẬP :

1. Trong mỗi âm giai trưởng có mấy quãng nửa cung ? Và nằm ở bậc nào ?

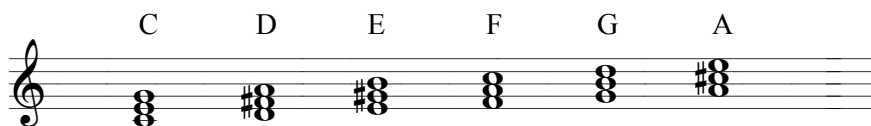
2. Trong mỗi âm giai, có mấy hợp âm tốt hạng nhất ? Và nằm ở bậc nào ?

3. Hãy thành lập hợp âm trưởng gồm 3 nốt, căn cứ vào nốt nền và tên hợp âm. Học viên cần chú ý tới quãng 3 trưởng và quãng 3 thứ.



Giải đáp :

1. Trong mỗi âm giai trưởng, có 2 quãng nửa cung, từ bậc III - IV và từ bậc VII - I.
2. Trong mỗi âm giai, có 3 hợp âm tốt hạng nhất: ở bậc I, IV và V.
3. Thành lập hợp âm :



" Trong Giáo Hội La Tinh, Đại Phong Cầm phải được quý trọng hết sức vì là một nhạc khí cổ truyền mà âm thanh có thể làm tăng thêm vẻ huy hoàng, kỳ diệu cho các nghi lễ, lại có hiệu lực nâng cao tâm hồn lên cùng Chúa và những sự trên trời"
(Hiến chế về Phụng Vụ Thánh, số 120a)



II. LUYỆN NGÓN

Các bạn luyện ngón để đệm đàn trong nhà thờ bằng organ, do đó chúng tôi đề nghị một số âm thanh nhạc khí thích hợp với khung cảnh phụng vụ.

1. Đàn Yamaha PSR 28

- Số 27: Flute
- Số 29: Recorder
- Số 30: Clarinet
- Số 45: Pipe organ
- Số 46: Jazz organ
- Số 47: Rock organ

3. Đàn Yamaha PSR 200

- Số 10: Pipe organ
- Số 16: Reed organ
- Số 50: Flute
- Số 55: Woodwind

2. Đàn Yamaha PSR 185

- Số 5: E. Organ
- Số 14: Violon
- Số 25: Piccolo
- Số 26: Flute
- Số 30: Panflute
- Số 33: Sy Lead

4. Đàn Yamaha PSR 225

- Số 28: Church organ
- Số 70: Fr. Horn
- Số 138: Piccolo
- Số 184: Flute
- Số 185: Recorder

5. Yamaha 510

- Số 20: Church organ
- Số 21: Reed organ
- Số 24: Bandoneon
- Số 74: Flute
- Số 76: Panflute

7. Đàn Casio WK 1200

- Số 020: Reed organ
- Số 050: Syn – Str 1
- Số 058: Tuba
- Số 060: Fr. Horn
- Số 071: Clarinet
- Số 073: Flute

6. Đàn Casio CTK 495

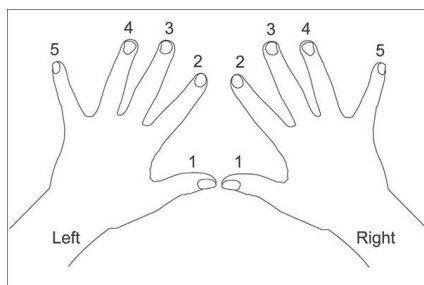
- Số 13: E. Organ
- Số 15: Pipe organ

8. Kawai FS 650

- Số 39: Flex solo
- Số 40: Glass solo
- Số 61: Flute
- Số 70: Piccolo
- Số 74: Glass Harp

Tóm lại, trong tất cả các loại đàn organ điện tử, âm thanh nhạc khí thích hợp nhất để đệm nhạc đạo vẫn là: organ, flute, clarinet...

Cách đánh số các ngón tay:



I. Khoá Sol :

Mỗi bài tập có 3 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Tập tay phải
- Giai đoạn 2: Tập tay trái
- Giai đoạn 3: Đàn 2 tay.

Bài 1: Học tên các nốt nhạc từ Do đến Sol

1 2 3 4 5 4 3 2 3

5 4 3 2 1 2 3 4 3

1 2 3 4 2 3 3 2 1

5 4 3 2 4 3 3 4 5

Bài 2: Học tên các nốt nhạc từ Do đến Sol

1 5 4 5 3 5 2 5 1 5 4 5 3 2 3

5 1 2 1 3 1 4 1 5 1 2 1 3 4 3

1 5 4 5 3 5 2 5 1 5 4 5 3 2 1

5 1 2 1 3 1 4 1 5 1 2 1 3 4 5

Bài 3: Học tên các nốt nhạc từ Sol đến Re 4

1 5 1

II. Khoá Fa:

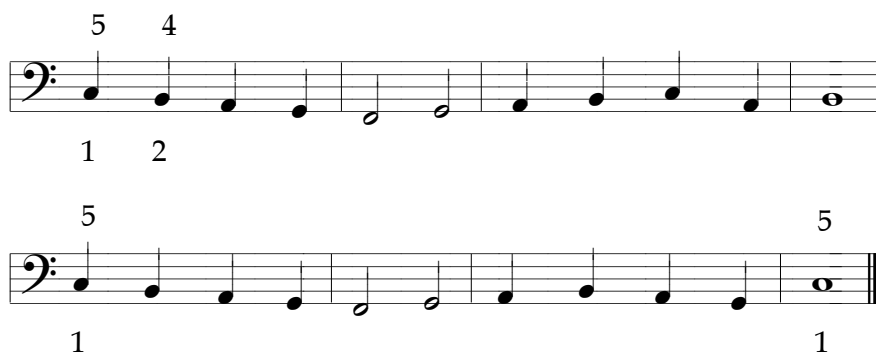
Mỗi bài tập có 3 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Tập tay phải
- Giai đoạn 2: Tập tay trái
- Giai đoạn 3: Đàn 2 tay

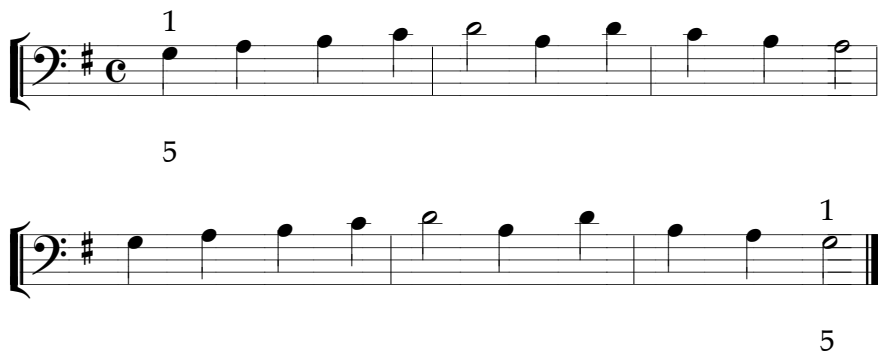
Bài 4: Học tên các nốt từ Do đến Sol



Bài 5: Học tên các nốt nhạc từ Do xuống Fa 1

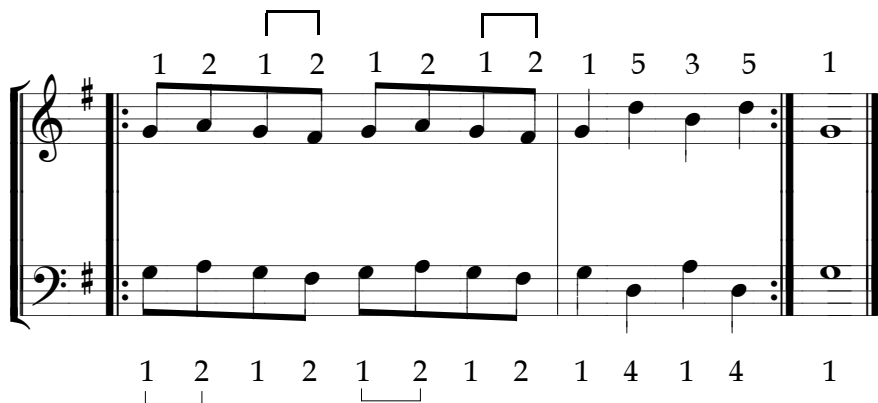


Bài 6: Học tên các nốt nhạc từ Sol đến Re 3



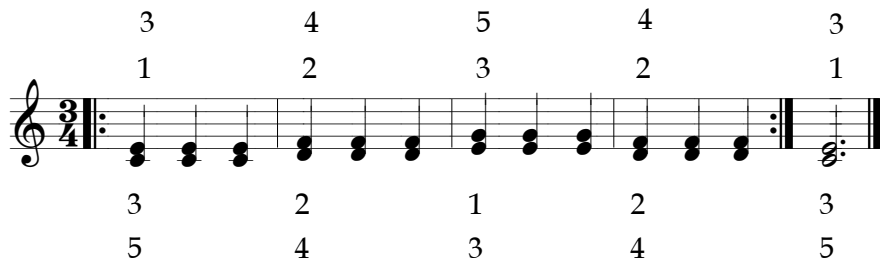
III. LINH TINH

Bài 7: Đàn treóc ngón tay cái và ngón trỏ. Mục đích để sau này ta biết thích ứng với mọi khó khăn.

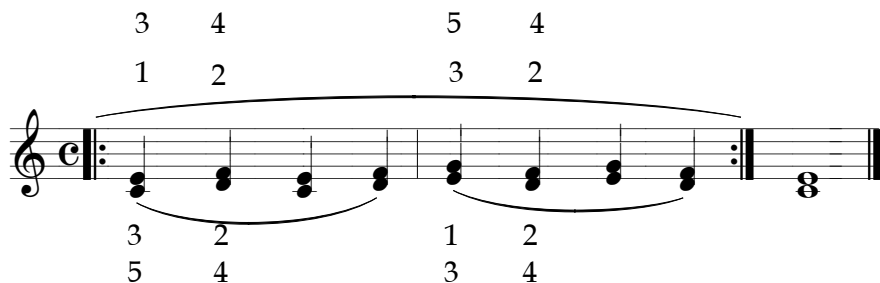


Bài 8: Tập tay phải rồi tay trái, sau cùng đàn cả hai tay. Mục đích để sau này ta dễ dàng bấm các hợp âm.

a) Đàn bằng cách nâng ngón và gõ xuống



b) Đàn liền tiếng (nâng ngón tay, nhưng liệu cho tiếng liền hết sức)



**Dùng nhạc cụ trong thánh đường là để giúp tín hữu thêm
sốt sắng. Cấm những gì trần tục, phóng đãng,
kịch trường (Thông điệp Annus qui, ngày 19.2.1747, đoạn 3)**

Bài 9: Đàn các nốt gần nhau. Mục đích là để tập các ngón tay được mềm dẻo và tự nhiên.



Bài 10: Tập thay đổi ngón tay khi lặp lại cùng một nốt nhạc



Bài 11: Tập đàn các âm giai

a) Âm giai Do Trưởng:

The image displays two systems of musical notation for the Do major scale in 2/4 time. Each system consists of a treble and bass staff joined by a brace. Fingerings are indicated by numbers 1-5 above or below the notes.

System 1 (Ascending):

- Treble Staff:** Notes are C4, D4, E4, F4, G4, A4, B4, and C5. Fingerings: 1, 2, 3, 1, 2, 3, 4, 1, 2, 3, 1, 2, 3, 4, 5.
- Bass Staff:** Notes are C3, D3, E3, F3, G3, A3, B3, and C4. Fingerings: 1, 2, 3, 1, 2, 3, 4, 1, 2, 3, 1, 2, 3, 4, 5.

System 2 (Descending):

- Treble Staff:** Notes are C5, B4, A4, G4, F4, E4, D4, and C4. Fingerings: 5, 4, 3, 2, 1, 3, 2, 1, 4, 3, 2, 1, 3, 2, 1.
- Bass Staff:** Notes are C4, B3, A3, G3, F3, E3, D3, and C3. Fingerings: 5, 4, 3, 2, 1, 3, 2, 1, 4, 3, 2, 1, 3, 2, 1.

**Nhạc cụ phải nâng đỡ tiếng hát, giúp tăng lòng sốt sắng,
nếu như lấp tiếng hát thì không còn ích lợi gì nên phải cấm.
(Thông điệp Annus qui, ngày 19.2.1749, đoạn 12)**

b) Âm giai La thứ:

The image displays the A minor scale in 2/4 time, presented in two systems. Each system consists of a treble and bass staff joined by a brace. The first system shows the ascending scale, and the second system shows the descending scale. Fingerings are indicated by numbers 1-5 above or below the notes, and slurs are used to group notes in measures.

Ascending Scale (First System):

- Treble staff: 1 2 3 1 2 3 4 1 2 3 1 2 3 4 5
- Bass staff: 1 2 3 1 2 3 4 1 2 3 1 2 3 4 5

Descending Scale (Second System):

- Treble staff: 5 4 3 2 1 3 2 1 4 3 2 1 3 2 1
- Bass staff: 5 4 3 2 1 3 2 1 4 3 2 1 3 2 1

Không phải bất cứ thứ nhạc nào, bài hát nào, nhạc cụ nào cũng đều có khả năng nuôi dưỡng lời cầu nguyện... Do đó, những bài nhạc phải phù hợp với sự đoan trang và thánh thiện của nơi thánh và việc phụng tự.

(Huấn thị thứ 3 để thi hành đúng Hiến chế Phụng vụ, ngày 5.11.1970, số 3)

Bài 12: Tập đặt vị trí các ngón tay

Để chuẩn bị đàn các bài tập trong các phần tiếp theo, học viên nên tập kỹ bài tập số 12 và 13 để biết cách đặt ngón tay cho hợp lý và đẹp mắt.

The image shows two systems of musical notation for a piano exercise. Each system consists of a treble and bass staff joined by a brace. The key signature is one flat (B-flat) and the time signature is common time (C). Fingerings are indicated by numbers 1-5 above or below the notes.

System 1:

- Treble Staff:** Notes are G4, A4, Bb4, C5, D5, E5, F5, G5. Fingerings: 5, 3, 1, 2, 3, 1, 3, 4.
- Bass Staff:** Notes are G3, F3, E3, D3, C3, Bb2, A2, G2. Fingerings: 1, 3, 5, 2, 3, 5, 1, 4.

System 2:

- Treble Staff:** Notes are G4, A4, Bb4, C5, D5, E5, F5, G5. Fingerings: 5, 3, 1, 4, 2, 1, 3, 1.
- Bass Staff:** Notes are G3, F3, E3, D3, C3, Bb2, A2, G2. Fingerings: 1, 3, 5, 2, 3, 5, 1, 3.

Không bao giờ được thay các bài đọc và Thánh vịnh đáp ca chứa đựng Lời Chúa bằng những bản văn ngoài Kinh Thánh (số 57). Thánh vịnh đáp ca nên lấy ở các sách bài đọc và nên hát, ít là câu đáp của giáo dân (số 61)

(Quy chế tổng quát sách lễ Rôma, năm 2000)

Bài 13: Vị trí ngón tay trái

3 3 4 5 5 4 3 2 1 1 2 3 3 2 2 3 3 4 5

f *mp*

1 5 1 4 1 3 1 2 1 5

5 4 3 2 1 1 2 3 2 1 1 2 2 3 1 2 4 3 1

1 4 1 3 1 2 1 3 1 2 1 3 1 4 1 5

2 4 3 2 1 2 3 3 4 5 5 4 3 2 1 1 2 3 2 1 1

f *mp*

1 2 1 3 2 1 1 5 1 4 1 3 1 2 1 3

Bài 14 : Lời dạy của Giáo Hội về nhạc khí dùng trong nhà thờ.

“Phải để ý đến sự khác biệt giữa nhạc đạo và nhạc đời. Có những nhạc khí như đại phong cầm cổ điển chẳng hạn trực tiếp dùng cho Thánh nhạc...Và trái lại, cũng có những thứ thích hợp riêng cho nhạc đời mà không thích hợp cho Phụng vụ”

(Giới thiệu Huấn thị về Thánh nhạc và Phụng vụ, chương III, mục 4A, b



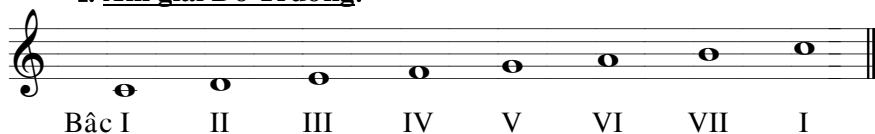
Âm thanh của những nhạc khí này phải được màu trang trọng rất mực trong sáng, để tránh những vẻ nhạc đời, đồng thời khơi gợi lòng sốt sắng cho giáo dân.

(Giới thiệu Huấn thị về Thánh nhạc và Phụng vụ, chương III, mục 4C, b

PHẦN I

BÀI 1: ÂM GIAI DO TRƯỞNG (C)

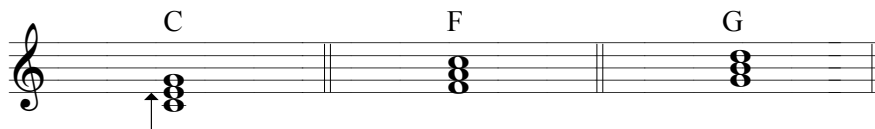
I. Âm giai Do Trưởng:



II. Các hợp âm tốt hạng nhất của âm giai C :

- C (bậc I)
- F (bậc IV)
- G (bậc V)

III. Các nốt nhạc trong hợp âm:



Mi là quãng 3 của hợp âm C

Lưu ý:

- 1/ Nốt nền quan trọng nhất, không được thiếu, đôi khi được kép
- 2/ Nốt quãng 5 đôi khi có thể bỏ
- 3/ Nốt quãng 3 rất quan trọng vì nó xác định hợp âm trưởng hay thứ. Do đó, ta không bao giờ đàn hợp âm thiếu nốt quãng 3. Ta cũng không nên kép quãng 3 vì âm thanh nghe cứng cỏi.

IV. Bảng hợp âm của giọng C:

V. Bài mẫu: HỒI LINH HỒN (chỉ dùng hợp âm tốt hạng nhất)

Lưu ý:

* Các số 5, 1, 2... là những số phải xem ở bảng hợp âm của giọng Do Trưởng

Hồi linh hồn lắng nghe Lời Chúa

2. Cách đàn bài “HỒI LINH HỒN”

a) Muốn đàn chữ “Hồi” (nốt Sol trắng) xin xem nốt Sol ở số 5 trong bản hợp âm và đàn hợp âm đó với đầy đủ các nốt nhạc đã ghi.

b) Chữ “Linh” không ghi hợp âm nên tay trái giữ nguyên các nốt nhạc của hợp âm trước tức hợp âm C, còn tay phải đàn nốt Mi.

c) Muốn đàn chữ “Hồn” (nốt Do trắng) xin xem nốt Do ở số 1 và đàn hợp âm đó với đầy đủ các nốt nhạc đã ghi.

d) Chữ “Lắng” không ghi hợp âm nên tay trái giữ nguyên, còn tay phải đàn nốt Fa – và cứ thế mà đàn cho đến hết bài.

Tóm lại:

Nốt nào có ghi hợp âm thì đàn hợp âm đó với đầy đủ các nốt nhạc đã ghi trong bảng hợp âm. Nốt nào không ghi hợp âm thì tay trái giữ nguyên các nốt của hợp âm trước nó, còn tay phải đàn nốt rồi để dễ đàn và dễ nhận ra giai điệu của bản nhạc.



VI. Bài tập: ĐÂY BÁNH MIẾN

(chỉ dùng hợp âm tốt hạng nhất)

1 C 2 3 4 5 6 7

8 ĐK. 9 10 11 12 13 14

15 16 17 18 C Hết 1 2

3 4 5 6 7 PK. 8

9 10 11 12 13 14

15 16 17 18 19 20

1. Cách tìm giọng của bản nhạc:

Nếu ở bộ khóa không có dấu hóa (thăng hoặc giáng) thì bản nhạc giọng Do Trưởng hay La thứ tùy vào nốt nhạc kết thúc ở ĐK.

Xét bài "Đây bánh miến" ĐK kết thúc ở nốt Do, vậy bài này giọng Do Trưởng. Vì thế, ta đặt hợp âm đầu bài này là C và cuối cùng cũng là C. Còn giữa bài, ta dựa trên các nốt nhạc mà đặt hợp âm tùy theo lý luận của ta.

2. Nhận xét về cách đặt hợp âm:

a) Ô nhịp số 6 gồm nốt Re đen, nằm trong hợp âm G. Nốt Fa đen và Mi đen không nằm trong hợp âm G. Ta có thể đặt hợp âm G ở ô nhịp số 6 căn cứ vào nốt Re nằm ở phách 1 là phách mạnh. (Các nốt Fa đen và Mi đen nằm ở phách yếu nên ta có thể bỏ qua không xét tới).

b) Hãy căn cứ ô nhịp số 6 để nhận xét ô nhịp số 8.

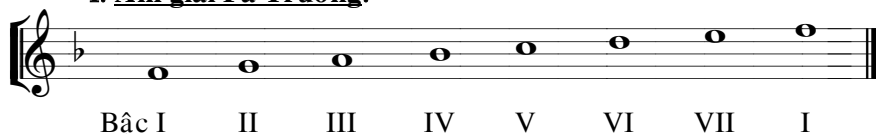
c) Hãy đặt các hợp âm vào phách mạnh cho toàn bài.

d) Giải đáp bài “Đây bánh miến”. (Ở số 1, trang 79)



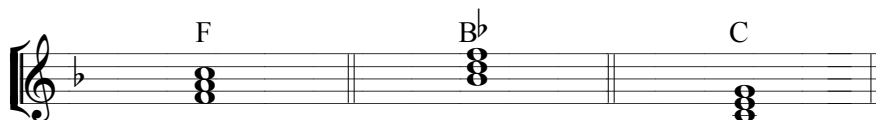
BÀI 2: ÂM GIAI FA TRƯỞNG (F)

I. Âm giai Fa Trưởng:

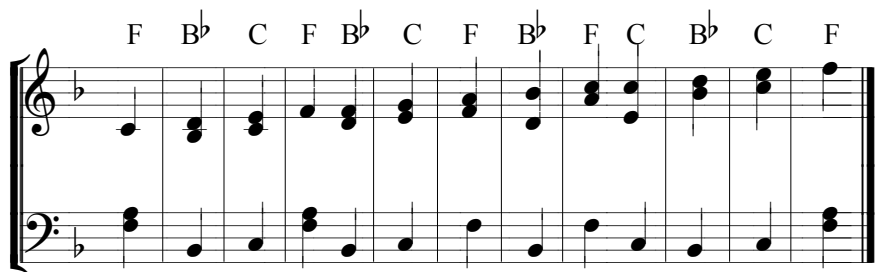


II. Vài điều lưu ý:

1. Bản nhạc nào có 1 dấu Si giáng (b) ở bộ khóa thì bài đó thuộc giọng F (hay Dm)
2. Các hợp âm tốt hạng nhất của âm giai F :
F (bậc I) - Bb (bậc IV) và C (bậc V)
3. Các nốt nhạc trong các hợp âm F, Bb và C :



III. Bảng hợp âm của giọng F:



IV. Bài mẫu: TRỜI CAO (chỉ dùng hợp âm tốt hạng nhất)



*" Điệu nhạc thánh đi liền với lời ca làm nên
thành phần cần thiết hoặc trọn vẹn trong
Phụng Vụ Thánh Thể "
(Hiến chế về Phụng Vụ Thánh, số 112)*

V. Bài tập: XIN CHÚA HÃY ĐẾN

(chỉ dùng hợp âm tốt hạng nhất)

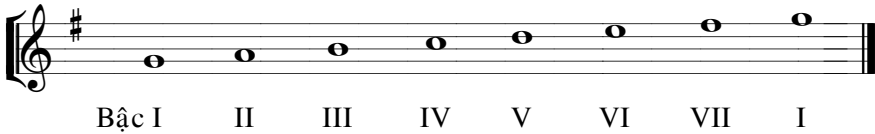
The musical score is written on a single staff in 3/4 time, with a key signature of one flat (B-flat). The melody consists of 16 numbered notes. The first section, labeled PK., covers notes 1 through 12. The second section, labeled DK., covers notes 13 through 16. The notes are as follows:

Note Number	Pitch (Line/Space)
1	Line 1 (G4)
2	Space 1 (A4)
3	Line 2 (B4)
4	Space 2 (C5)
5	Line 3 (D5)
6	Space 3 (E5)
7	Line 3 (D5)
8	Space 3 (C5)
9	Line 2 (B4)
10	Space 2 (A4)
11	Line 1 (G4)
12	Space 1 (F4)
13	Line 1 (G4)
14	Space 1 (A4)
15	Line 2 (B4)
16	Space 2 (C5)

1. Bản nhạc này giọng gì ? Giải thích.
2. Hãy kể tên những hợp âm tốt hạng nhất? Hãy viết ba nốt nhạc thành lập mỗi hợp âm đó.
3. Hãy đặt hợp âm toàn bài trước khi đàn.
(Xem giải đáp số 2, trang 73)

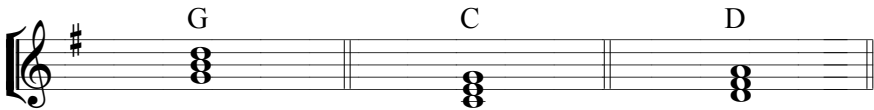
BÀI 3: ÂM GIAI SOL TRƯỞNG (G)

I. Âm giai Sol Trưởng:

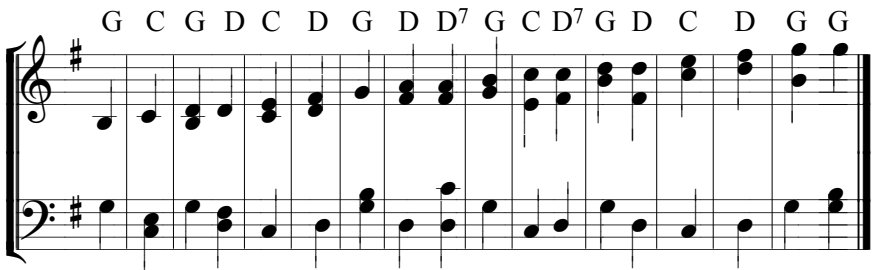


II. Vài điều lưu ý:

1. Bản nhạc nào có 1 Fa thăng (#) ở bộ khóa thì bài đó thuộc giọng G (hoặc Em).
2. Các hợp âm tốt hạng nhất của âm giai G :
G (bậc I) - C (bậc IV) và D (bậc V)
3. Các nốt nhạc trong các hợp âm G, C và D :

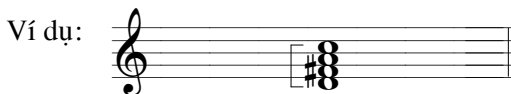


III. Bảng hợp âm của giọng G:



Hợp âm 7: Ví dụ D7

Hợp âm 7 là hợp âm ở bậc V (đứng liền với bậc VII). Nó được thành lập bằng 3 lần quãng 3 và âm ngọn là nốt thứ 7 tính từ âm gốc.



Quãng 7

Nhân xét:

1. Từ nốt Re đến nốt Do là quãng 7 vì:

Re - Mi - Fa - Sol - La - Si - Do

I II III IV V VI VII

2. Quãng 3 từ nốt Re đến Fa# gồm 2 cung. Do đó hợp âm này là hợp âm Re 7 Trưởng (D7)

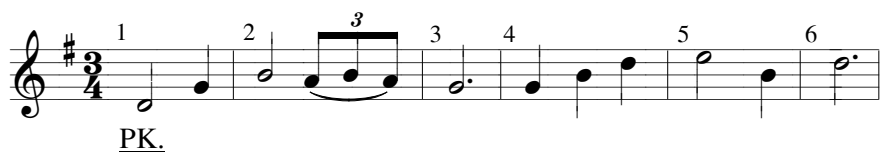
3. Lý do dùng hợp âm 7: Việc dùng quá nhiều hợp âm bậc I, IV và V khiến ta nhàm tẻ. Do đó, ta nên dùng hợp âm 7 để thay đổi làm cho bản nhạc khởi sắc hơn.

IV. Bài mẫu: VỚI TIẾNG HÁT (chỉ dùng hợp âm tốt hạng nhất)



Lưu ý: Thử đàn bài này xuống 1 cung, tức đàn giọng Fa trưởng.

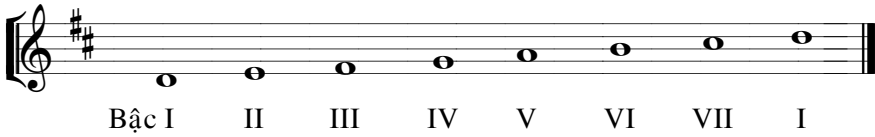
V. Bài tập: CẦU XIN (chỉ dùng hợp âm tốt hạng nhất)



1. Bản nhạc này giọng gì ? Giải thích.
2. Hãy kể tên những hợp âm tốt hạng nhất? Hãy viết ba nốt nhạc thành lập mỗi hợp âm đó.
3. Hãy đặt hợp âm toàn bài trước khi đàn.
(Xem giải đáp số 3, trang 74)

BÀI 4: ÂM GIAI RE TRƯỞNG (D)

I. Âm giai Re Trưởng:



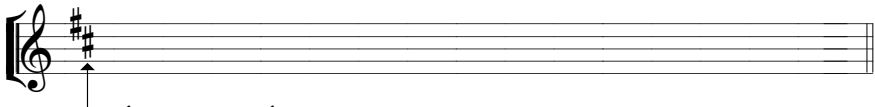
II. Vài điều lưu ý:

1. Bản nhạc nào có 2 dấu thăng ở bộ khóa (Fa# và Do#) thì thuộc giọng D hoặc Bm.

2. Cách tìm giọng của bản nhạc có nhiều dấu thăng:

Qui tắc: Muốn tìm giọng của bản nhạc có nhiều dấu thăng, ta lấy dấu thăng cuối cùng cộng thêm nửa cung. Ta được nốt gì thì cũng chính là giọng của bản nhạc đó.

Ví dụ:

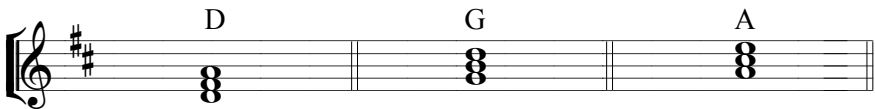


Dấu thăng cuối cùng (Do) + nửa cung = Re

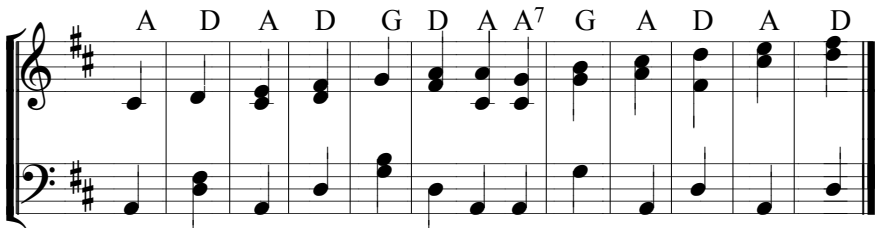
3. Các hợp âm tốt hạng nhất của âm giai D:

D (bậc I) - G (bậc IV) - A (bậc V)

4. Các nốt nhạc trong các hợp âm D, G và A:



III. Bảng hợp âm giọng D:



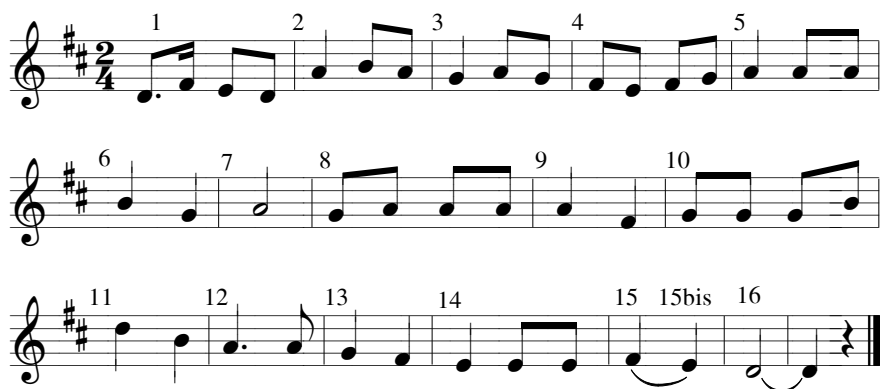
IV. Bài mẫu: CHÚA LÀ TÌNH YÊU

(chỉ dùng hợp âm tốt hạng nhất)



V. Bài tập: TRỜI ĐẤT MỞ HỘI HÒA CA

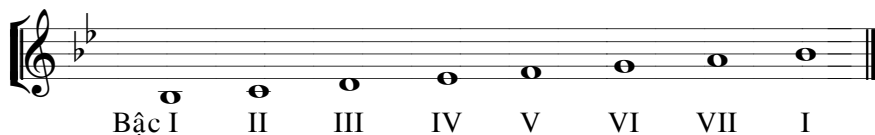
(chỉ dùng hợp âm tốt hạng nhất)



1. Bản nhạc này giọng gì ? Giải thích ?
2. Hãy đặt hợp âm toàn bài trước khi đàn
(Xem giải đáp ở số 4, trang 74)

BÀI 5: ÂM GIAI SI GIÁNG TRƯỞNG (Bb)

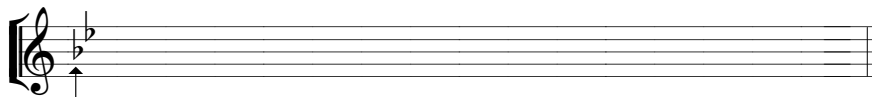
I. Âm giai Si giáng Trưởng:



II. Vài điều lưu ý:

1. Bản nhạc nào có 2 dấu giáng ở bộ khóa (Sib và Mib) thì thuộc giọng Bb hoặc Gm.
2. Cách tìm giọng của bản nhạc có nhiều dấu giáng:
 - a) Qui tắc: Muốn tìm giọng của bản nhạc có hai hoặc nhiều dấu giáng, ta lấy dấu giáng áp chót làm giọng của bản nhạc đó.

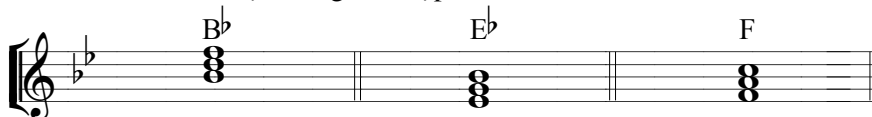
Ví dụ:



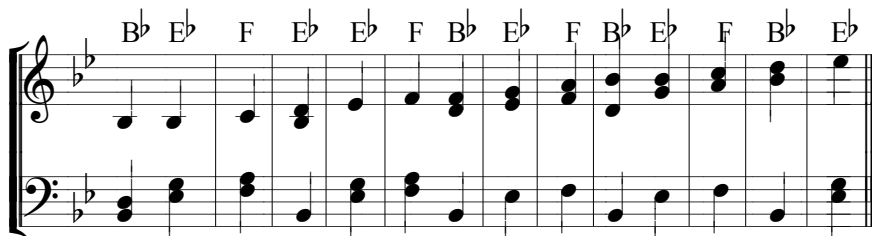
Dấu giáng áp chót

- b. Nhận xét: Sib là dấu giáng áp chót, do đó bài này giọng Bb
3. Các hợp âm tốt hạng nhất của âm giai Bb:

Bb (bậc I) - Eb (bậc IV) - F (bậc V)
4. Các nốt nhạc trong các hợp âm Bb, Eb và F:



III. Bảng hợp âm giọng Bb:



IV. Bài mẫu: GIÊSU Ở CÙNG CON

(chỉ dùng hợp âm tốt hạng nhất)

Chords indicated in the score: B $\flat$, E $\flat$, B $\flat$, F, F, B $\flat$, E $\flat$, E $\flat$, B $\flat$, B $\flat$, F, B $\flat$, B $\flat$, F, B $\flat$, E $\flat$, F, E $\flat$, B $\flat$.

Lưu ý: Thử đàn bài này cao lên 1 cung tức đàn theo giọng C

Muốn được dùng trong phụng vụ thì thánh nhạc phải:

a) Chu toàn cách hiệu quả phụng vụ của mình trong cử hành phụng vụ.

b) Phù hợp với sự trang nghiêm nơi cử hành.

c) Giúp giáo dân cầu nguyện thực sự.

(Duchesneau, Musique et liturgie, trang 173)

V. Bài tập: ĐÊM THÁNH (chỉ dùng hợp âm tốt hạng nhất)



1. Bản nhạc này giọng gì ? Giải thích.
2. Hãy đặt hợp âm toàn bài trước khi đàn.
(Xem giải đáp ở số 5, trang 75)

Lưu ý:

Thử đàn bài "Đêm Thánh" cao lên 1 cung,
tức đàn theo giọng Do Trưởng.

PHẦN II

CÁC ÂM GIAI THỨ

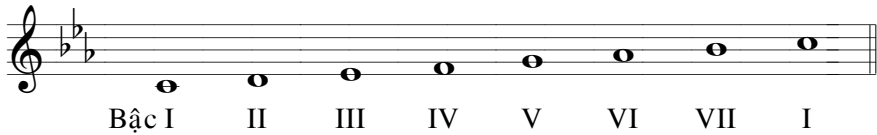
BÀI 6: ÂM GIAI THỨ SONG SONG (Tương ứng)

I. Tìm hiểu âm giai thứ song song:

Âm giai thứ song song là âm giai có cùng hình thức dấu hóa như âm giai trưởng, nghĩa là không có hay có một hay nhiều dấu thăng, giáng như âm giai trưởng.

Âm giai thứ song song khác với âm giai thứ cùng giọng:

Ví dụ :



1. Âm giai thứ cùng giọng: (nhưng khác điệu thức và có dấu hóa khác nhau)



2. Âm giai thứ song:
(không có hoặc có dấu hóa giống nhau)

Ví dụ:



C

Am

2 cung
Do Trưởng

1 cung rưỡi
La thứ song song (Do Trưởng)

II. Cách tìm giọng thứ song song:

a. Quy tắc: Muốn tìm giọng thứ song song, ta lấy âm chủ của giọng trưởng, tính xuống 3 nốt và đếm đủ 1 cung rưỡi (quãng 3 thứ)

b. Nhân xét:

Do - Si - La: 3 nốt

Do - Si (nửa cung) + Si - La (1 cung) > 1 cung rưỡi

Nếu ở bộ khóa không có dấu hóa (thăng hoặc giáng) và bản nhạc kết thúc bằng nốt Do thì bài đó thuộc giọng Do Trưởng (C). Nếu bản nhạc kết thúc bằng nốt La, thì bài đó thuộc giọng La thứ (Am).

III. Cách tìm giọng của một bản nhạc:

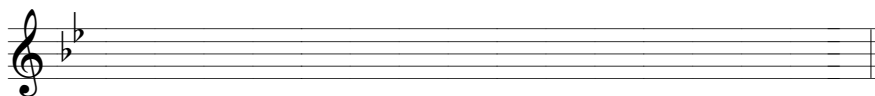
Giọng Trưởng hoặc giọng thứ song song

Giai đoạn 1: Ta xét các dấu thăng, giáng ở đầu bài.

Giai đoạn 2: Ta xem nốt kết thúc của bản nhạc (ở cuối ĐK)

Sau 2 giai đoạn trên, ta sẽ biết bản nhạc trên thuộc giọng trưởng hay thứ song song.

Ví dụ: Bản nhạc có 2 dấu giáng.



Nhận xét: Bản nhạc có 2 dấu giáng có thể thuộc giọng Si giáng trưởng (Bb) hoặc giọng Sol thứ (Gm).

- Nếu ĐK kết bằng nốt Si thì bài đó giọng Si giáng trưởng.
- Nếu ĐK kết bằng nốt Sol thì bài đó giọng Sol thứ (vì từ nốt Si giáng xuống nốt Sol là 3 nốt và tính tổng cộng là 1 cung rưỡi)

IV. Cách thành lập hợp âm thứ:

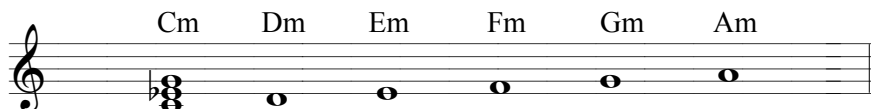
Hợp âm thứ là hợp âm gồm 2 quãng 3 chồng liên tiếp lên nhau: Quãng 3 đầu tiên thứ (1 cung rưỡi), quãng 3 kế tiếp trưởng (2 cung)



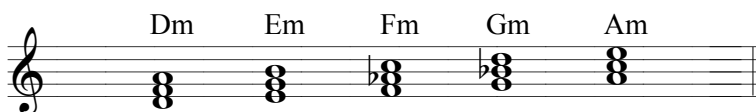
Lưu ý: Nếu viết A thì đọc là La trưởng
Nếu viết Am thì đọc là La thứ.

V. Bài tập:

Hãy thành lập hợp âm thứ gồm 3 nốt, căn cứ trên các âm gốc và tên hợp âm sau đây:

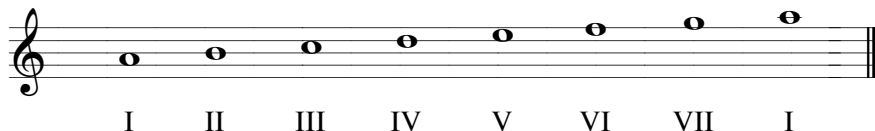


Giải đáp:



BÀI 7: ÂM GIAI LA THỨ (Am) (tương ứng với âm giai Do trưởng)

I. Âm giai La thứ:



II. Các hợp âm tốt nhất của âm giai Am:

Am (bậc I) - Dm (bậc IV) - E hoặc Em (bậc V)

Lưu ý: Trong các âm giai thứ, bậc V thường là hợp âm trưởng, nhưng có khi là thứ. Ta tùy vào cảm âm (bậc VII) để xác định trưởng hoặc thứ.

Ví dụ:



Nốt xác định hợp âm Mi thứ (Em)

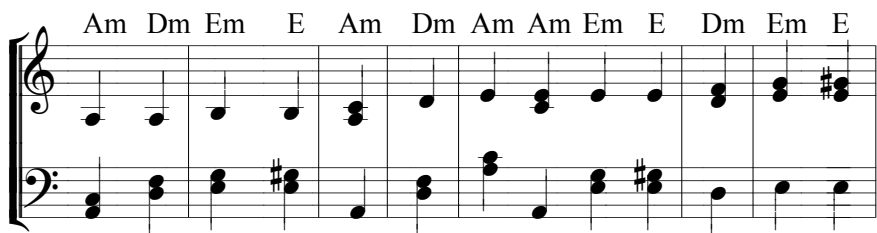


Nốt xác định hợp âm Mi trưởng (E)

III. Các nốt nhạc trong hợp âm Am, Dm, Em, E:

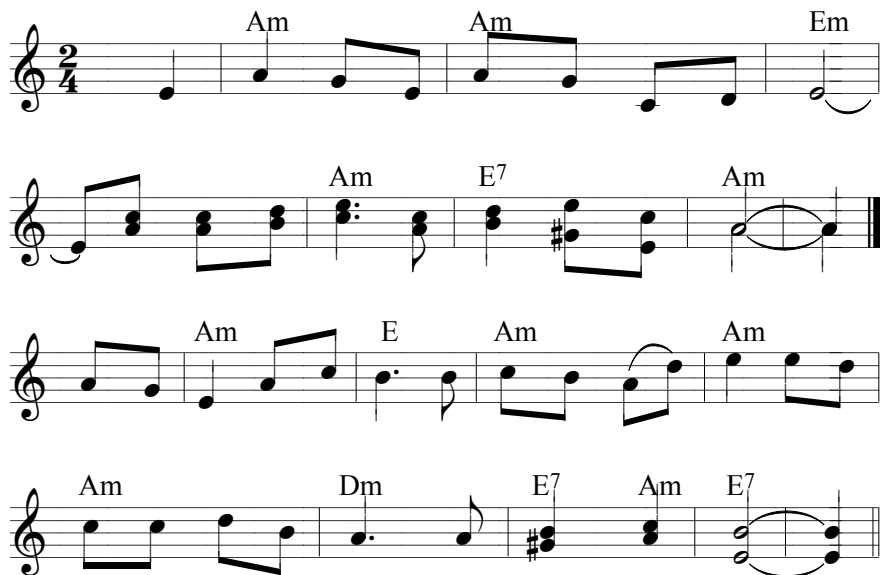


IV. Bảng hợp âm của giọng Am:



V. Bài mẫu: LẠY CHÚA

(chỉ dùng 3 hợp âm tốt hạng nhất)



*Âm nhạc cũng góp phần quan trọng trong cử
hành phụng vụ. Linh mục, các thừa tác viên và
dân chúng nhất thiết phải hát vào các Chúa nhật
và các lễ buộc.*

(Qui chế tổng quát sách lễ Rôma năm 2000, số 40)

VI. Bài tập về các hợp âm tổng hợp:

(tức các hợp âm tốt hạng nhất, nhì và ba)

Từ trước tới nay ta chỉ sử dụng 3 hợp âm tốt hạng nhất (ở bậc I, IV và V). Từ nay về sau, để việc đệm đàn thêm màu sắc, ta dùng thêm các hợp âm tốt hạng nhì ở bậc VI, hạng ba ở bậc III. Ví dụ trong bản nhạc giọng Am, ta dùng các hợp âm sau đây :

I	IV	V
Am	Dm	Em (E)
III	VI	
C	F	

Nhận xét:

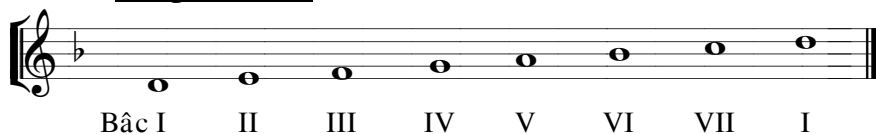
1. C là bậc III của Am. Để dễ nhớ, ta gọi C là hợp âm song song với Am.
2. F là bậc VI của Am. Để dễ nhớ, ta gọi F là hợp âm song song với Dm.

VII. Bài mẫu: Về cách dùng hợp âm tốt bậc nhất, nhì và ba.

The musical score is written in treble clef, 2/4 time, and the key signature has one flat (B-flat). It consists of three staves of music. Above the notes, the corresponding chords are labeled: Am, Am, F, E, E⁷ on the first staff; Dm, Am, C, Am on the second staff; and Am, Am, F, E, E, E⁷ on the third staff. The notation includes eighth notes, quarter notes, and half notes, with some measures containing rests.

BÀI 8: ÂM GIAI RE THỨ (Dm)

I. Âm giai Re thứ:



II. Các hợp âm tốt hạng nhất của âm giai Dm:

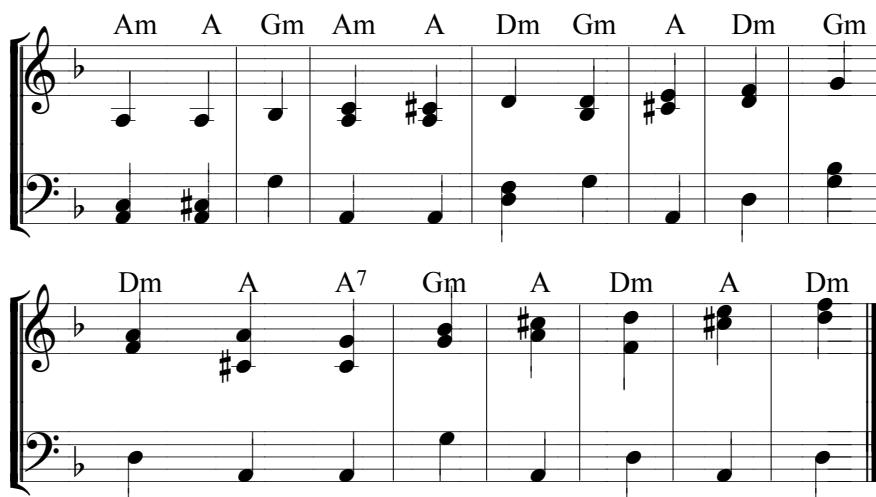
Dm (bậc I) - Gm (bậc IV) - Am hoặc A (bậc V)



III. Các hợp âm tốt hạng nhì và ba của âm giai Dm:

Bb (bậc VI) - F (bậc III)

IV. Bảng hợp âm của giọng G:



V. Bài mẫu: CHÚA NHÂN TỪ

(dùng hợp âm tốt hạng nhất, nhì và ba)

Chords: Dm, Dm, Dm, F, A, Dm, B $\flat$, Dm, Gm, F, A 7 , Dm, Dm, Dm, F, Dm, Dm, Gm, Dm, A, Dm.

VI. Bài tập: NGUYỄN CHÚA CHÍ ÁI

(dùng hợp âm tốt hạng nhất, nhì và ba)

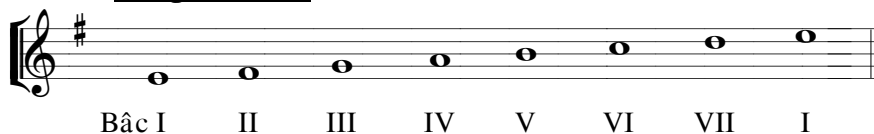
Fingerings: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8.

Markings: ĐK., PK.

1. Bản nhạc này giọng gì ? Giải thích.
2. Hãy đặt hợp âm toàn bài trước khi đàn

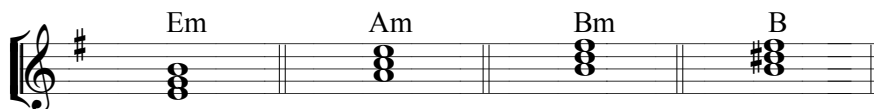
BÀI 9: ÂM GIAI MI THỨ (Em)

I. Âm giai Mi thứ:



II. Các hợp âm tốt hàng nhất của âm giai Em:

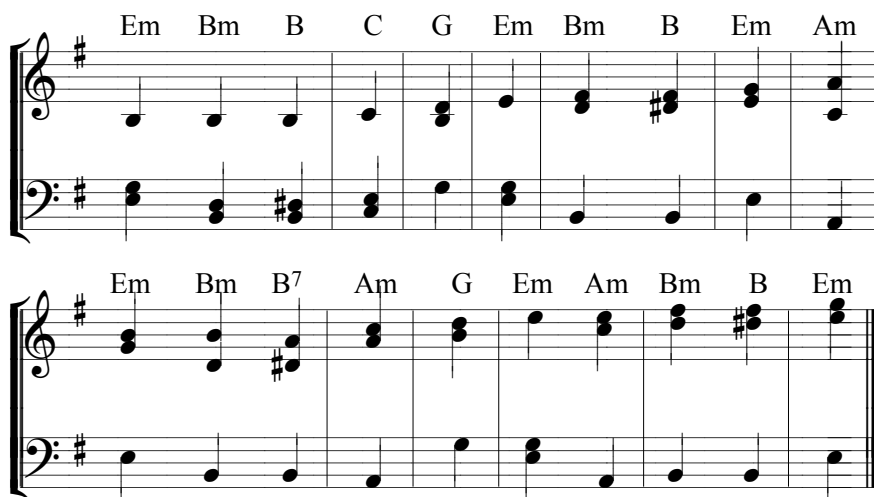
Em (bậc I) - Am (bậc IV) - Bm hoặc B (bậc V)



III. Các hợp âm tốt hàng nhì và ba của âm giai Em:

C (bậc VI) - G (bậc III)

IV. Bảng hợp âm của giọng Em:



V. Bài mẫu: HỒI KHÔNG GIAN

(dùng hợp âm tốt hạng nhất, nhì và ba)

Em Em Em Em C G

G B Em Em G C

Em Em Bm Em Em

G Em Am G Am

Em Em C Em Bm

C G Em B⁷ Em

Lưu ý: Thử đàn bài này thấp xuống 1 cung
tức đàn theo giọng Dm (1 dấu giáng)

*"Tất cả những người có phần hành trong phụng vụ như
nhạc sĩ sáng tác, người đệm đàn, ca trưởng, ca viên phải có
đời sống công giáo trỗi vượt hơn giáo dân"*

(De Musica, số 97)

VI. Bài tập: DÂNG MẸ

(dùng hợp âm tốt hạng nhất, nhì và ba)

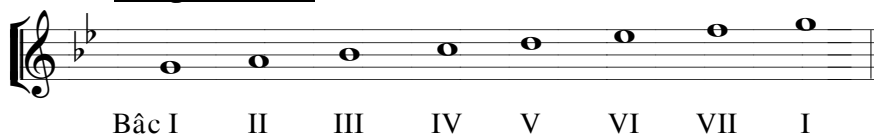


1. Bài này giọng gì ? Giải thích.
2. Hãy đặt hợp âm toàn bài trước khi đàn
(Xem giải đáp ở số 7, trang 75)



BÀI 10: ÂM GIAI SOL THỨ (Gm)

I. Âm giai Sol thứ:



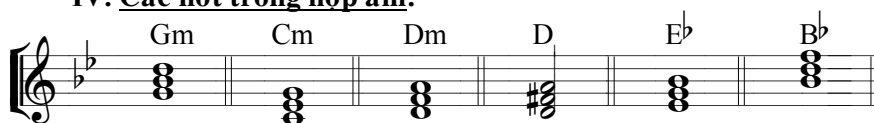
II. Các hợp âm tốt hạng nhất của âm giai Gm:

Gm (bậc I) - Cm (bậc IV) - Dm hoặc D (bậc V)

III. Các hợp âm tốt hạng nhì và ba của âm giai Gm:

Eb (bậc VI) - Bb (bậc III)

IV. Các nốt trong hợp âm:



V. Bảng hợp âm của giọng Gm:



VI. Bài mẫu: TỪ BÂY GIỜ

(dùng hợp âm tốt hạng nhất, nhì và ba)

Gm Gm Gm Gm B $\flat$ B $\flat$ Gm Cm

Gm Dm Cm Gm Gm Dm

Gm Gm Gm Dm Gm B $\flat$ Cm

Gm B $\flat$ D Gm B $\flat$ D⁷ Gm

Lưu ý: Thử đàn bài này cao lên 1 cung, tức theo giọng Am

VII. Bài tập: HỒI NGƯỜI

(dùng hợp âm tốt hạng nhất, nhì và ba)

1 2 3 4 5

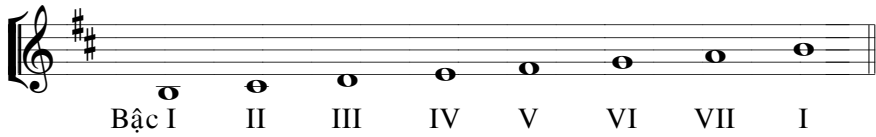
6 7 8 1 2

3 4 5 6 7 8

(Xem giải đáp ở số 8, trang 76)

BÀI 11: ÂM GIAI SI THỨ (Bm)

I. Âm giai Si thứ:



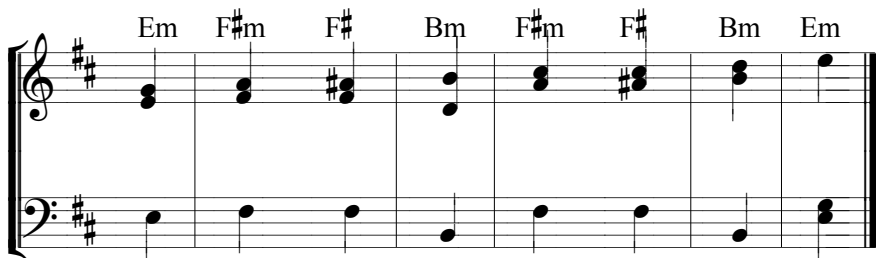
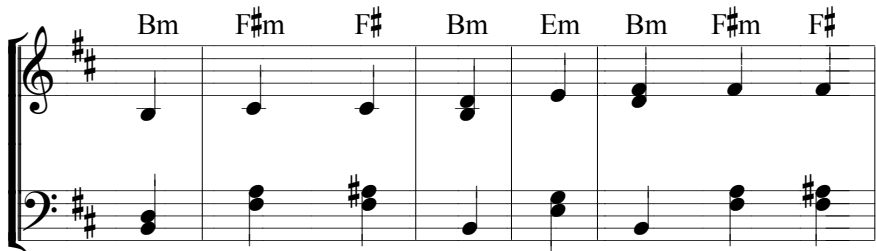
II. Các hợp âm tốt hạng nhất của âm giai Bm:

Bm (bậc I) - Em (bậc IV) - F#m hoặc F# (bậc V)

III. Các hợp âm tốt hạng nhì và ba của âm giai Bm:

G (bậc VI), D (bậc III)

IV. Bảng hợp âm của giọng Bm:



V. Bài mẫu: THẤP SÁNG LÊN

(dùng hợp âm tốt hạng nhất, nhì và ba)



Hãy đàn bài này thấp xuống 1 cung, tức theo giọng Am

Lưu ý: Từ trước đến nay, ta thường đặt hợp âm ở phách mạnh (phách 1). Trong bài này, ta thấy đặt hợp âm ở phách yếu nữa (phách 2). Điều đó càng tốt, miễn là ta đặt đúng và nghe hay.

V. Bài mẫu: HỖI NGƯỜI (dùng hợp âm tốt hạng nhất, nhì và ba)



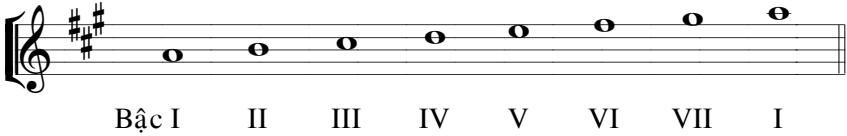
(Xem giải đáp ở số 9, trang 76)

PHẦN BA

CÁC ÂM GIAI TRƯỞNG NHIỀU DẤU THẲNG, GIÁNG

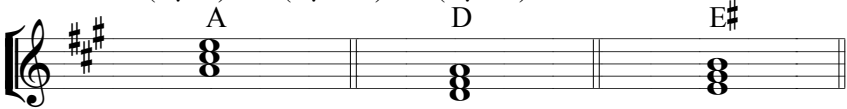
BÀI 12: ÂM GIAI LA TRƯỞNG (A)

I. Âm giai La trưởng:

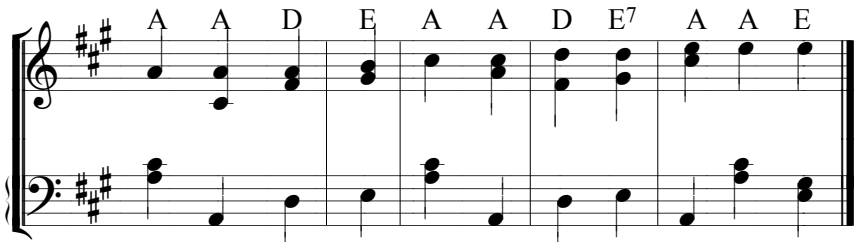
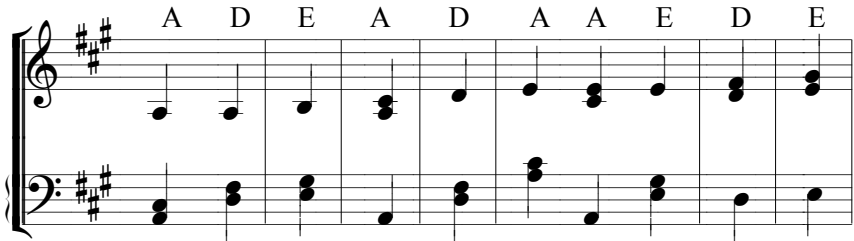


II. Các hợp âm tốt hạng nhất của âm giai A:

A (bậc I) - D (bậc IV) - E (bậc V)



III. Bảng hợp âm của giọng A:



IV. Bài mẫu: HÁT KHEN KHI HÙNG ĐÔNG

(chỉ dùng hợp âm tốt hạng nhất)



Lưu ý: Thử đàn bài này thấp xuống 1 cung,
tức theo giọng G (1#)

Trong mùa Vọng được phép đàn phong cầm và các nhạc cụ khác cách vừa phải, phù hợp với mùa này, nhưng đừng đi trước niềm vui trọn vẹn của lễ Chúa Giáng Sinh.

Trong mùa Chay, tiếng phong cầm và các nhạc cụ khác chỉ để giúp hát mà thôi, trừ Chúa nhật Laetare (IV Mùa Chay) lễ trọng và lễ kính.

(Qui chế tổng quát sách lễ Rôma, năm 2000, số 313)

V. Bài tập: TỰA LÀN TRẦM HƯƠNG
(chỉ dùng 3 hợp âm tốt hạng nhất)

The musical score is written in treble clef, 3/4 time, and the key of A major (three sharps: F#, C#, G#). It consists of two systems, each with three staves. The first system is labeled 'PK.' and the second 'DK.'. Each staff contains 16 numbered notes.

PK. System:

- Staff 1: Notes 1-5. Notes 1, 2, 3, 4, and 5 are quarter notes. Note 3 has a dot above it.
- Staff 2: Notes 6-11. Notes 6, 7, 8, 9, 10, and 11 are quarter notes. Notes 7, 9, and 11 have dots above them.
- Staff 3: Notes 12-16. Notes 12, 13, 14, 15, and 16 are quarter notes. Note 15 has a dot above it.

DK. System:

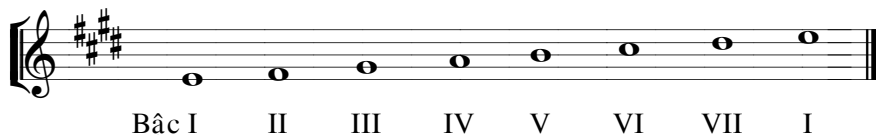
- Staff 1: Notes 1-6. Notes 1, 2, 3, 4, 5, and 6 are quarter notes. Note 4 has a dot above it.
- Staff 2: Notes 7-11. Notes 7, 8, 9, 10, and 11 are quarter notes. Note 9 has a dot above it.
- Staff 3: Notes 12-16. Notes 12, 13, 14, 15, and 16 are quarter notes. Note 12 has a dot above it.

1. Bài này giọng gì ? Giải thích.
2. Hãy đặt hợp âm toàn bài trước khi đàn.

(Xem giải đáp ở số 10, trang 76)

BÀI 13: ÂM GIAI MI TRƯỞNG (E)

I. Âm giai Mi trưởng:

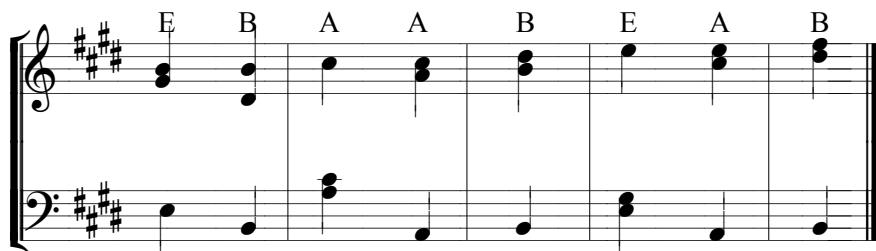
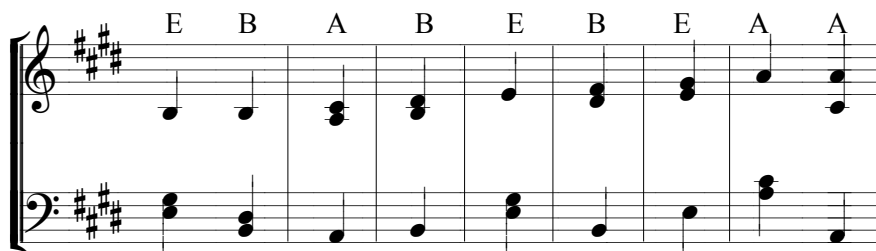


II. Các hợp âm tốt hạng nhất của âm giai E:

E (bậc I) - A (bậc IV) - B (bậc V)



III. Bảng hợp âm của giọng E:



IV. Bài mẫu: XUÂN NAY ĐẾN RỒI

(chỉ dùng hợp âm tốt hạng nhất)

Chords: E, E, A, E, E; B, B, E, E, E; A, E, E, B, B, E; E, E, E, B, B, B; B, E, E, E, E; B, B, B, B, E.

"Người đệm đàn cần phải ý thức về vai trò năng động của mình để hành động vì vinh quang Chúa và vì lợi ích của giáo dân"

(De Musica, số 165)

V. Bài tập: TRỜI CAO

(chỉ dùng hợp âm tốt hạng nhất)

The musical score is written in G major (one sharp) and 2/4 time. It consists of 16 measures, numbered 1 through 16, arranged in six staves. The notes are as follows:

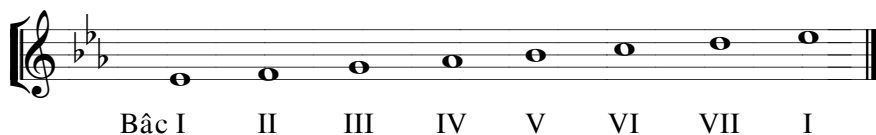
- Staff 1: Measure 1 (G4), Measure 2 (A4), Measure 3 (B4), Measure 4 (A4-G4), Measure 5 (F#4).
- Staff 2: Measure 6 (E4), Measure 7 (D4), Measure 8 (C4), Measure 9 (B3), Measure 10 (A3).
- Staff 3: Measure 11 (G3), Measure 12 (F#3), Measure 13 (E3), Measure 14 (D3), Measure 15 (C3), Measure 16 (B2).
- Staff 4: Measure 1 (G4), Measure 2 (A4), Measure 3 (B4), Measure 4 (A4-G4), Measure 5 (F#4).
- Staff 5: Measure 6 (E4), Measure 7 (D4), Measure 8 (C4), Measure 9 (B3), Measure 10 (A3).
- Staff 6: Measure 11 (G3), Measure 12 (F#3), Measure 13 (E3), Measure 14 (D3), Measure 15 (C3), Measure 16 (B2).

1. Bài này giọng gì ? Giải thích.
2. Hãy đặt hợp âm toàn bài trước khi đàn.

(Xem giải đáp ở số 11, trang 77)

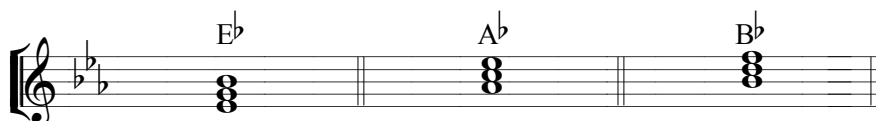
BÀI 14: ÂM GIAI MI GIÁNG TRƯỞNG (Eb)

I. Âm giai Mi giáng trưởng:

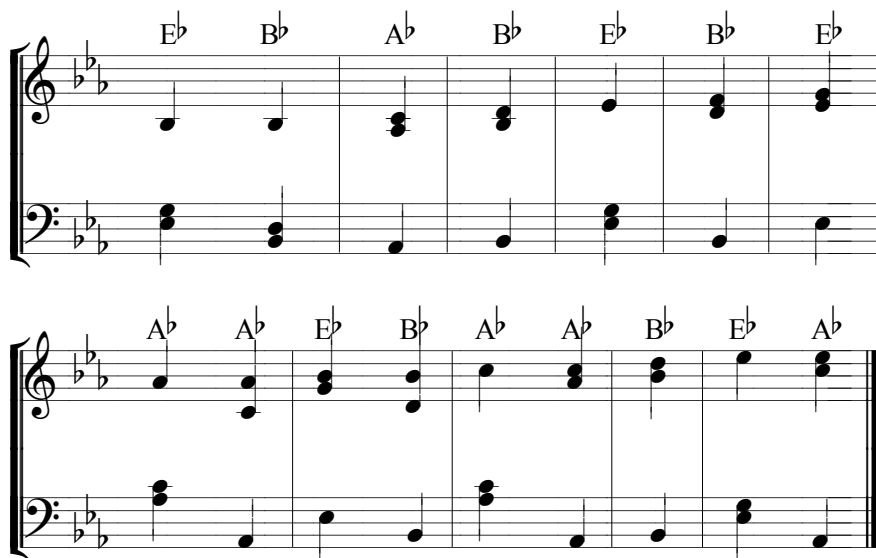


II. Các hợp âm tốt hạng nhất của âm giai Eb:

Eb (bậc I) - Ab (bậc IV) - Bb (bậc V)



III. Bảng hợp âm của giọng Eb:



IV. Bài mẫu: XUÂN NAY ĐẾN RỒI
(chỉ dùng hợp âm tốt hạng nhất)



1. Hãy đàn bài này lên 1 cung, theo giọng F (1b)
2. Hãy đàn bài này xuống nửa cung, theo giọng D (2#)

V. Bài tập: TRỜI CAO

(chỉ dùng hợp âm tốt hạng nhất)

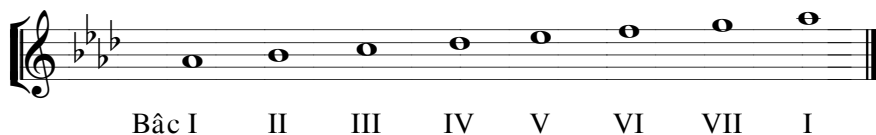


1. Bài này giọng gì ? Giải thích.
2. Hãy đặt hợp âm toàn bài trước khi đàn.

(Xem giải đáp ở số 12, trang 77)

BÀI 15: ÂM GIAI LA GIÁNG TRƯỞNG (Ab)

I. Âm giai La giáng trưởng:



II. Các hợp âm tốt hạng nhất của âm giai Ab:

Ab (bậc I) - Db (bậc IV) - Eb (bậc V)



III. Bảng hợp âm của giọng Eb:

IV. Bài mẫu: TỰA LÀN TRÂM HƯƠNG

(chỉ dùng hợp âm tốt hạng nhất)

PK.

ĐK.

"Trong cử hành phụng vụ, các nhạc cụ khác được chấp nhận với điều kiện:

- Phải hợp với cử hành phụng vụ thánh*
- Tiếng đàn phải gợi lên nét tinh tuyền tôn giáo, tránh xa những gì có vẻ trần tục, không phương hại đến lòng đạo đức của giáo dân.*
- Người đệm đàn, các nghệ sĩ phải hiểu rõ cách sử dụng và luật Thánh nhạc." (De Musica, số 68)*

V. Bài tập: HỒI LINH HỒN

(chỉ dùng 3 hợp âm tốt hạng nhất)

The musical score is written on six staves in treble clef, with a key signature of three flats (B-flat, E-flat, A-flat) and a 3/4 time signature. The notes are numbered 1 through 16 across the staves. The first staff contains notes 1 through 6. The second staff contains notes 7 through 12. The third staff contains notes 13 through 16, followed by a double bar line and then notes 1 and 2. The fourth staff contains notes 3 through 7. The fifth staff contains notes 8 through 12. The sixth staff contains notes 13 through 16, ending with a double bar line.

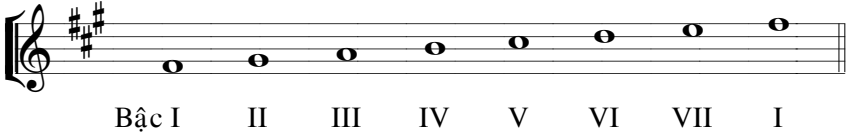
(Xem giải đáp số 13, trang 77)

PHẦN BỐN

CÁC ÂM GIAI THỨ NHIỀU DẤU THĂNG, GIÁNG

BÀI 16: ÂM GIAI FA THĂNG THỨ (F#m)

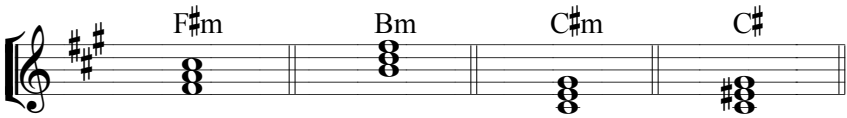
I. Âm giai Fa thăng thứ:



II. Các hợp âm tốt hạng nhất, nhì và ba của âm giai F#m:

F#m (bậc I) - Bm (bậc IV) - C#m hoặc C# (bậc V)

A (bậc III) - D (bậc VI)



III. Bảng hợp âm của giọng A:



IV. Bài mẫu: HỒI NGƯỜI

(chỉ dùng hợp âm hạng nhất, nhì và ba)

Chords indicated in the score: F#m, F#m, D, C#, C#7, Bm, F#m, A, A, F#m, F#m, D, C#, C#, F#m.

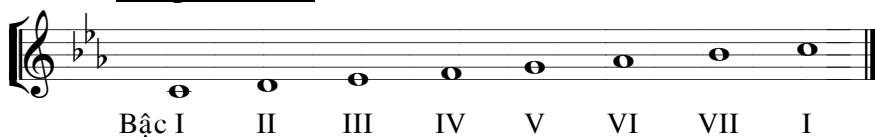
Lưu ý :

Hãy đàn bài này cao lên nửa cung,
tức đàn theo giọng Gm (2b)



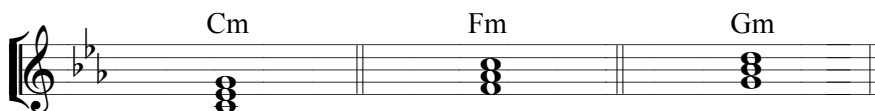
BÀI 17: ÂM GIAI DO THỨ (Cm)

I. Âm giai Do thứ:



II. Các hợp âm tốt hạng nhất của âm giai Cm:

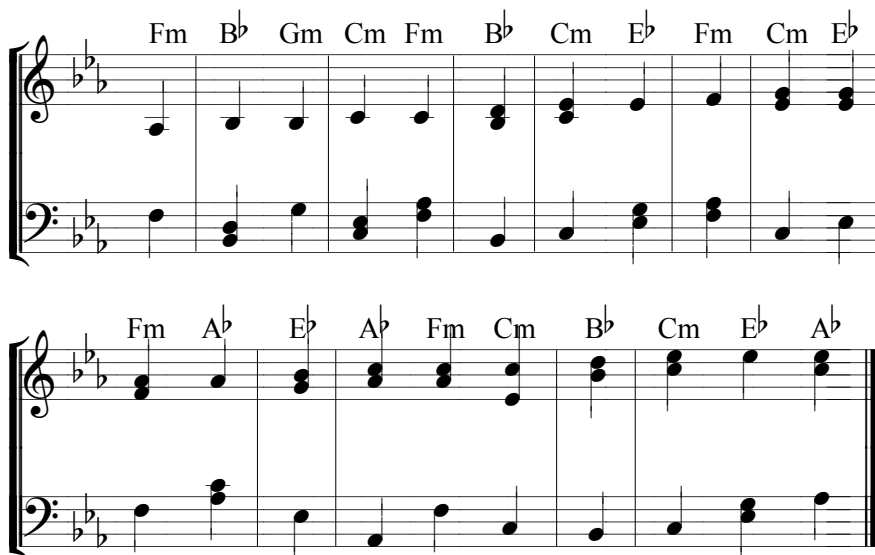
Cm (bậc I) - Fm (bậc IV) - Gm hoặc G (bậc V)



III. Các hợp âm tốt hạng nhì và ba của Cm:

Ab (bậc VI) - Eb (bậc III)

III. Bảng hợp âm của giọng Cm:



V. Bài mẫu: CHÚA NHÂN TỪ

(dùng hợp âm tốt hạng nhất, nhì và ba)

Chords indicated in the score:

- Staff 1: Cm, Cm, E $\flat$, A $\flat$
- Staff 2: G, Cm, A $\flat$
- Staff 3: E $\flat$, B $\flat$, E $\flat$, Cm
- Staff 4: Cm, E $\flat$, A $\flat$, Cm
- Staff 5: E $\flat$, Fm, Cm, G 7 , Cm

Lưu ý :

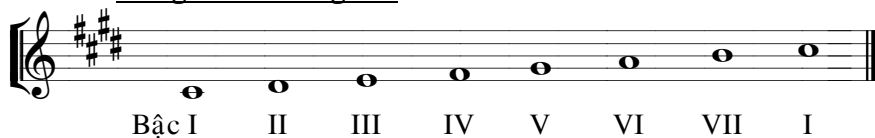
Hãy đàn bài này cao lên một cung,
tức đàn theo giọng Dm (1b)

*" Các nhạc sĩ lưu ý gửi cho nhạc khí mình sử dụng luôn
mang lại bầu khí đạo đức"*

(De Musica, số 65b)

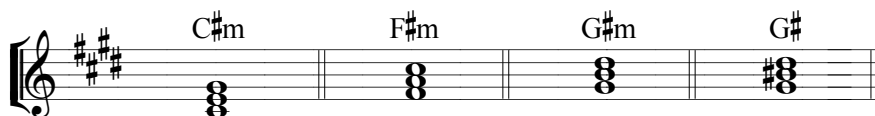
BÀI 18: ÂM GIAI DO THĂNG THỨ (C#m)

I. Âm giai Do thăng thứ:



II. Các hợp âm tốt hạng nhất của âm giai C#m:

C#m (bậc I) - F#m (bậc IV) - G#m hoặc G# (bậc V)



III. Các hợp âm tốt hạng nhì và ba của C#m:

A (bậc VI) - E (bậc III)

III. Bảng hợp âm của giọng C#m:

V. Bài mẫu: CHÚA NHÂN TỪ

(dùng hợp âm tốt hạng nhất, nhì và ba)

The musical score is written in G major (one sharp) and 2/4 time. It consists of five staves of music. The chords indicated above the notes are as follows:

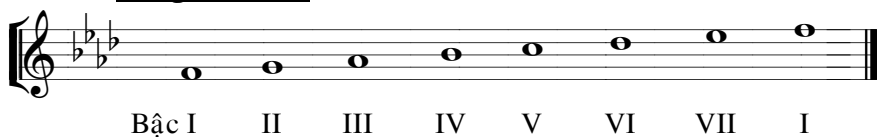
- Staff 1: C#m, C#m, E, A
- Staff 2: G#, C#m, A
- Staff 3: E, F#m, E, G#, C#m
- Staff 4: C#m, E, A, C#m
- Staff 5: E, B, C#m, G#, C#m

Lưu ý :

Hãy đàn bài này cao lên nửa cung,
tức đàn theo giọng Dm (1b)

BÀI 19: ÂM GIAI FA THỨ (Fm)

I. Âm giai Fa thứ:

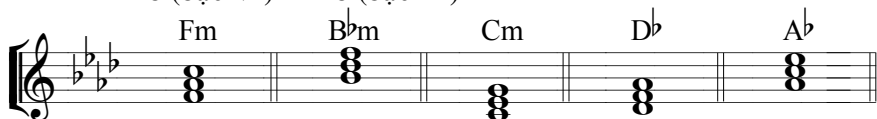


II. Các hợp âm tốt hạng nhất của âm giai Fm:

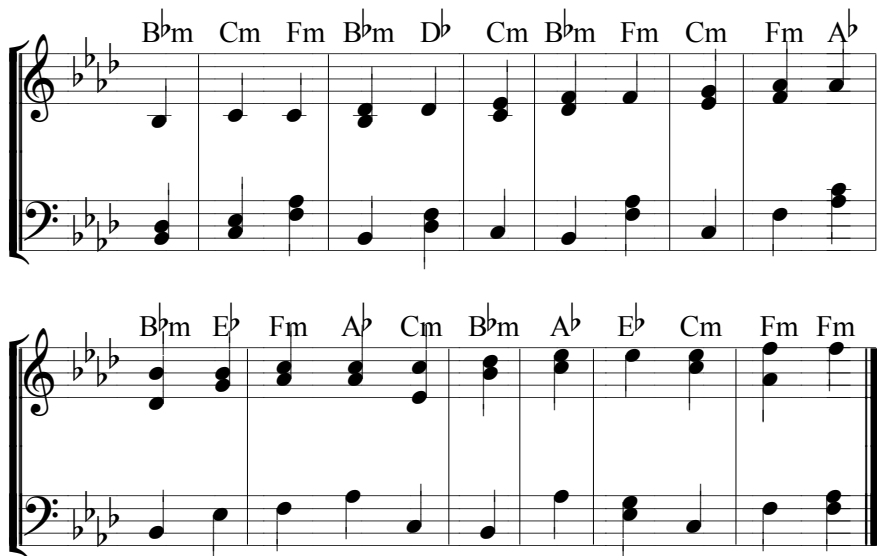
Fm (bậc I) - Bbm (bậc IV) - Cm hoặc C (bậc V)

III. Các hợp âm tốt hạng nhì và ba của Fm:

Db (bậc VI) - Ab (bậc III)



IV. Bảng hợp âm của giọng Fm:



V. Bài tập: HỒI NGƯỜI

(chỉ dùng hợp âm hạng nhất, nhì và ba)

The musical score is written in G minor (three flats) and 2/4 time. It consists of four staves of music. The chords used are Fm, D^b, C, C⁷, B^bm, A^b, and Fm. The melody is written on a single treble clef staff.

Lưu ý :

Hãy đàn bài này cao lên một cung,

tức đàn theo giọng Gm (2b)

Với những ai cố gắng học đến đây, chúng tôi nghĩ rằng họ có thể đệm đàn phụng vụ cách sốt sắng và tự tin.

Cách đệm đàn phụng vụ tập II dành cho các học viên có điều kiện để nâng cao trình độ.

MỘT VÀI ĐIỀU NÊN TRÁNH :

1. *Tiếng đàn phải đúng độ cao của tiếng hát: Buổi sáng, cộng đoàn không thể hát cao quá nốt Re 4. Do đó, người đệm đàn phải bắt giọng cho phù hợp. Trong trường hợp cộng đoàn hát xuống giọng, người đệm đàn phải nhận ra và xuống giọng theo tiếng hát.*
2. *Người đàn phải nâng đỡ người hát bằng cách đệm rõ ràng giai điệu mở đầu, đúng nhịp nhanh chậm, vui buồn của bài hát và biết chờ đợi để cộng đoàn vào bài cho đều.*
3. *Khi đệm nhạc phụng vụ hoặc nhạc bình ca, người đàn nên thay đổi nhiều hợp âm và hạn chế cách đàn rải các nốt để tránh kiểu đệm nhạc đời.*
4. *Không nên đệm đàn quá to, lấn át tiếng hát.*
5. *Đệm đàn phụng vụ là để giúp hát đúng và sốt sắng, chứ không phải để biểu diễn, khoe tài.*

PHỤ LỤC:

I. Giải đáp bài "Đây Bánh Thánh" (trang 23)

ĐK.	1	2	3	4	5	6	7	8	9
	C	C	C	C	C	G	C	F	G

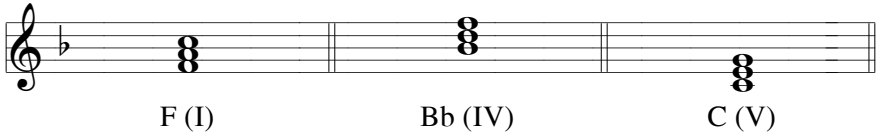
10	11	12	13	14	15	16	17	18
C	C	C	C	C	G	C	C	C

<u>PK.</u>	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	C	F	C	G	C	F	C	G	F	G

11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
C	F	C	G	C	F	C	G	F	C

II. Giải đáp bài "Xin Chúa hãy đến" (trang 27)

1. Giọng Fa trưởng, vì nốt nhạc kết thúc ĐK là nốt Fa.
2. Thành lập hợp âm:



1	2	3	4	5	6	7	8
F	F	C	C	F	F	C	F

9	10	11	12	13	14	15	16
F	F	C	Bb	Bb	C	F	F

<u>ĐK.</u>	1	2	3	4	5	6	7	8
	F	Bb	F	C	F	Bb	C	F
	9	10	11	12	13	14	15	16
	F	Bb	F	C	F	Bb	C	F (Hết)

3. Giải đáp bài "Cầu xin" (trang 30)

- Giọng G vì nốt nhạc kết thúc ĐK là nốt Sol.
- Các hợp âm:

G (I)
C (IV)
D (V)

1	2	3	4	5	6	7	1	2	3	4	5	6	7
G	G	G	G	C	G	G	G	C	G	G	D	D7	G
8	9	10	11	12	13	14	8	9	10	11	12	13	14
D	D	G	G	G	D7	G	G	G	D	G	G	D7	G

4. Giải đáp bài "Trời đất mở hội hòa ca" (trang 32)

- Bài này giọng D vì nốt nhạc kết thúc ĐK là Re.

<u>ĐK.</u>	1	2	3	4	5	6	7	8
	D	D	A7	D	D	G	D	D
	9	10	11	12	13	14	15	15bis 16
	D	G	D	D	A7	A7	D	A7 D

5. Giải đáp bài : “Đêm Thánh” (trang 35)

1. Bản nhạc này giọng Bb vì nốt kết thúc là Sib

2. Hợp âm bài:

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Bb	Bb	Bb	F	F	Bb	Bb	Eb	Eb	Eb	Bb	Bb
13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	
Eb	Eb	Bb	Bb	F	Eb	Bb	Bb	Bb	F	Bb	

6. Giải đáp bài: “Nguyện Chúa chí ái” (trang 44)

1. Bài này giọng Dm vì nốt nhạc kết thúc là Re.

2. Hợp âm bài:

ĐK.	1	2	3	4	5	6	7	7bis	8
Dm	Dm	Gm	Dm	Bb	C	F	A7	Dm	Dm
1	2	3	4	5	6	7	8		
Dm	Dm	Bb	F	Dm	Gm	A7	Dm		

7. Giải đáp bài: “Dâng Mẹ” (trang 47)

1. Bài này giọng Em vì nốt kết thúc ĐK là Mi.

2. Hợp âm :

1	2	3	4	5	6	7	8	9
Em	Em	G	Em	C	G	Em	B	Em
10	11	12	13	14	15	15bis	16	
Em	G	G	Em	Am	C	Bm	Em	

8. Giải đáp bài : “Hỡi người” (trang 49)

1	2	3	4	5	6	7 + 8	
Gm	Gm	Eb	D	D7	Cm	Gm	Hết
1	2	3	4	5	6	7	8
Bb	Gm	Gm	Cm	Eb	D	D7	Gm

9. Giải đáp bài: “Hỡi người” (trang 51)

1	2	3	4	5	6	7 + 8	
Bm	Bm	G	F#	Em	Em	Bm	Hết
1	2	3	4	5	6	7	8
F#m	F#m	Bm	Bm	Bm	F#	F#	Bm

10. Giải đáp bài: “Tựa là trầm hương” (trang 54)

1. Bài này giọng A vì nốt kết thúc ĐK là La.
2. Hợp âm toàn bài:

PK.	1	2	3	4	5	6	7	8
	A	A	D	A	A	A	A	E
	9	10	11	12	13	14	15	16
	A	D	E	A	A	A	E	A
ĐK.	1	2	3	4	5	6	7	8
	A	A	D	A	E	E	E	A
	9	10	11	12	13	14	15	16
	A	A	D	A	E	E	E7	A

11. Giải đáp bài : “Trời cao” (trang 57)

ĐK.	1	2	3 + 4	5	6	7 + 8	
	<u>E</u>	<u>E</u>	<u>E E</u>	<u>B</u>	<u>E</u>	<u>B</u>	<u>B</u>
	9	10	11 + 12	13	14	15 + 16	
	E	E	E E	B	E	E E	
	1	2	3 + 4	5	6	7 + 8	
	<u>E</u>	<u>E</u>	<u>E E</u>	<u>A</u>	<u>E</u>	<u>A</u>	<u>A</u>
	9	10	11 + 12	13	14	15 + 16	
	E	B	B B	E	B	A A	

12. Giải đáp bài: “Trời cao” (trang 60)

ĐK.	1	2	3 + 4	5	6	7 + 8	
	<u>Eb</u>	<u>Eb</u>	<u>Eb Eb</u>	<u>Bb</u>	<u>Eb</u>	<u>Bb</u>	<u>Bb</u>
	9	10	11	12	13	14	15 + 16
	Eb	Eb	Eb Eb	Bb	Eb	Eb Eb	
PK.	1	2	3 + 4	5	6	7 + 8	
	<u>Eb</u>	<u>Eb</u>	<u>Eb Eb</u>	<u>Ab</u>	<u>Eb</u>	<u>Ab</u>	<u>Ab</u>
	9	10	11 + 12	13	14	15 + 16	
	Eb	Bb	Bb Bb	Eb	Bb	Ab Ab	

13. Giải đáp bài: “Hồi linh hồn” (trang 63)

PK.	1	2	3	4	5	6	7	8
	<u>Ab</u>	<u>Ab</u>	<u>Eb</u>	<u>Ab</u>	<u>Ab</u>	<u>Db</u>	<u>Ab</u>	<u>Ab</u>
	9	10	11	12	13	14	15	16
	Eb	Ab	Db	Ab	Db	Ab	Eb	Ab
ĐK.	1	2	3	4	5	6	7	8
	<u>Ab</u>	<u>Ab</u>	<u>Ab</u>	<u>Ab</u>	<u>Eb</u>	<u>Ab</u>	<u>Eb</u>	<u>Ab</u>
	9	10	11	12	13	14	15	16
	Ab	Ab	Ab	Ab	Eb	Ab	Eb	Ab

Hết.

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU

I. ÔN TẬP.....	3
II. LUYỆN NGÓN.....	8
III. LINH TINH.....	12

PHẦN I: CÁC ÂM GIAI TRƯỜNG

BÀI 1: ÂM GIAI DO TRƯỜNG (C).....	20
BÀI 2: ÂM GIAI FA TRƯỜNG (F).....	25
BÀI 3: ÂM GIAI SOL TRƯỜNG (G).....	28
BÀI 4: ÂM GIAI RE TRƯỜNG (D).....	31
BÀI 5: ÂM GIAI SI GIÁNG TRƯỜNG (Bb).....	33

PHẦN II: CÁC ÂM GIAI THỨ

BÀI 6: ÂM GIAI THỨ SONG SONG.....	36
BÀI 7: ÂM GIAI LA THỨ (Am).....	39
BÀI 8: ÂM GIAI RE THỨ (Dm).....	43
BÀI 9: ÂM GIAI MI THỨ (Em).....	45
BÀI 10: ÂM GIAI SOL THỨ (Gm).....	48
BÀI 11: ÂM GIAI SI THỨ (Bm).....	50

PHẦN III: CÁC ÂM GIAI TRƯỜNG NHIỀU DẤU THĂNG, GIÁNG

BÀI 12: ÂM GIAI LA TRƯỜNG (A).....	52
BÀI 13: ÂM GIAI MI TRƯỜNG (E).....	53
BÀI 14: ÂM GIAI MI GIÁNG TRƯỜNG (Eb).....	58
BÀI 15: ÂM GIAI LA GIÁNG TRƯỜNG (Ab).....	61

PHẦN IV: CÁC ÂM GIAI THỨ NHIỀU DẤU THĂNG, GIÁNG

BÀI 16: ÂM GIAI FA THĂNG THỨ (F#m).....	64
BÀI 17: ÂM GIAI DO THỨ (Cm).....	66
BÀI 18: ÂM GIAI DO THĂNG THỨ (C#m).....	68
BÀI 19: ÂM GIAI FA THỨ (Fm).....	70
PHỤ LỤC.....	73
MỤC LỤC.....	78



Lm. Mi Trầm
Cao Kỳ Hương

ĐỆM ĐÀN THÁNH CA

TẬP II

LỜI MỞ ĐẦU

Xét về khả năng đệm đàn Thánh ca thì giới trẻ ngày nay khá hơn, biến báo nhanh hơn... nhưng xét về bầu khí đạo đức thì kém hơn vì họ bị ảnh hưởng lối đệm nhạc đời. Họ dùng nhiều hợp âm lạ tai, phăng nhiều nốt quá mức cần thiết nên làm cho bầu khí đạo đức bị ảnh hưởng...

Tôi soạn sách ĐỆM ĐÀN THÁNH CA tập 1 theo phong cách đơn giản của Pháp, dùng những hợp âm cần thiết, đúng chỗ...

Với sách ĐỆM ĐÀN THÁNH CA tập 2 này, tôi muốn các học viên mở rộng cách đệm đàn từ phương pháp ở tập 1, đệm đàn thoáng hơn nhưng vẫn giữ được bầu khí tôn nghiêm trong Thánh lễ.

“Đánh đàn là để giúp người ta hát đúng”. Đó là câu nói đầu tiên cố Clause (cố Hồng) nói với tôi cách đây 58 năm (1960) và nay tôi vẫn còn thấy câu nói đó là chính xác. Đệm đàn mang tính biểu diễn sẽ làm cho cộng đoàn khó hát và lo ra.

Tôi soạn sách ĐỆM ĐÀN THÁNH CA tập 1 năm 1977 (cách đây 41 năm) và tiếp đó là sách ĐỆM ĐÀN THÁNH CA tập 2. Tôi hy vọng 2 tập sách này sẽ giúp ích một phần nào đó cho các đàn sĩ để họ dùng tiếng đàn giúp cho ca đoàn và cộng đoàn hát đúng, hát sốt sắng.

Lm. Mi Trần

PHẦN MỘT BÀI TẬP LUYỆN NGÓN

Bài 1: Đàn liên tiếng

Để âm thanh được liên tục (liên tiếng) học viên chỉ nâng ngón này lên sau khi đã bấm ngón kia xuống

The musical score is written on seven staves in treble clef, C major, 4/4 time. It consists of two systems of four staves each. The first system includes fingerings: 1 2 3 4 5 4 3 2, 1 2, 5 4 3 2 1 3 4, and 5 4. The second system includes fingerings: 5 4 3 2 1 2 3 4 and 5 4. The music features continuous eighth-note patterns with slurs and ties to ensure a smooth, uninterrupted sound.

Bài 2: Đàn rời tiếng

Mục đích là để diễn tả ý nhạc nhẹ nhàng dứt khoát.

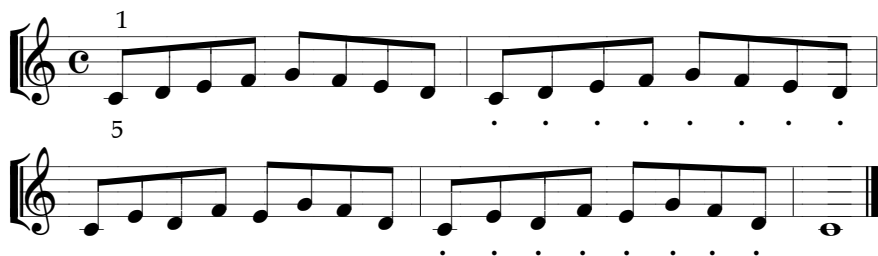
Lưu ý: Khi gặp những nốt có chấm ở trên hoặc dưới, ta đàn nhẹ và rời tiếng, nhưng cổ tay dẻo (nghĩa là bàn tay đưa lên đánh xuống dịu dàng nhờ trục là chính cổ tay). Ví dụ:

Cách viết: 

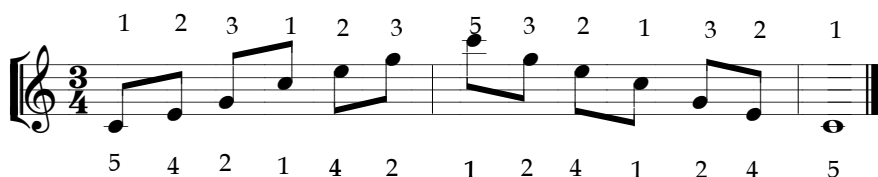
Cách đàn: 



Bài 3: Đàn rời tiếng (Staccato)

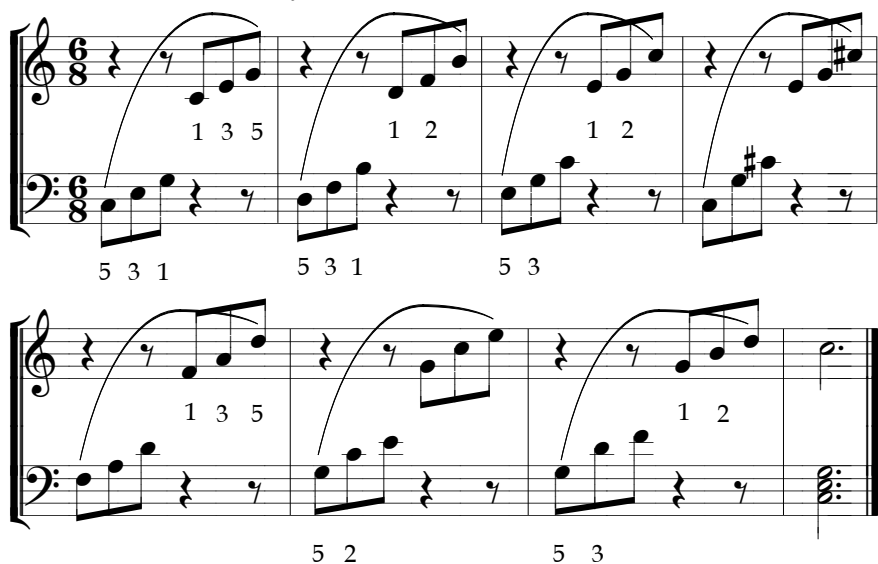


Bài 4: Đàn rải hợp âm



Bài 5: Tập đàn luân chuyển tay trái rồi tay phải.

Mục đích là để đàn rải các nốt thuộc hợp âm khi cần thêm các nốt hoa mỹ



Bài 6: Tập đàn luân chuyển tay trái rồi tay phải (và ngược lại)

Mục đích là để đàn rải các nốt thuộc hợp âm khi cần thêm các nốt hoa mỹ

The musical score for Bài 6 is written in 12/8 time. It consists of two systems, each with a treble and bass staff. The first system shows the left hand (bass staff) playing a sequence of notes (5, 3, 1) and the right hand (treble staff) playing a sequence (1, 3, 5). The second system shows the right hand (treble staff) playing a sequence (5, 2, 1) and the left hand (bass staff) playing a sequence (1, 3, 5). Fingerings are indicated by numbers 1-5. Arrows indicate the direction of the sequence.

Bài 7: Tập đàn một loạt 4 nốt móc đơn

The musical notation for Bài 7 shows two examples of four eighth notes beamed together. The first example is labeled '1' and the second is labeled '2'.

Mục đích là để học viên đàn đúng nhịp

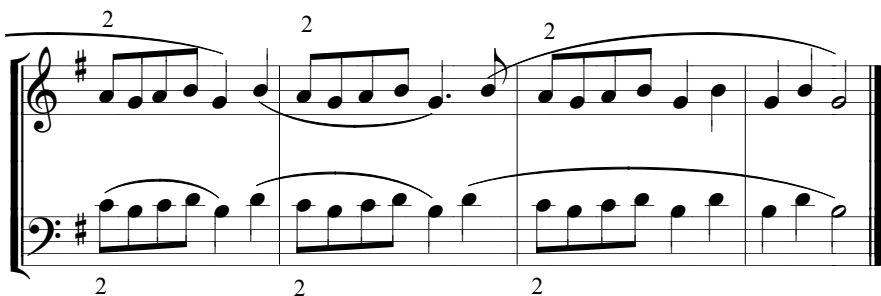
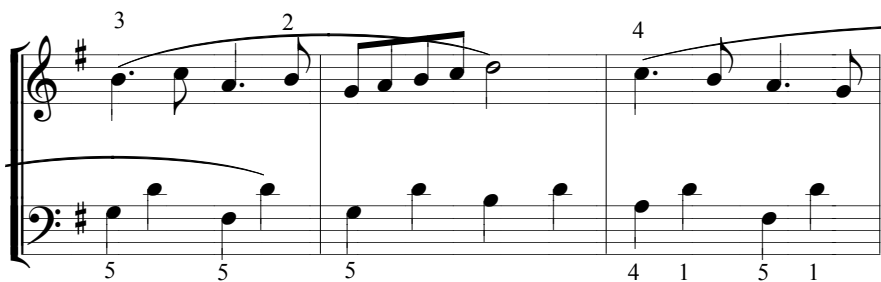
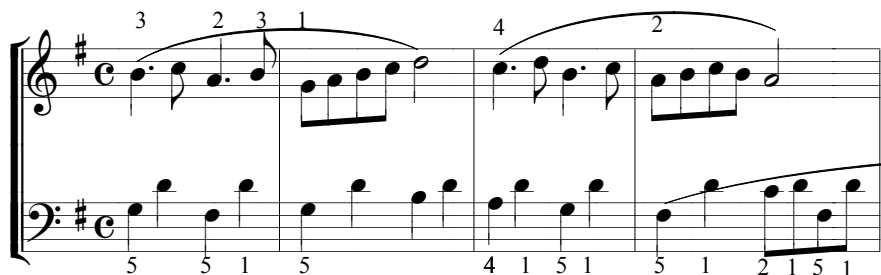
The musical score consists of five systems, each with a treble and bass staff. Fingerings are indicated by numbers 1-5 above or below notes. Slurs are used to group notes across measures.

- System 1:** Treble staff has notes with fingerings 3, 3, 1, 3, 4, 3, 2. Bass staff has notes with fingerings 5, 1, 5, 1, 5, 1, 2, 1.
- System 2:** Treble staff has notes with fingerings 1, 3, 3. Bass staff has notes with fingerings 3, 1, 5, 1, 3, 4, 5, 5.
- System 3:** Treble staff has notes with fingerings 2, 3, 4, 2, 3, 1, 2. Bass staff has notes with fingerings 5, 5, 5, 1, 1, 1.
- System 4:** Treble staff has notes with fingerings 2, 4, 3, 3, 2. Bass staff has notes with fingerings 5, 1, 4, 5, 5, 3, 1.
- System 5:** Treble staff has notes with fingerings 3, 3, 2, 4, 3, 4, 2, 3, 1. Bass staff has notes with fingerings 5, 1, 5, 1, 5.

Bài 8: Tập đàn nốt đen có chấm :
12

Mục đích là để học viên giữ nhịp thật đúng.

Chậm và tình cảm



Bài 9: Tập làm quen với cách đàn mỗi phách tương đương một móc đơn trong nhịp 3/8

Thoải mái

1 2 3

1 3 5

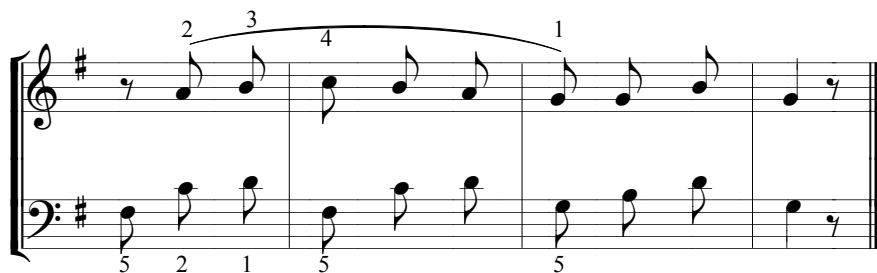
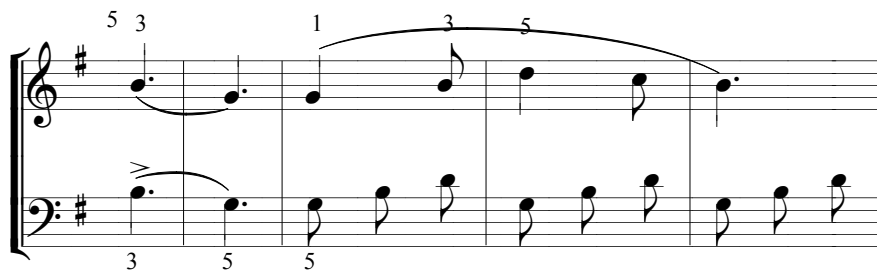
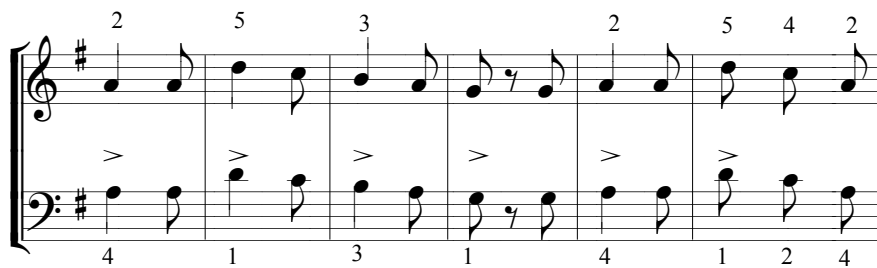
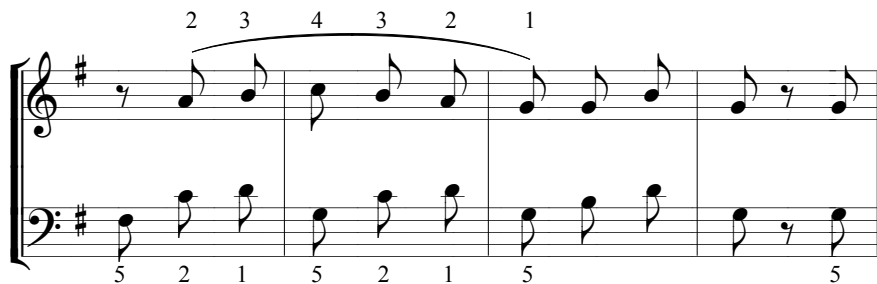
Đếm 1 2 3

Nhấn mạnh các nốt đen

2 3 4 5

4

1 3 1 5



**Bài tập 10: Tập giữ đúng nhịp khi đàn nốt đen có chấm
trong nhịp 3/4**

The musical score is written for a piano in 3/4 time, G major (one sharp). It consists of three systems of music, each with a treble and bass staff.

System 1: The treble staff begins with a repeat sign. The melody consists of eighth and quarter notes. The bass staff provides a harmonic accompaniment with chords. Dynamics include *mf*. Chord symbols *I* and *V7* are indicated below the bass staff.

System 2: The treble staff continues the melody. The bass staff continues the accompaniment. Dynamics include *mp*. Chord symbols *V7* and *I* are indicated below the bass staff.

System 3: The treble staff concludes the piece with a double bar line. The bass staff continues the accompaniment. Dynamics include *mf*. Chord symbols *I* and *V7* are indicated below the bass staff.

Bài tập 11: Tập đàn rải các nốt nhạc

1 2 4 2 1 3 5 1 2 4

1 3 2 1 2

1 3 5 1 2 4 1 2 4

3 5 4 1 1 3

1 3 5 1 3 5 1 3 5 2 4 1 2 3 5

2 1 2 3 4 5

First system of musical notation in 2/4 time. The treble staff contains five measures of eighth-note triplets, each preceded by a quarter rest. The fingerings are 1 3 5, 1 3 5, 1 2 4, 1 2 4, and 1 2 5. The bass staff contains five measures of half notes with fingerings 1, 1, 2, 4, and 3. A slur connects the first four measures of the bass staff.

Second system of musical notation in 2/4 time. The treble staff contains five measures of eighth-note triplets with fingerings 1 3 5, 1 3 5, 1 3 5, 1 3 5, and 1 3 5. The bass staff contains five measures of half notes with fingerings 2, 4, 1, and 1. A slur connects the first three measures of the bass staff.

Third system of musical notation in 2/4 time. The treble staff contains five measures of eighth-note triplets with fingerings 1 2 5, 1 3 5, 1 2 3, and 5, followed by a quarter rest. The bass staff contains five measures of half notes with fingerings 2, 4, 3, 5, and 1, followed by a quarter rest. A slur connects the first four measures of the bass staff.

PHẦN HAI

ĐỆM ĐÀN TRONG CÁC CỬ HÀNH PHỤNG VỤ



Khi nói về việc đệm đàn trong các cử hành phụng vụ thì ta nên lưu ý điều này:

Cách đệm đàn trong các cử hành phụng vụ không thiên về cách đệm các điệu như trong nhạc đời (ví dụ: điệu valse, boléro ...) nhưng người ta đệm nhạc đạo bằng cách chuyển đổi các hợp âm, càng chuyển đổi dồi dào và hợp lý thì nghe càng hay.

Trong các sinh hoạt, nếu ta hát nhạc đạo hoặc đệm nhạc đời theo cách đệm nhạc đạo thì chắc chắn là người đời sẽ không chấp nhận. Vậy trong nhà thờ, nếu ta đệm nhạc đạo theo phong cách đệm nhạc đời thì chấp nhận sao được.

Nhạc đời có cách đệm của nhạc đời và nhạc đạo có cách đệm của nhạc đạo.

Để hiểu rõ hơn về việc đệm đàn trong nhà thờ và cách thay đổi hợp âm, chúng ta lần lượt tìm hiểu về các ký hiệu, các giai kết, cách chuyển giọng, những cách đệm đàn Giáo hội không chấp nhận rồi sau đó, chúng ta cùng áp dụng bằng một số bài mẫu và các bài tập.



I. CÁC KÝ HIỆU: (số ghi hợp âm)

Để phân biệt hợp âm ở thể nền (nguyên vị), thể đảo, hợp âm 7... người ta dùng các con số để làm ký hiệu.

Sau đây là số ký hiệu ta cần biết trong bước đầu tìm hiểu môn hoà âm

1. Với hợp âm ở thể nền, người ta ghi số 5. Ví dụ:



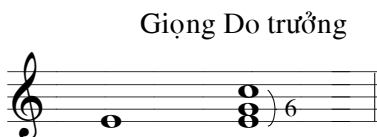
I⁵ (hợp âm Do trưởng ở thể nền)

Vì nốt Do nằm ở dưới cùng

Lưu ý: Để ghi hợp âm ở thể nền, người Pháp ghi là I⁵
Người Đức, Nga, Việt Nam chỉ ghi là I.

2. Với hợp âm ở thể đảo một, người ta ghi số 6

Khi nốt quãng 3 (âm 3) nằm ở bè dưới cùng, ta có hợp âm ở thể đảo một và ký hiệu của hợp âm là số 6. Người ta gọi hợp âm thể đảo một là hợp âm quãng 6. Ví dụ:

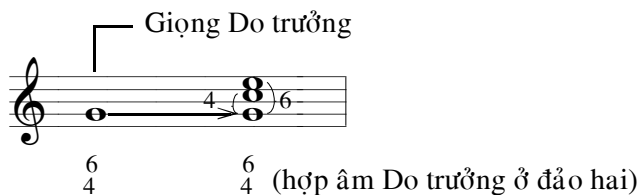


I⁶ (hợp âm Do trưởng ở thể đảo một)

Hợp âm quãng 6 có đặc tính nhẹ nhàng, êm dịu. Cách dùng giống như cách dùng hợp âm ở thể nền nghĩa là không cần chuẩn bị, không cần giải quyết.

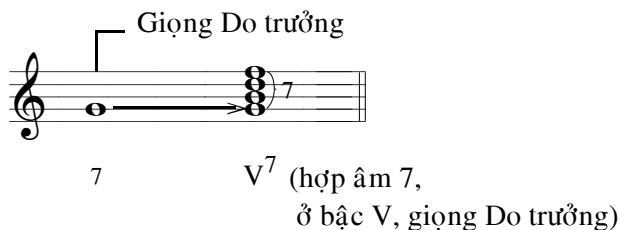
Nếu ta dùng quá nhiều hợp âm ở thể nền thì bản đệm đàn nghe có vẻ nhàm chán. Trong trường hợp đó, ta nên dùng một số hợp âm ở thể đảo một thay cho hợp âm nền.

3. Với hợp âm thể đảo hai, người ta ghi số $\frac{6}{4}$



Khi nốt quãng 5 nằm ở dưới cùng, ta có hợp âm đảo hai, mang ký hiệu là $\frac{6}{4}$. Muốn dùng hợp âm $\frac{6}{4}$ (hợp âm ở thể đảo hai), ta phải chuẩn bị trước và giải quyết sau. Đây là vấn đề khó nên ta sẽ tìm hiểu rộng hơn khi nào ta học về hoà âm.

4. Với hợp âm 7, ta ghi số 7. Ví dụ:



II. CÁC LOẠI KẾT:

Kết trong âm nhạc có ý nghĩa giống như chấm phẩy trong văn chương. Sau đây là những loại kết thường dùng:

1. Kết trọn (Kết chính cách):

Kết trọn là loại kết được dùng để kết thúc một bản nhạc, với diễn tiến đi từ bậc V tới bậc I và cả hai hợp âm này đều là hợp âm ở thể nền. Kết trọn có giá trị như dấu chấm hết trong văn chương. Ví dụ:

Giọng Do trưởng

Dm G C

II⁶ V⁵ I⁵

kết trọn

2. Kết tạm (kết nửa chính cách)

Kết tạm là loại kết được dùng để kết thúc một đoạn nhạc và kết trên bậc V ở thể nền (còn bậc trước nó thì dùng bậc nào cũng được trừ bậc III và bậc VII). Kết tạm có giá trị như dấu chấm trong văn chương. Ví dụ:

Giọng Do trưởng

C G

I⁵ V⁵

kết tạm

3. Kết nghiêm (kết biến cách)

Kết nghiêm là lối kết tạo nên bầu khí trang nghiêm, với diễn tiến từ bậc IV về bậc I. Hợp âm bậc IV có thể ở thể nền hoặc đảo một nhưng hợp âm bậc I thì luôn ở thể nền. Ví dụ:

Giọng Do trưởng

F C

IV⁵ I⁵

kết nghiêm

Lưu ý: Người ta ít dùng kết nghiêm riêng lẻ một mình, nhưng thường dùng sau kết trọn theo mô hình: kết trọn rồi kết nghiêm. Dupré cho rằng lối kết nghiêm nhằm nhấn mạnh câu kết: Ví dụ: V ____ I > IV ____ I

kết trọn kết nghiêm (Kết biến cách bổ sung)

4. Kết gãy (Kết tránh né)

Kết gãy là lối kết không về bậc I như người ta chờ đợi mà lại kết ở bậc khác. Người Đức gọi giai kết gãy là lối kết đánh lừa. Diễn tiến thường dùng nhất là đi từ bậc V về bậc VI. Kết gãy có giá trị như dấu phẩy trong văn chương. Ví dụ:

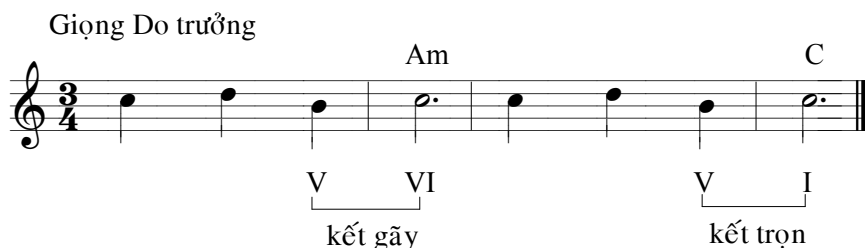
Giọng Do trưởng

G Am

V⁵ VI⁵

kết gãy

Lưu ý: Người ta thường dùng kết gảy trong hai câu nhạc có nốt nhạc kết câu giống nhau . Ví dụ:



III. CÁCH CHUYỂN GIỌNG

Chuyển giọng là cách thay đổi từ giọng này sang giọng khác, với mục đích làm cho bản đệm đàn được thêm phong phú. Muốn chuyển giọng cần phải có nốt đặc biệt tức nốt quãng 7 (cảm âm hoặc âm cảm) hay nốt quãng 4 của giọng mới.

Để hiểu rõ vấn đề hơn, ta cần phân biệt các hình thức và các cách chuyển giọng.

A. Các hình thức chuyển giọng:

Chuyển giọng rõ ràng và mập mờ

1. Chuyển giọng rõ ràng:

Trong hình thức chuyển giọng rõ ràng có 2 trường hợp ta cần hiểu rõ:

a) Chuyển giọng rõ ràng ngay tại chỗ có nốt nhạc đặc biệt. Ví dụ:



b) Chuyển giọng rõ ràng nhưng nốt đặc biệt nằm ở đằng sau nên nghe hơi trễ. Ví dụ:

Giọng Do trưởng

Giọng Sol trưởng

Nốt đặc biệt Fa# báo hiệu chuyển sang giọng Sol trưởng nhưng nằm ở sau nên nghe trễ

2. Chuyển giọng mập mờ:

Đây là cách chuyển giọng mới nhưng không có nốt đặc biệt.

Ví dụ:

Giọng Do trưởng

Giọng Sol trưởng
(nhưng không có nốt đặc biệt là Fa# tức cảm âm)

B. Các cách chuyển giọng:

Có nhiều cách chuyển giọng: Chuyển giọng gần, xa, chuyển giọng đồng nguyên... mỗi cách đều có nét riêng.

1. Chuyển giọng gần:

Giọng gần là giọng hơn kém nhau một dấu hoá ở bộ khoá

a) Giọng trưởng chuyển sang giọng trưởng khác.

Muốn chuyển giọng trưởng này sang giọng trưởng khác thì cần nốt quãng 4 hoặc cảm âm của giọng mới. Ví dụ:

- Chuyển giọng C (không có dấu hoá) > sang F (1b)

Muốn chuyển giọng C trưởng sang giọng F trưởng, cần nốt Sib là nốt quãng 4 của giọng mới (Fa trưởng)

- Chuyển giọng C (không có dấu hoá) → sang G (1#)

Muốn vậy, cần phải có nốt Fa# là cảm âm (bậc 7) của giọng mới (Sol trưởng)

b) Giọng trưởng chuyển sang giọng thứ song song:

Trong trường hợp này, dấu hoá ở bộ khoá vẫn như nhau. Ta cần nốt đặc biệt để nhận ra giọng mới. Ví dụ:

- Chuyển giọng F (Sib) → sang giọng Dm (Sib).

Ta cần nốt đặc biệt là Do# (cảm âm của Dm để nhận ra giọng Dm)

- Chuyển giọng C (không dấu hoá) → sang giọng Am (không dấu hoá)

Ta cần nốt đặc biệt Sol# (cảm âm của Am) để nhận ra Am)

c) Giọng thứ chuyển sang giọng trưởng song song:

Ví dụ:

- Chuyển giọng Dm (Sib) → sang giọng F (Sib)

Muốn thế ta bỏ Do thăng là cảm âm xác định giọng Dm và dùng Do bình (vì giọng Fa trưởng, không có Do thăng, mà chỉ có Do bình)

- Chuyển giọng Am (không dấu hoá) → sang giọng C (không dấu hoá).

Muốn thế, ta bỏ Sol thăng là cảm âm xác định giọng Am và dùng Sol bình (vì trong giọng C, không có Sol thăng mà chỉ có Sol bình)

2. Chuyển sang giọng xa

Giọng xa là giọng hơn nhau ở bộ khoá từ 2 dấu hoá trở lên. Có 2 cách để chuyển sang giọng xa:

Cách thứ nhất là chuyển giọng tức thời, ta dùng nốt đặc biệt hoặc dùng hợp âm chung để chuyển sang giọng mới.

Cách thứ hai là chuyển giọng từ từ, lần hồi qua trung gian các giọng gần hay qua giọng đồng nguyên (thay đổi nốt quãng 3 để có hợp âm mới)

a) Chuyển giọng qua trung gian các giọng gần:

Muốn chuyển giọng từ Do trưởng sang La trưởng ta lần lượt:

- Chuyển từ Do trưởng sang Sol trưởng (1#)
- Chuyển từ Sol trưởng (1#) sang Re trưởng (2#)
- Chuyển từ Re trưởng (2#) sang La trưởng (3#)

Muốn chuyển giọng từ La thứ sang Mib ta lần lượt:

- Chuyển từ La thứ sang Re thứ (1b)
- Chuyển từ Re thứ (1b) sang Sol thứ (2b)
- Chuyển từ Sol thứ (2b) sang Do thứ (3b)
- Chuyển từ Do thứ (3b) sang Eb trưởng (4b và là giọng song song của Do thứ)

b) Chuyển giọng nhờ giọng đồng nguyên:

Ta thực hiện cách này bằng cách thay đổi nốt quãng 3 để chuyển sang giọng mới. Ví dụ:

Muốn đổi từ Do trưởng (không dấu hoá) sang Lab trưởng, ta chuyển:

- Từ C sang Cm (3b) [đã thay đổi quãng 3 của C là Mi thành Mib là quãng 3 của Cm]
- Từ Cm sang Ab [Cm (3b) là giọng gần của Ab (4b)]

Muốn đổi từ Am sang Mi trưởng, ta chuyển:

- Từ Am sang A (3#) [đã thay đổi quãng 3 của Am là Do thành Do# là quãng 3 của A]
- Từ A (3#) sang E (4#) [A(3#) là giọng gần của E (4#)]

IV. NHỮNG CÁCH ĐỆM NHẠC GIÁO HỘI KHÔNG CHẤP NHẬN

Theo giáo huấn của Giáo Hội, ta tránh những kiểu đệm đàn sau đây:

1. Không đệm theo điệu trống điện tử (trong đàn Organ điện tử)

"Những nút điệu chỉ nhằm dùng cho sinh hoạt nhạc đời, do đó, không nên dùng trong phụng vụ" (Thông cáo số 1/94 của BTNVN, chương II, 4b).

2. Không vượt khi đệm đàn:

"Khi đệm đàn, tránh vượt và chơi ồn ào theo lối kích động nhạc vì đây là việc thờ phượng phải trang nghiêm, không nên chiều theo thị hiếu nông cạn và trống rỗng của người ta" (Giới thiệu huấn thị về thánh nhạc và phụng vụ, số 8, phần kết luận)

3. Không đàn một loạt các quãng nửa cung:

Ví dụ:



Đệm thánh vô cùng. Giây phút từng bừng (1) Đất với trời

Ghi chú: (1): Đây là một loạt các quãng nửa cung. Đệm kiểu này nghe rất đời, nên khi đệm nhạc đạo ta phải tránh.

Hơn nữa trong nhạc bình ca, người ta dùng các nốt có trường độ nhanh nhất là nốt móc đơn mà thôi. Do đó, ta không nên dùng một loạt các móc kép vì thiếu trang nghiêm. Xin đề nghị thế này:



bừng (Đàn...) Đất với

4. Không đệm theo điệu (như Fox, Valse, Boléro)

Nếu ta đệm nhạc dạo theo điệu thì sẽ mất bầu khí trang nghiêm cần có trong nhà thờ. Do đó, ta nên tìm chế sở thích riêng để phục vụ các tín hữu bằng cách dùng tiếng đàn thánh thiện giúp nâng tâm hồn họ lên cùng Chúa.

V. CÁC BÀI MẪU

Như chúng ta đã biết, nhạc dạo có lối đệm khác nhạc đời. Cách đệm nhạc dạo thiên về cách thay đổi các hợp âm, chứ không đệm theo nhịp điệu. Sau đây là một số bài mẫu, chúng ta nên đàn đúng và cố gắng phân tích sự khác biệt giữa cách đệm nhạc đời và dạo.

Bài mẫu 1:

BACH

Chords for Bài mẫu 1:

System 1: Gm, Gm, D, Gm, D, Eb, Ab, D

System 2: D, Dm, Gm7, Ab6, Bb, Eb, Gm, D, Gm

D Gm F B $\flat$ Gm C 7 F B $\flat$ B $\flat$

D 7 Gm C 6 Dm E $\flat$ Gm D G

Nhận xét: Tác giả thay đổi hợp âm ở mỗi nốt đen. Ta thấy cách đệm đó rất khác cách đệm nhạc đời, nhưng nghe rất phong phú.



Bài mẫu 2: Cách đệm đàn của người Pháp

ĐK. Trời hân hoan đất tưng bừng vui ca. Này giờ Con

Chúa Đấng Cứu Tinh đã sinh ra. Từ non cao tới khơi

nguồn bao la. Người người hoan chúc đón tin vui thái hoà.

Nhận xét: Bài này vui, hát nhanh (♩ = 116). Nhưng ta thấy tác giả không đệm nhanh như ta nghĩ. Các hợp âm không thay đổi nhiều như bài 1 (của Bach). Tuy nhiên, cách đệm này vẫn mang nét độc đáo của nó.

Bài mẫu 3: Kinh thương xót (Gm. Nguyễn Văn Hoà)

Hoà âm : Bonnard Rikkert de Koe (người Hà Lan)

(1) (2)

Am F Am Am Dm Am

Xin Chúa thương xót chúng con. Xin Chúa thương xót chúng con.

Hoà âm: Đinh Quang Tịnh

(1bis) (2bis)

Am Am Dm Dm Am Am Dm

Xin Chúa thương xót chúng con. Xin Chúa thương xót chúng con.

Nhận xét về câu 1:

- Xét nốt nhạc ở chữ Chúa [nốt Do ở (1) và nốt Do ở (1bis)]: Hai tác giả (Hà Lan và Việt Nam) đã dùng hợp âm giống nhau [cùng hợp âm Am ở (1) và (1bis)]: Cách đệm đàn cũng giống nhau.

- Xét nốt nhạc ở chữ xót [nốt Do ở (2) và nốt Do ở (2bis)]: Hai tác giả đã dùng hợp âm khác nhau [F ở (2) và Am ở (2bis)]. Cách đệm đàn giống nhau. Như vậy, cách đệm đàn sao cho đạo đức sống mới quan trọng, còn việc thay đổi cách đặt hợp âm là do suy luận căn cứ vào nốt nhạc.

Hoà âm: Tác giả người Hà Lan

Gm Dm Dm Gm

2. Xin Chúa Ki tô thương xót chúng con.

Dm Dm Dm⁷ Gm

Xin Chúa Ki tô thương xót chúng con.

Hoà âm: Lm Đình Quang Tịnh

Dm Dm Am C

2. Xin Chúa Ki tô thương xót chúng con.

Dm Dm Am C

Xin Chúa Ki tô thương xót chúng con.

Nhận xét: Ta lý luận như nhận xét ở câu 1
để hiểu cách đệm đàn ở câu 2

PHẦN BA CÁC CÁCH ĐỆM ĐÀN

I. CÁCH ĐỆM ĐÀN NHỊP 2/4 VÀ 4/4

Chúng ta nhận xét về nhạc đời trước, rồi sau đó, chúng ta đối chiếu với cách đệm nhạc đạo để rút bài học áp dụng cho việc đệm đàn trong cử hành phụng vụ.

A. Nhận xét về cách đệm nhạc đời trong tương quan với cách đệm nhạc đạo.

BÀI 1: Phần trầm đàn theo điệu nên nghe rất đời

3 1 2 3 1 2 3 4 3 1 5 2 5 2

5 1 3 5 1 2 5 1 3

Cách 1

Nhận xét về đệm đàn cách 1:

Cách đệm trên đây nghe rất đời, nhất là khi đàn nhanh.
Do đó, ta không nên áp dụng trong nhà thờ.

**BÀI 2: Phần trầm đàn từ từ nên hợp với khung cảnh
phụng vụ hơn (cách 2)**

4 5 3 2 1 2 3 2 1 2 5 2

1 2 3 1 1 1 1 1 1 1

5 5 5 5 2 3 4 5

Cách 2 Cách 3 Cách 4

Nhận xét về đệm đàn cách 2: Cách đệm này nghe có vẻ đạo nên có thể dùng trong nhà thờ.

Nhận xét về đệm đàn cách 3 và 4: Cách đệm này nghe có vẻ đời. Do đó, ta tránh áp dụng trong nhà thờ.

BÀI 3: Phần trầm đàn theo điệu Fox nên nghe rất đời.

1 1 3 2 5 2

5 1

Cách 5

Nhận xét về đệm đàn cách 5: Cách đệm này nghe rất đời vì đàn theo điệu Fox nên ta không dùng khi đệm nhạc đạo.

**BÀI 4: Phần trầm đàn từ từ nên hợp với khung cảnh
phụng vụ .**

3 5 3 1 1 2 2 3 1 3 5

1 4 1 5 1 4 1 4

Cách 6

Nhận xét về đệm đàn cách 6: Cách đệm này nghe có vẻ đạo vì không đàn theo điệu nên ta có thể dùng để đệm nhạc đạo.

"Nhạc phải thánh thiện. Tất cả những gì có mùi trần tục thì không được phép chấp nhận trong nội dung, cũng không được để cho len lỏi vào hình thức"

(Thông điệp kỷ luật về Thánh nhạc của Đức Piô 12, số 40)

B. Những cách đệm đàn nhịp 2/4 và 4/4 theo kiểu đệm nhạc đạo.

BÀI 1: Xin Thánh Thần ngự xuống hồn con (Nhạc Pháp)



Nhận xét về đệm đàn cách 1: Tác giả chỉ đàn một ô nhịp có vẻ theo điệu Fox rồi sau đó tác giả không đệm theo điệu nữa. Khi nghe, ta chẳng nhận ra âm hưởng đời chút nào.

BÀI 2: Lạy Trái tim Chúa dịu dàng

P. Herman

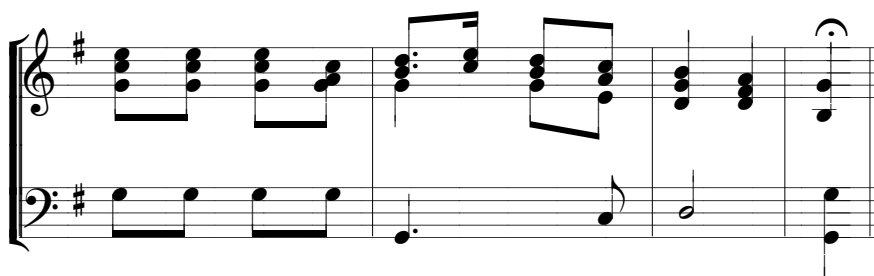


Nhận xét về đệm đàn cách 2:
Cách đệm này hoàn toàn mang âm hưởng đạo vì phần trầm diễn tiến từ từ nhờ dùng nhiều nốt trắng.

BÀI 3: Màn đêm toả lan (Nhạc Pháp)



Cách 3



Nhận xét về đệm đàn cách 3: Ta chẳng nghe âm hưởng đời, chỉ nghe âm hưởng đạo vì tác giả không đệm theo điệu.

BÀI 4: Lạy Trinh nữ Maria



Nhận xét về đệm đàn cách 4: Cách đệm này nghe rất đạo vì phần trầm dùng nốt nhạc có trường độ dài, nhất là không đệm theo điệu.

C. Bài tập áp dụng

BÀI 1: Hỡi người (Kim Long)

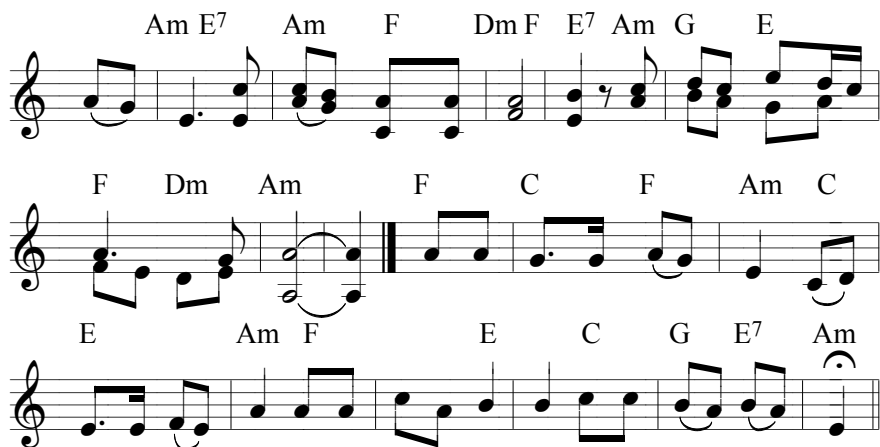
1a. Bài của trò

Hãy đặt hợp âm trước khi đàn. Nếu có thể, ta đặt 1 hợp âm cho mỗi phách (tương đương với nốt đen)



1b. Những hợp âm đề nghị:

Mi Trâm



1c. Bản đệm đàn soạn sẵn:

Kim Long
P. Mi Trầm

Am F E G E

Am E⁷ Am Am G Am C F

Em Dm Am F E E⁷ Am E E⁷ Am

Lưu ý: Sau khi đàn xuôi chảy 3 cách đệm bài "Hỡi người",
bạn có suy nghĩ gì? Cách đệm nhạc đạo như thế có khác cách
đệm nhạc đời không? Phong phú và vui tươi đó chứ!

Nghệ thuật thánh là nghệ thuật dành cho Chúa,
Ví dụ: Chén thánh dành riêng cho việc phụng tự.
Vậy thánh nhạc cũng phải dành cho Chúa
(Le chant Grégorien redécouvert, trang 56)

BÀI 2: Lạy Chúa, bao ngày tháng (Kim Long)

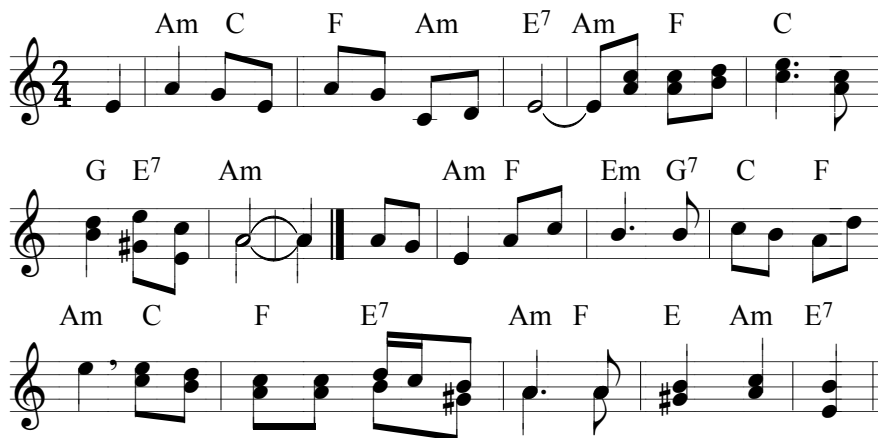
2a. Bản của trò

Hãy đặt hợp âm trước khi đàn. Nếu có thể, yêu cầu đặt một hợp âm cho mỗi phách (nốt đen)



2b: Những hợp âm đề nghị

Mi Trâm



2c. Bản đệm đàn soạn sẵn

P. Mi Trầm

Am Am F E Am C

E⁷ Am Dm Am Am E Am G

C Am G E Am E Am E

BÀI 3: Ai sẽ cho con (Kim Long)

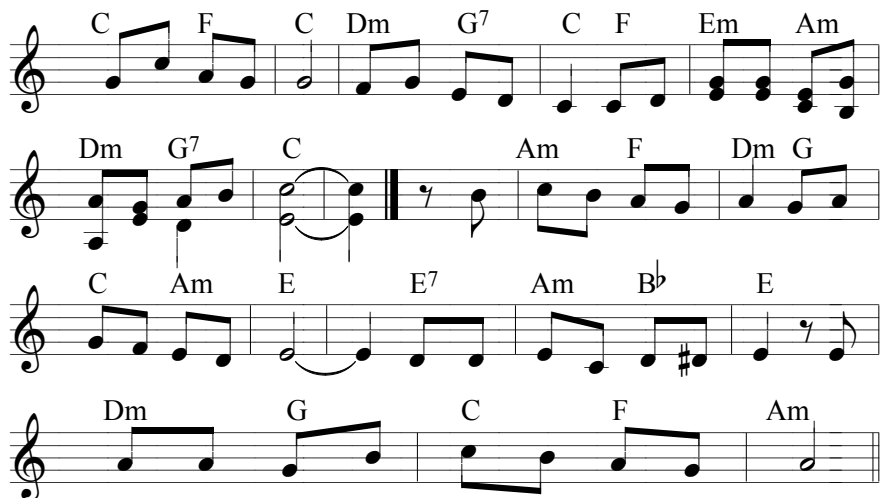
3a. Bản của trò

Hãy đặt hợp âm trước khi đàn. Nếu có thể, yêu cầu đặt một hợp âm cho mỗi phách.



3b: Những hợp âm đề nghị

Mi Trâm



3c. Bản đệm soạn sẵn

P. Mi Trầm

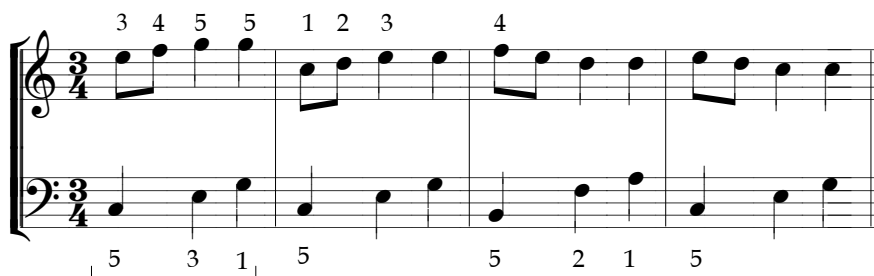
The image displays a piano accompaniment score for a piece titled "3c. Bản đệm soạn sẵn" by P. Mi Trầm. The score is written for piano and consists of four systems of two staves each. The first system begins with a treble clef, a key signature of one sharp (F#), and a 2/4 time signature. The melody in the treble staff starts with a quarter note G4, followed by eighth notes A4 and B4, and a quarter note C5. The bass staff starts with a half note G3. The second system continues the melody with eighth notes D5 and E5, followed by a quarter note F#5. The bass staff has a half note G3. The third system features a half note G4 in the treble staff, followed by eighth notes A4 and B4, and a quarter note C5. The bass staff has a half note G3. The fourth system concludes with a half note G4 in the treble staff, followed by eighth notes A4 and B4, and a quarter note C5. The bass staff has a half note G3. The score ends with a double bar line and a repeat sign.

II. CÁCH ĐỆM ĐÀN NHỊP 3/4 VÀ 3/8

Trước hết, chúng ta nhận xét cách đệm nhịp 3/4 và 3/8 theo kiểu đệm nhạc đời rồi sau đó, chúng ta rút bài học cho cách đệm nhạc đạo.

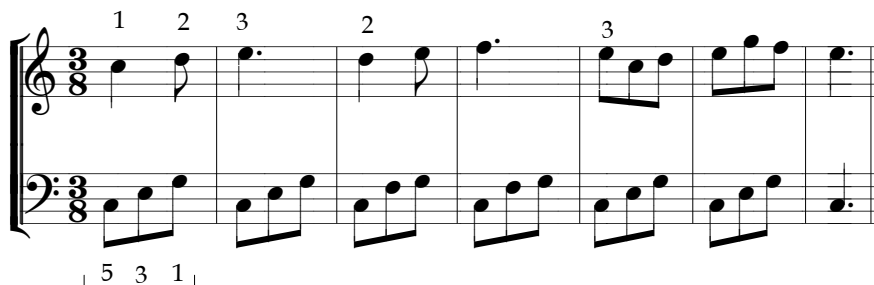
A. Nhận xét về cách đệm nhạc đời trong tương quan với cách đệm nhạc đạo.

BÀI 1: Đệm theo điệu Valse



Nhận xét về đệm đàn cách 1: Cách đệm này nghe rất đời vì đệm theo điệu Valse nên ta không dùng để đệm nhạc đạo.

BÀI 2: Đệm theo điệu Valse



Nhận xét về đệm đàn cách 1 bis: Cách đệm này nghe rất đời vì đệm theo điệu Valse nên ta đừng bắt chước khi đệm nhạc đạo.

BÀI 3: Đệm theo điệu Valse

1 3 5 1 2 1 2

5 3

Cách 2

Nhận xét về đệm đàn cách 2:

Cách đệm này cũng rất đời vì đệm theo điệu Valse nên ít phù hợp.

BÀI 4: Không đệm theo điệu Valse

5 1 3 5 4 1 2 3 4 5 3

1 5 2 5 3 5

Cách 3

Nhận xét về đệm đàn cách 3:

Cách này có thể dùng để đệm nhạc dạo vì cách đệm có vẻ trang nghiêm nhờ không đệm theo điệu..

BÀI 5: Không đệm theo điệu Valse thông thường

1 3 5

5 4 bis

Cách 4 Cách 4 bis

Nhận xét về đệm đàn cách 4: Cách đệm trên đây (cách 4) có vẻ ít đời hơn 4 bis vì ta không đệm theo điệu Valse thông thường

BÀI 6: Không đệm theo điệu Valse

3 1 4 5

1 5 2 5 3 5

Cách 5

Nhận xét về đệm đàn cách 5: Đệm theo kiểu này cũng ít có vẻ đời vì không đệm theo điệu Valse thông thường

"Ở Mỹ, chúng tôi đã trả giá đắt cho việc thử nghiệm nhạc đời trong phụng vụ. Chúng tôi đã đi vào ngõ cụt, chúng tôi đã sai lầm " (Virgin C. Funk)

B. Cách đệm nhịp 3/4 theo kiểu đệm nhạc dạo :

BÀI 1: Không còn khóc than

P. Herman

The musical score is for the piece 'Không còn khóc than' by P. Herman. It is written in 3/4 time with a key signature of one sharp (F#). The score shows a piano accompaniment pattern labeled 'Cách 1'. The melody is in the treble clef, and the bass line is in the bass clef. The melody consists of eighth and quarter notes, while the bass line consists of quarter notes. The chords are D, G, A, and D.

Nhận xét về đệm đàn cách 1: Cách đệm này nhẹ nhàng, trang nghiêm hợp với phụng vụ vì không đệm theo điệu Valse thông thường.

BÀI 2: O salutaris

The musical score is for the piece 'O salutaris'. It is written in 3/4 time with a key signature of one sharp (F#). The score shows a piano accompaniment pattern labeled 'Cách 2'. The melody is in the treble clef, and the bass line is in the bass clef. The melody consists of quarter notes, while the bass line consists of quarter notes. The chords are G, D, C, D⁷, and G.

Nhận xét về đệm đàn cách 2: Cách đệm này cũng tốt và có thể dùng để đệm nhạc phụng vụ vì phần trầm không là điệu Valse thực thụ nhưng chỉ là cách đệm theo nhịp của bài hát.

BÀI 3: Không đệm theo điệu Valse thông thường

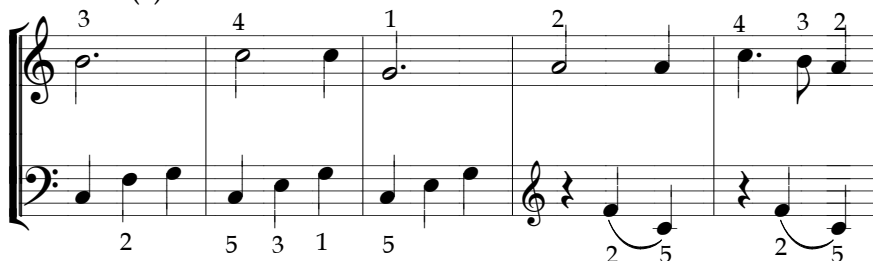
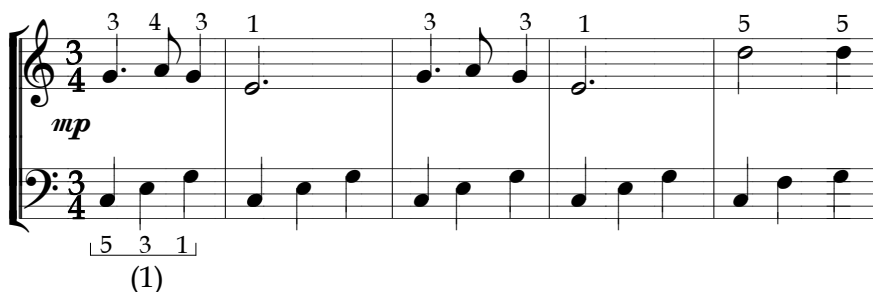


Nhận xét về đệm đàn cách 3: Đệm theo kiểu này ít có vẻ đời và có thể dùng trong phụng vụ vì ta ít nghe âm hưởng của điệu Valse.

C. Nhận xét về cách đệm nhịp 3/4 quạ bài

"Đêm thánh vô cùng".

1. Nhận xét cách đệm của Thompson : Cách đệm điệu Valse như (1) dưới đây nghe rất đời. Hơn nữa, tác giả đệm như thế trong 8 ô nhịp liên tiếp thì quá lắm.



1 2 1 2 2 4 3 2 1 2 1

3 5 2 5 2 5 3 5

3 5 3 1 2 4

3 5 2 1 2 4 5 3 1

5 4 2 1

1 3 5 2 5

p

"Phải thích ứng văn hoá vào phụng vụ hơn là
thích ứng phụng vụ vào văn hoá. Thích ứng phụng vụ
vào văn hoá sẽ làm mất phụng vụ. Thích ứng văn hoá
vào phụng vụ đương nhiên là điều hữu ích"

(Aiden Kavângh, nhà nghiên cứu phụng vụ ở Mỹ)

2. Nhận xét cách đệm của một tác giả vô danh.

Cách đệm sau đây, một cách nào đó, có thể dùng trong nhà thờ vì không rộn ràng như nhạc đời.

The musical score is written for guitar accompaniment in 3/4 time. It consists of four systems, each with a treble and bass staff joined by a brace. The notation includes chords, single notes, and fingerings indicated by numbers 1-5.

- System 1:** Treble staff has chords in measures 1-3, followed by a half note G4 in measure 4, and a whole note chord in measure 5. Bass staff has chords in measures 1-3, followed by a half note G2 in measure 4, and a whole note chord in measure 5. Fingering: 4 2 (treble), 5 (treble), 2 (bass).
- System 2:** Treble staff has a half note G4 in measure 1, followed by chords in measures 2-4, and a half note G4 in measure 5. Bass staff has chords in measures 1-2, followed by eighth notes in measures 3-4, and eighth notes in measure 5. Fingering: 5 3 1 (treble), 5 3 1 (treble), 4 1 (treble), 2 1 (treble), 5 2 1 2 1 2 (bass).
- System 3:** Treble staff has chords in measures 1-2, followed by eighth notes in measures 3-4, and a half note G4 in measure 5. Bass staff has eighth notes in measures 1-4, and eighth notes in measure 5.
- System 4:** Treble staff has eighth notes in measures 1-4, and a half note G4 in measure 5. Bass staff has eighth notes in measures 1-4, and a half note G2 in measure 5. A slur connects the first two measures of the bass staff.

3. Nhận xét cách đệm của tác giả Franz Gruber

Đây là bản hoà âm để hát 4 bè nhưng trong phụng vụ,
ta có thể đàn theo cách đó.



"Cả những người giúp, đọc, dẫn giải và những người
thuộc ca đoàn cũng chu toàn phận vụ mình với lòng
đạo đức chân thành và trật tự"

(Hiến chế về Phụng vụ Thánh, số 29)

**D. Bài tập áp dụng về cách đếm nhịp 3/4 và 3/8
trong cử hành Phụng vụ.**

BÀI 1: TỰA LÀN TRẦM HƯƠNG (Đỗ Vi Hạ)

1a. Bài của trò.

Trước khi đàn, bạn hãy đặt hợp âm tốt hạng nhất,
nhì và ba ở các nốt nhạc đầu mỗi ô nhịp.



1b. Những hợp âm đề nghị

Mi Trâm

The musical score is written in G major (one sharp) and 2/4 time. It consists of six staves of music. The suggested chords are written above the notes:

- Staff 1: G, D, G, D, G
- Staff 2: Em, Bm, D, G, C
- Staff 3: D, G, Bm, D, D⁷
- Staff 4: G, G, Em, C, G, D
- Staff 5: Bm, D, D⁷, G, Em
- Staff 6: C, G, D, Bm, D⁷, G

"Thánh nhạc càng liên kết chắc chẽ với hoạt động phụng vụ bao nhiêu thì càng thánh hơn bấy nhiêu"

(Hiến chế về phụng vụ thánh, số 112c)

1c. Bản đệm đàn soạn sẵn:

Mi Trầm

The musical score is written for guitar in 3/4 time and D major. It consists of five systems of music. Each system has a treble staff with a melody line and a bass staff with a harmonic line. Chord names are placed above the treble staff. The chords are: G, G, C, D, G, Em (System 1); Bm, D, G, C, D7 (System 2); G, Bm, D7, G, G, Em (System 3); C, Em, Am, D7, Bm7, D7, G (System 4); Em, C, Em, Am, D, D7, G (System 5). A bracket labeled (1) is under the G chord in System 3.

(1) Theo tôi, đệm nhịp 3/4 kiểu này ít có vẻ đời hơn các kiểu khác

BÀI 2: GẶP GỠ ĐỨC KITÔ

2a. Bản của trò

Trước khi đàn, hãy đặt hợp âm tốt hạng nhất, nhì
và ba ở các nốt nhạc đầu mỗi ô nhịp.



2b. Những hợp âm đề nghị:

Mi Trầm

The musical score for 'Mi Trầm' is written in 3/4 time and B-flat major. It consists of six staves. The first staff shows a melody starting on a half note B-flat, followed by eighth notes. Chords F, B-flat, Dm, and Gm are indicated above the staff. The second staff continues the melody with chords C, C7, F, F, and B-flat. The third staff shows chords Dm, Gm, C, C7, and F, ending with a double bar line. The fourth staff continues with chords B-flat, Gm, C, F, and B-flat. The fifth staff shows chords Gm, C, and B-flat. The sixth staff shows chords F, B-flat, Gm, C7, and F, ending with a double bar line.

Chords indicated in the score:

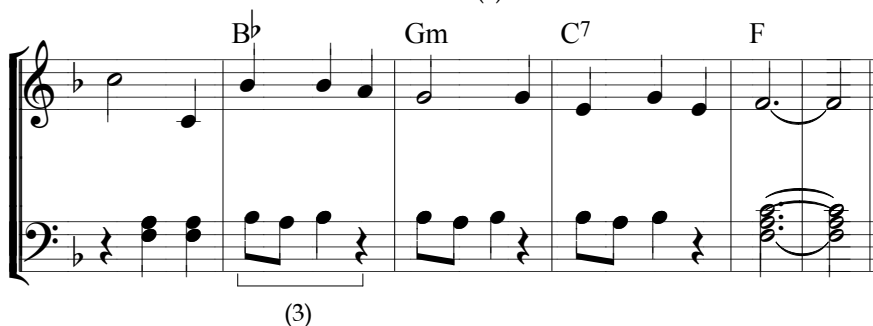
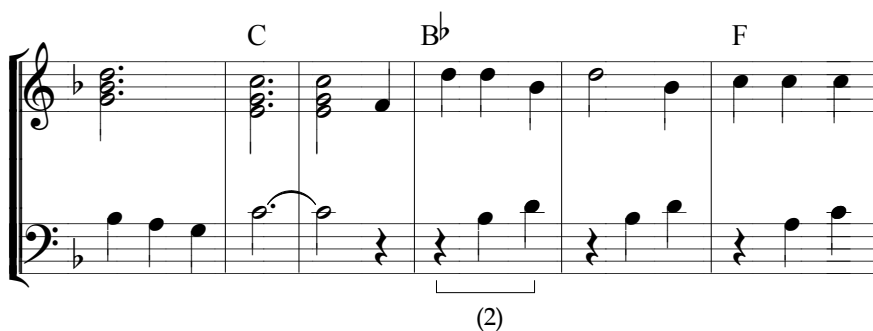
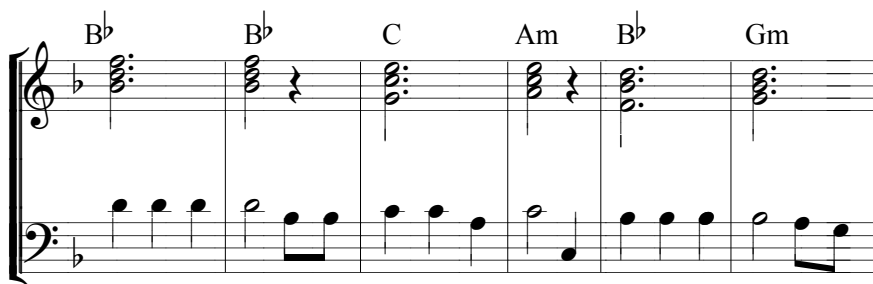
- Staff 1: F, B $\flat$, Dm, Gm
- Staff 2: C, C⁷, F, F, B $\flat$
- Staff 3: Dm, Gm, C, C⁷, F
- Staff 4: B $\flat$, Gm, C, F, B $\flat$
- Staff 5: Gm, C, B $\flat$
- Staff 6: F, B $\flat$, Gm, C⁷, F

2c. Bản đệm đàn soạn sẵn:

Mi Trầm

The musical score consists of three systems of piano accompaniment in 3/4 time, key of B-flat major. The first system contains five measures with chords F, B $\flat$, Dm, and Gm. The second system contains five measures with chords C, C 7 , F, F, and B $\flat$. The third system contains five measures with chords Dm, Gm, C, C 7 , and F, ending with a double bar line. The score is written for a grand piano with treble and bass staves.

(1) Đệm nhịp 3/4 theo kiểu này thì nghe nhẹ nhàng,
dễ được chấp nhận khi ta đệm trong nhà thờ
vì ít mang âm hưởng điệu Valse.



(2) Đệm nhịp 3/4 theo kiểu này thì không thể cho đó là cách đệm nhạc đời vì ta không nghe âm hưởng của điệu Valse thực thụ.

(3) Đệm nhịp 3/4 theo cách này cũng là điều tốt vì ta đã bỏ âm hưởng của điệu Valse trong nhạc đời.

PHẦN BỐN

NHỊP 6/8

Với nhịp 6/8, người ta đếm như nhịp 2/4 nhưng chậm và tâm tình hơn.

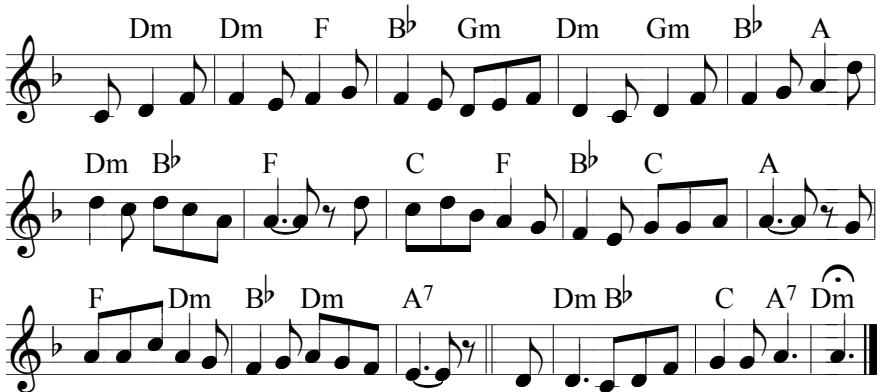
BÀI 1: TRÔNG ĐỢI

1a. Bản của trò

Trước khi đàn, hãy đặt hợp âm tốt hạng nhất, nhì và ba ở phách tương đương với nốt đen chấm.



1b. Những hợp âm đề nghị:



1c. Bản đệm đàn của tác giả người Pháp:

Dm Dm B $\flat$ F 9 B $\flat$ Dm
 Dm Dm C Am Dm C F
 F Gm Am F Dm 7 Dm Gm
 C Dm C Gm Am

The musical score is written for guitar in 6/8 time. It consists of four systems, each with a treble and bass staff. The chords are indicated above the treble staff. The melody is primarily in the treble staff, with some bass staff accompaniment. The key signature has one flat (B $\flat$).

BÀI 2: LẠY MẸ XIN YÊN ỦI

2a. Bản của trò

Hãy đặt hợp âm tốt hạng nhất, nhì và ba ở phách tương đương với nốt đen chấm.



"Nhạc trong phụng vụ không còn là thứ trang trí.
Nhạc trở nên thành phần cần thiết và trọn vẹn của phụng vụ.
Nhạc trở nên chính phụng vụ"
(Gérard Koch, la Musique Sacrée: Liturgie ou art, trang 18)

2b. Những hợp âm đề nghị:

The musical score is written in 6/8 time with a key signature of one flat (Bb). It consists of six staves of music. The chords suggested above the notes are as follows:

- Staff 1: F, Dm, C, F, C7
- Staff 2: F, C7, F, F, Bb, F
- Staff 3: Dm, F, C7, F, C7, F
- Staff 4: F, C, F, C, F, Dm
- Staff 5: Gm, G, C, F, C
- Staff 6: F, C, F, Dm, Gm, C7, F

2c. Bản đệm đàn soạn sẵn

Mi Trầm

The piano accompaniment for 'Mi Trầm' is written in 6/8 time. The key signature has one flat (B-flat). The score is organized into three systems, each with a treble and bass staff. The chords are indicated by letters above the treble staff: F, C, F, C7, F, C, F, B $\flat$, C, F, A, Dm, C, F, C7, F. The melody is written in the treble staff with eighth and quarter notes, and the bass staff provides a simple harmonic accompaniment with dotted half notes and quarter notes.

First system of musical notation (Treble and Bass clefs). Chords indicated above the staff: F, C, F, Dm.

Second system of musical notation (Treble and Bass clefs). Chords indicated above the staff: Gm, G, C, F.

Third system of musical notation (Treble and Bass clefs). Chords indicated above the staff: C, F, Dm, Gm, C7, F.

PHẦN NĂM

CÁC ĐIỀU TANGO, BOLÉRO, RUMBA...

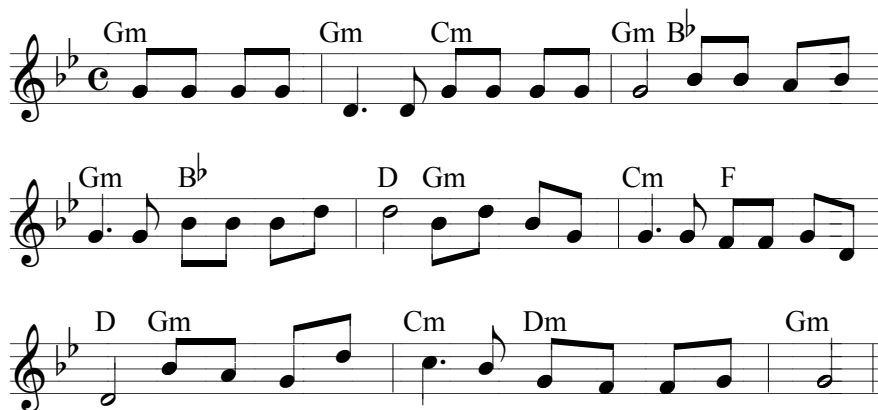
Các điệu trên đây đều viết theo nhịp 4/4 hay C.
 Chúng ta thử đàn một bài hát đạo (ví dụ bài
 "Năm xưa trên cây sồi") dựa theo một trong các điệu trên
 rồi cho biết nhận xét riêng của mình.

Năm xưa trên cây sồi

Nhận xét:

1. Về hợp âm: Thật nghèo nàn. Nếu ta đặt thêm hợp âm thì sẽ rất khó đàn.
2. Về bầu khí: quá đời, quá hời hợt. Do đó, ta không nên áp dụng khi đàn trong cử hành phụng vụ.

Sau đây là cách đệm bằng cách thay đổi hợp âm chứ không đệm theo điệu. Ta cảm nhận cách đệm này vừa dồi dào hợp âm, vừa đạo đức thánh thiện, rất hợp với phụng vụ.



PHẦN SÁU

CÁCH MỞ ĐẦU VÀ KẾT BÀI

Để đệm đàn có đầu có đuôi, ta nên soạn khúc mở đầu và kết bài. Hơn nữa, cuối mỗi câu nhạc kéo dài, ta cũng nên tìm cách tô điểm để bản đệm đàn được hoa mỹ hơn.

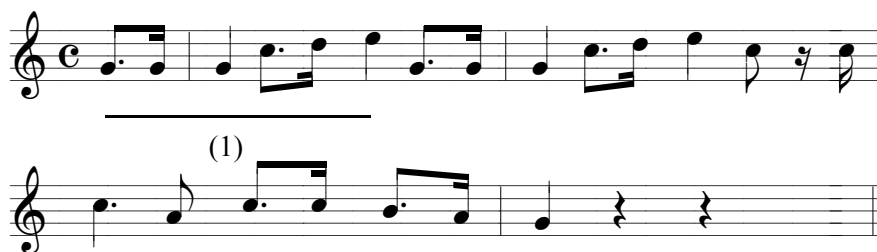
A. Cách mở đầu bài hát:

Để soạn khúc mở đầu, ta có thể lấy ý nhạc của ĐK hay PK. Ta cũng có thể dựa theo giọng của bài hát để viết khúc mở đầu.

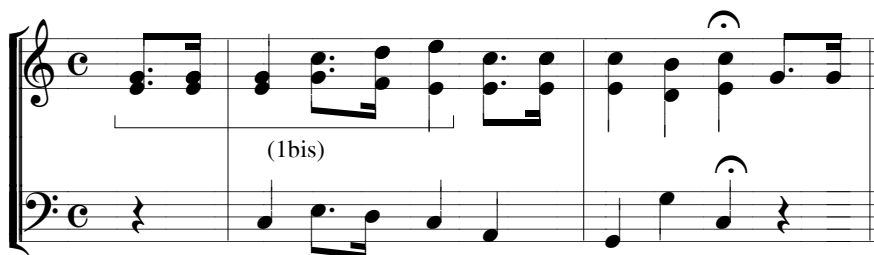
1. Cách mở đầu bài hát dựa theo câu hát đầu bài (ĐK hoặc PK)

Cách này nên sử dụng nhiều vì nó giúp người ta dễ nhận ra giai điệu và dễ hát.

Ví dụ 1 :



Với bài hát trên đây, tác giả P. Hermann đã viết đoạn mở bài như sau:

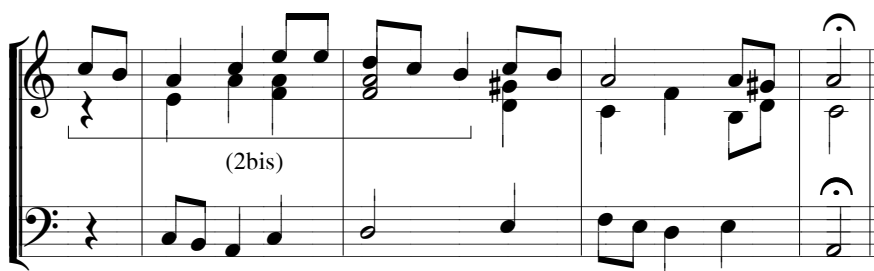


Nhận xét: Đoạn nhạc mở đầu giống câu vào bài nên giúp ta dễ hát. (1bis) giống (1)

Ví dụ 2:



Với câu hát đầu bài trên đây, tác giả viết đoạn mở bài như sau:



Nhận xét: Đoạn nhạc mở đầu này (2bis) giống câu hát vào bài (2) nhiều hơn nữa, nên người hát sẽ dễ hát nhiều hơn.

Ví dụ 3:



Với câu hát đầu bài trên đây, tác giả viết đoạn mở bài như sau:

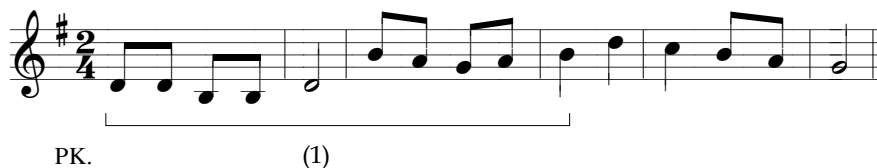


Nhận xét: Vào bài như trên (các nốt ở hai tay giống nhau) thì quá rõ nên dễ hát. [(3bis) giống (3)]

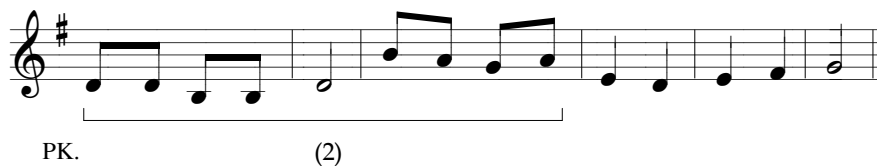
Ví dụ 4: Để soạn khúc mở đầu, ta chọn một giai điệu nổi bật trong bài. Giai điệu có thể lấy từ ĐK hay PK, ở đầu hoặc cuối bài.



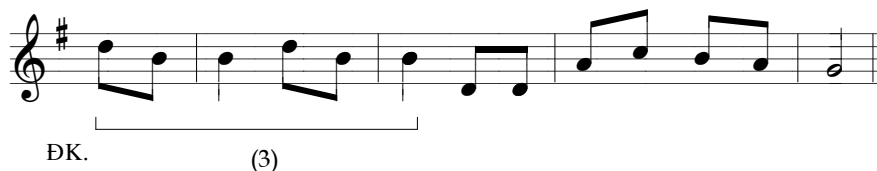
Khúc mở đầu cách thứ 1: Ta chọn đoạn nhạc đầu bài (PK)
để soạn khúc mở đầu.



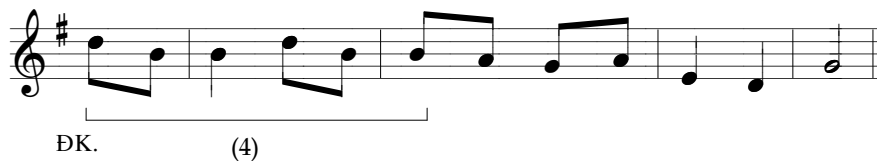
Khúc mở đầu cách thứ 2: Ta chọn đoạn nhạc đầu bài (PK)
để soạn khúc mở đầu.



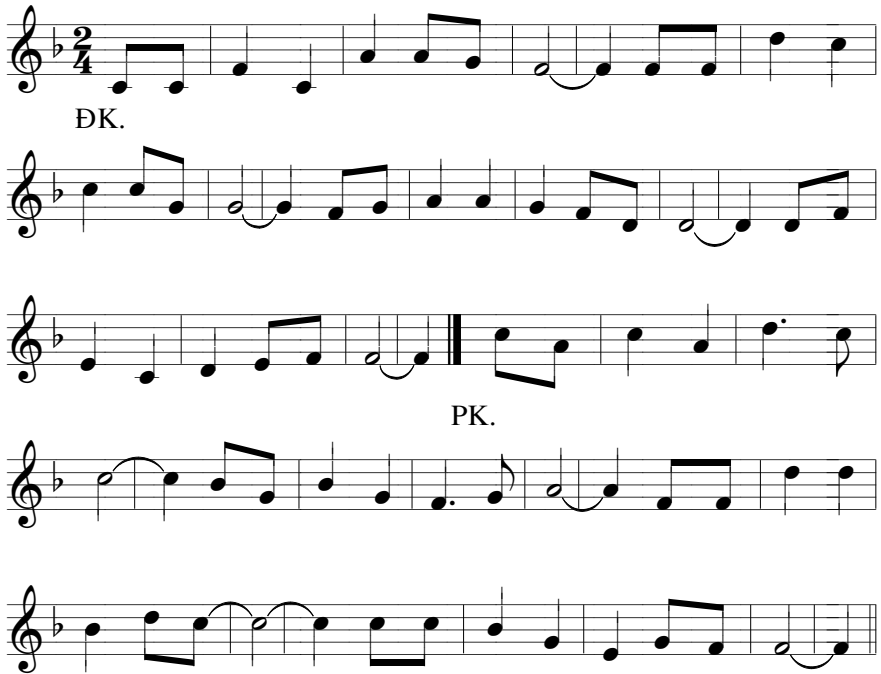
Khúc mở đầu cách thứ 3: Ta chọn câu cuối (ĐK) để
soạn khúc mở đầu.



Khúc mở đầu cách thứ 4: Ta cũng chọn câu cuối (ĐK)
để soạn khúc mở đầu.

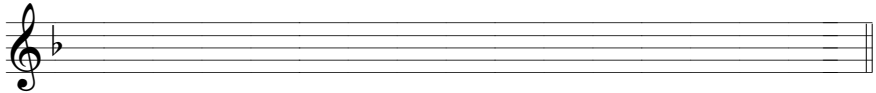


Ví dụ 5: Học viên tự soạn khúc mở đầu bằng nhiều cách, dựa theo bài hát sau đây:

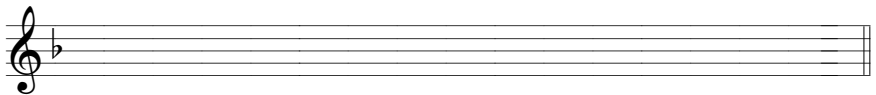


Căn cứ vào bài hát trên đây, học trò tự soạn khúc mở đầu.

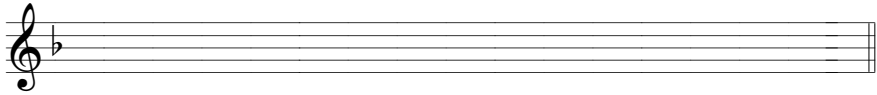
Khúc mở đầu cách 1:



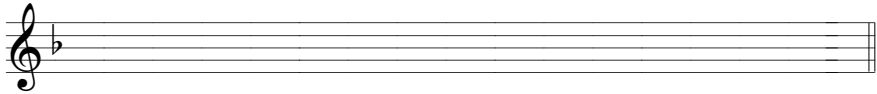
Khúc mở đầu cách 2:



Khúc mở đầu cách 3:



Khúc mở đầu cách 4:



Những khúc mở đầu đề nghị:

Cách 1: Soạn khúc mở đầu dựa vào phần đầu ĐK.



Cách 2: Soạn khúc mở đầu dựa vào phần cuối ĐK.



Cách 3: Soạn khúc mở đầu dựa vào phần cuối PK.



Cách 4: Soạn khúc mở đầu dựa vào phần cuối PK.



Ví dụ 6: Học viên soạn khúc mở đầu.

PK.

ĐK.

Cách thứ 1:

Cách thứ 2:

Cách thứ 3:

Cách thứ 4:

Lưu ý: Ta có thể dùng các bài tập đã học (trong sách này) để soạn khúc mở đầu.

2. Cách mở đầu bài hát dựa theo giọng của bài hát.

Cách này tự do hơn, nhưng người hát khó bắt đúng giọng bài hát.

Ví dụ 1:

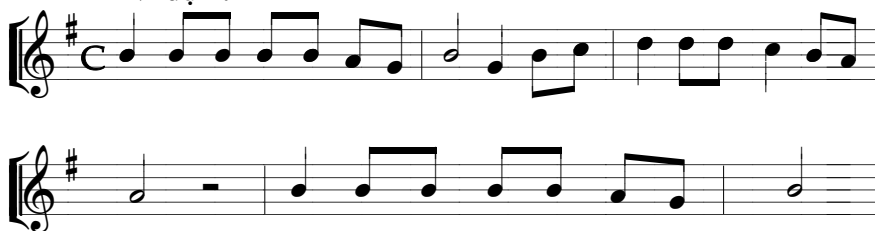


Với câu hát đầu bài trên đây, tác giả viết đoạn mở đầu như sau:



Nhận xét: Tác giả chỉ dựa theo giọng Sol trưởng của bài hát để viết đoạn mở đầu. Với cách này, người hát sẽ khó bắt giọng hơn. Do đó, ta nên hạn chế.

Ví dụ 2:



Với câu hát đầu bài trên đây, tác giả viết đoạn mở đầu như sau:



Nhận xét: Cách đệm này cho ta nghe rõ nốt Si đầu bài và giọng Sol trưởng của bài hát, nhờ đó, người hát có thể hát được tuy không dễ.

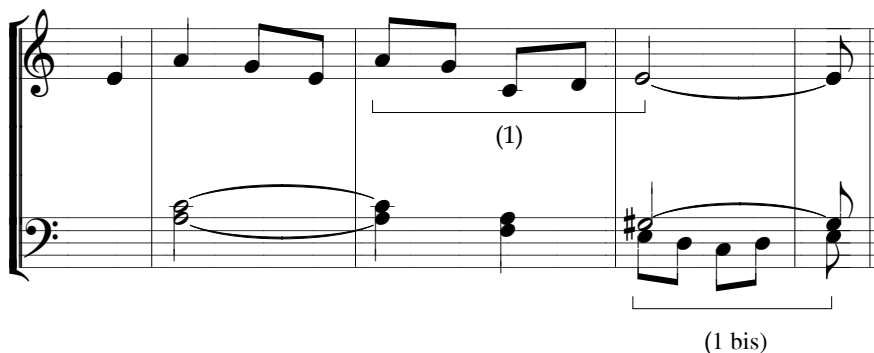
Lưu ý: Cách soạn khúc mở đầu theo kiểu này làm cho người hát khó bắt đúng giọng nên ta phải hạn chế.

Tiết B. Cách xử lý nốt nhạc ở cuối câu nhạc bằng cách thêm nốt hoa mỹ.

Ví dụ 1:



Tác giả đệm như sau:



Nhận xét: Nét nhạc (1bis) lặp lại gần giống nét nhạc (1). Như vậy tác giả đã tạo được nét duy nhất trong cùng một bài hát.

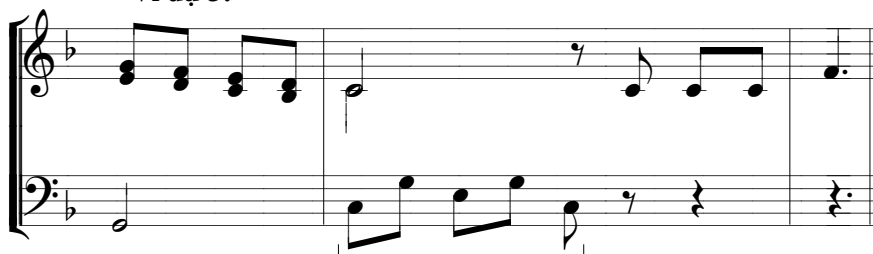
Ví dụ 2:



Các nốt hoa mỹ

Nhận xét: Các nốt hoa mỹ ở đây là những nốt liền bậc nên rất tốt vì những nốt nhạc ngoài hợp âm (như Fa#, La, Fa, Mi) sẽ tạo bầu khí mới lạ hơn.

Ví dụ 3:



Các nốt hoa mỹ

Nhận xét: Các nốt hoa mỹ ở đây là những nốt thuộc hợp âm C. Do đó, ta nên hạn chế vì lối này chỉ lặp lại các nốt thuộc hợp âm C chứ không có gì mới. Ta có thể sửa lại như sau:



Ví dụ 4:

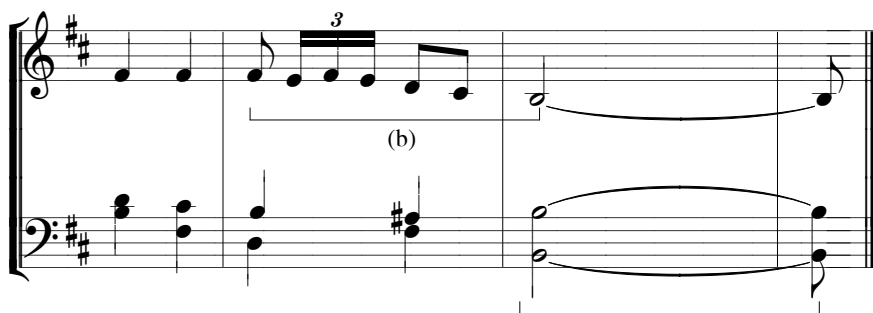
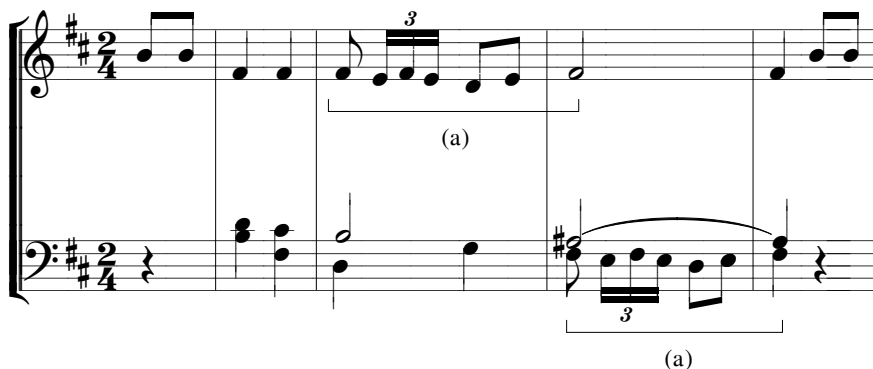
Example 4(a) is a musical score in 2/4 time, key of D major. The treble staff contains a melody with a triplet of eighth notes (G4, A4, B4) marked with a '3' and bracketed. The bass staff contains a bass line with a triplet of eighth notes (F#3, G3, A3) also marked with a '3' and bracketed. The label '(a)' appears below the treble staff's triplet and below the bass staff's triplet.

Example 4(b) is a musical score in 2/4 time, key of D major. The treble staff contains a melody with a triplet of eighth notes (G4, A4, B4) marked with a '3' and bracketed. The bass staff contains a bass line with a triplet of eighth notes (F#3, G3, A3) marked with a '3' and bracketed. The label '(b)' appears below the treble staff's triplet and below the bass staff's triplet.

Example 4(c) is a musical score in 2/4 time, key of D major. The treble staff contains a melody with a triplet of eighth notes (G4, A4, B4) marked with a '3' and bracketed. The bass staff contains a bass line with a triplet of eighth notes (F#3, G3, A3) marked with a '3' and bracketed. The label '(c)' appears below the treble staff's triplet and below the bass staff's triplet.

Example 4(d) is a musical score in 2/4 time, key of D major. The treble staff contains a melody with a triplet of eighth notes (G4, A4, B4) marked with a '3' and bracketed. The bass staff contains a bass line with a triplet of eighth notes (F#3, G3, A3) marked with a '3' and bracketed. The label '(d)' appears below the treble staff's triplet and below the bass staff's triplet.

Nhận xét: Bài này có 4 câu nhạc mà ta đã mô phỏng (bắt chước) phần cuối của tất cả 4 câu. Như vậy là quá nhiều. Những gì quá đều không tốt. Vậy, ta nên hạn chế để tránh sự nhàm chán. Ta có thể hạn chế như sau:



không mô phỏng (bắt chước)

(c)

(c)

(d)

không mô phỏng

Lưu ý: Chỉ mô phỏng 2 câu mà thôi. Như vậy là vừa đủ.



Ví dụ 5: Học viên tự soạn những nốt hoa mỹ cho phần cuối câu dựa theo bài sau đây.

Lưu ý: Ngoài phương pháp mô phỏng được ưa chuộng (như ví dụ 4) ta còn có thể dùng cách khác.

The image displays six staves of musical notation in 2/4 time, key of B-flat major. The notation includes various melodic lines with 'Cần nốt hoa mỹ' (Need decorative notes) and 'ĐK.' (Decorative) labels.

Staff 1: PK. Cần nốt hoa mỹ

Staff 2: Cần nốt hoa mỹ

Staff 3: Cần nốt hoa mỹ

Staff 4: ĐK. Cần nốt hoa mỹ

Staff 5: Cần nốt hoa mỹ

Staff 6: Cần nốt hoa mỹ

Lưu ý: Ta có thể dùng các bài tập đã học trong sách này để đàn các nốt hoa mỹ ở phần cuối câu.

Tiết C: Cách kết thúc bài hát.

Đoạn kết có mục đích giúp người nghe cảm nhận dư âm của bài hát và đoạn kết thường ngắn.

Cách kết thúc có vẻ tự do hơn cách mở bài. Người ta thường dựa theo giọng bài hát hoặc lặp lại các nốt nhạc cuối bài

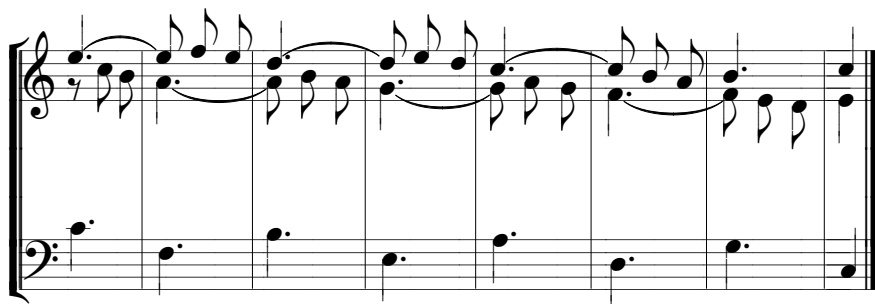
1. Các ví dụ:

Ví dụ 1:

Sau đây là nét nhạc cuối bài giọng Do trưởng



Với nét nhạc trên đây, tác giả F.N. Moreau đã kết bài như sau:



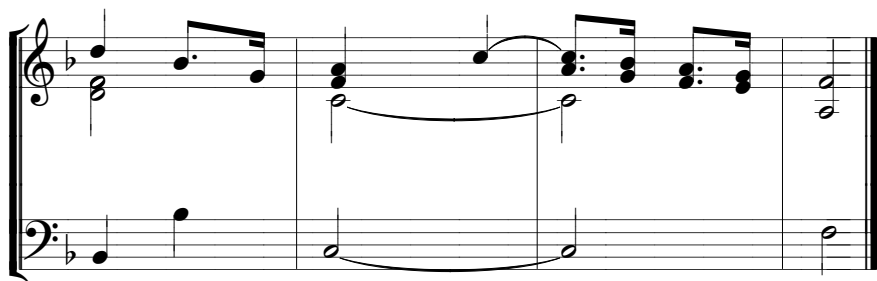
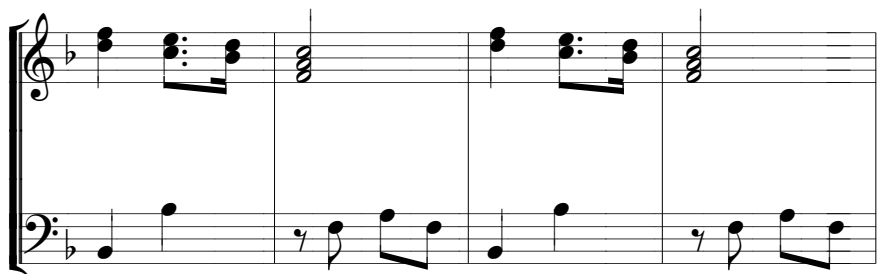
Nhận xét: Đoạn kết mang âm hưởng nét nhạc cuối bài nhưng lối kết này đòi hỏi phải có trình độ cao nên lúc này, chúng ta chưa áp dụng được.

Ví dụ 2:

Sau đây là nét nhạc cuối bài giọng Fa trưởng



Tác giả Cuinet đã viết đoạn kết thế này:



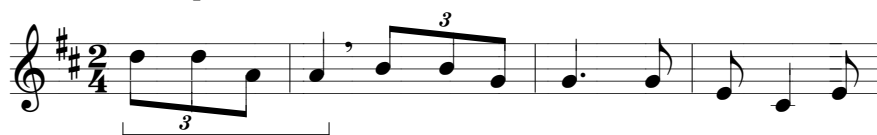
Nhận xét: Đoạn kết có mang âm hưởng nét nhạc cuối bài nhưng vẫn khó nên ta cần hạn chế.

2. Bài tập về cách soạn câu kết bài

Để soạn đoạn kết bài ta nên chọn một nét nhạc nổi bật trong ĐK hoặc biến đổi đoạn nhạc cuối của ĐK. Đoạn kết bài dài hay ngắn là tùy hoàn cảnh.

Ví dụ 1: Đoạn kết soạn từ một nét nhạc nổi bật trong ĐK.

ĐK (phần cuối)

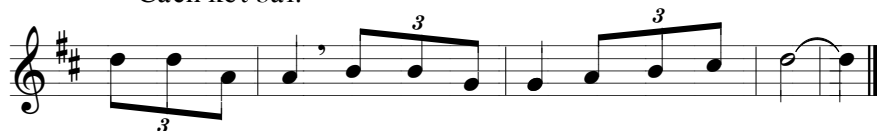


Nét nhạc nổi bật



Nét nhạc nổi bật

Cách kết bài:



Ví dụ 2: Đoạn kết soạn từ một nét nhạc nổi bật trong ĐK.
(cùng mộ bài như trên).

Cách kết bài:



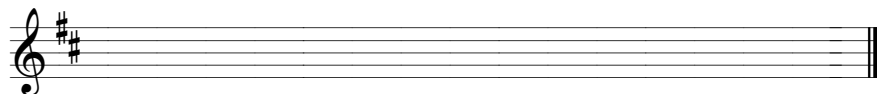
Ví dụ 3: Học viên tự soạn đoạn kết bài hát sau đây.



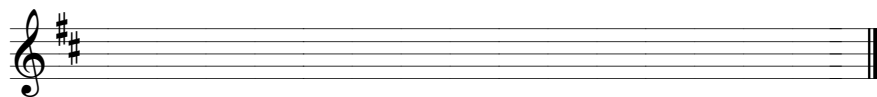
ĐK (phần cuối)



Đoạn kết 1:



Đoạn kết 2:



Ví dụ 4: Ta có thể dùng các bài tập đã học
(trong sách này) để soạn đoạn kết bài.

PHẦN BẢY

NHỮNG CÁCH ĐỆM ĐÀN CẦN LƯU Ý

I. Đệm đúng như giai điệu bài hát:

Cách đệm này rất thường dùng vì nâng đỡ cho người hát tốt hơn. Họ dễ hát đúng hơn.

Hầu hết các bài tập trong sách này đều đệm đúng như giai điệu bài hát.

II. Đệm khác với giai điệu bài hát:

Ví dụ 1:

The musical score for Example 1 is written in 3/4 time and B-flat major. It consists of two systems of music. The first system is labeled "Giai điệu bài hát" (Song Melody) and shows a vocal line with a treble clef and a piano accompaniment with a grand staff (treble and bass clefs). The vocal line starts with a quarter note G4, followed by a quarter note A4, a quarter note Bb4, and a quarter note A4. The piano accompaniment starts with a quarter rest, followed by a quarter note G3, a quarter note A3, and a quarter note Bb3. The second system continues the melody and accompaniment. The vocal line starts with a quarter note G4, followed by a quarter note A4, a quarter note Bb4, and a quarter note A4. The piano accompaniment starts with a quarter rest, followed by a quarter note G3, a quarter note A3, and a quarter note Bb3. The score is written in a standard musical notation style with a key signature of one flat and a time signature of 3/4.

Nhận xét: Đệm đàn theo lối trên đây thì rất khó, do đó, ta nên hạn chế.

Ví dụ 2:



Nhận xét: Muốn đệm theo lối trên đây cần soạn trước.
Soạn đã khó mà đệm cũng khó. Do đó, ta không nên
đàn như vậy vì thiếu nét trang nghiêm trong nhà thờ.

III. Đệm theo lối ứng biến:

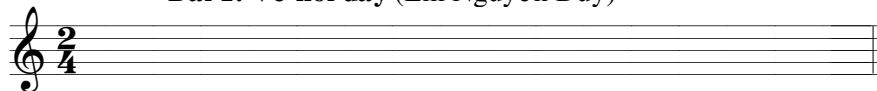
Có những khi ta đệm đàn cho người khác hát nhưng ta
không thuộc bài, cũng không có bản nhạc. Trong trường hợp đó,
ta cố gắng nghe kỹ và chỉ dùng hợp âm tốt hạng nhất là đủ, miễn
là ta đệm đúng lúc và đúng hợp âm cần thiết.

PHẦN TÁM

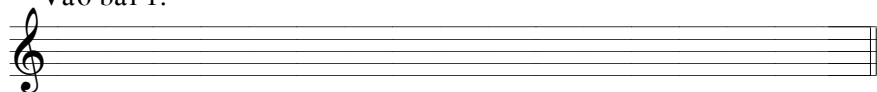
PHẦN THỰC TẬP BỐ TÚC

I. Nhịp 2/4 (Vui tươi)

Bài 1: Về nơi đây (Lm Nguyễn Duy)



Vào bài 1:



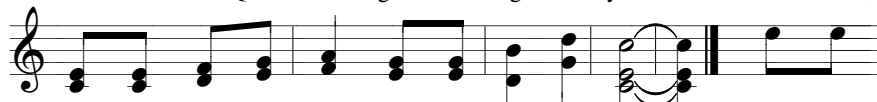
Vào bài 2:



ĐK. Chúng con về nơi đây dâng ngàn tiếng ca. Chúng con về nơi đây để tạ



ơn Thiên Chúa. Qua bao tháng năm mong chờ say sưa thánh ân vô bờ,



được cùng nhau bên Chúa thỏa lòng còn ước mơ. PK. Với tiếng



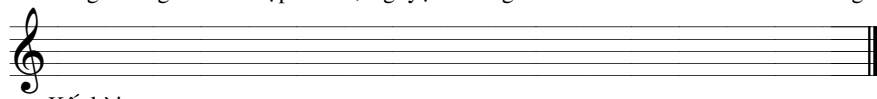
hát rạo rực niềm tin, với ánh mắt động lời nguyện xin, chúng con



dâng muôn ngàn ý tình. Từng lời kinh hay từng cuộc sống, cùng hoà



chung trong tình hiệp nhất, nguyện dâng lên Thiên Chúa tình thương.



Kết bài

Đàn cách 1: Tay phải đàn giai điệu, tay trái theo nhịp.

Chúng con về nơi đây dâng ngàn tiếng ca. Chúng con về nơi

a

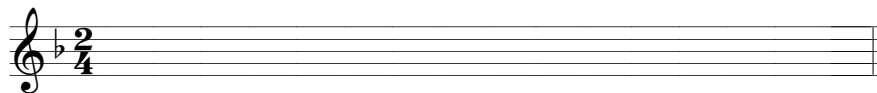
Đàn cách 2: Miệng hát giai điệu, tay phải tay trái đàn luân phiên thay đổi theo cách đề nghị sau đây:

Chúng con về nơi đây dâng ngàn tiếng ca. Chúng con về nơi

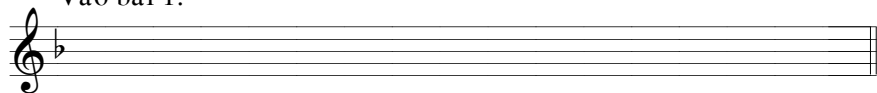
b c

Lưu ý: a, b và c là 3 kiểu đệm đàn trong rất nhiều kiểu khác nhau.

Bài 2: Vui lên (Lm Mi Trầm)



Vào bài 1:



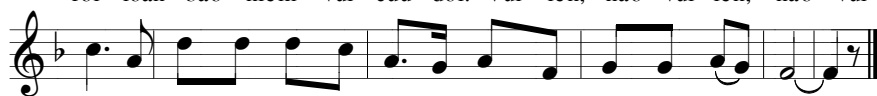
Vào bài 2:



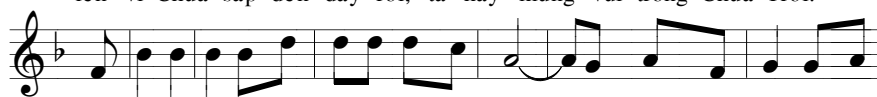
ĐK. Vui lên, nào vui lên, nào vui lên vì Chúa sắp đến đây



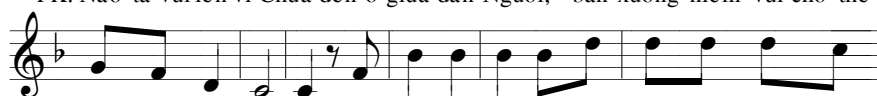
rồi loan báo niềm vui cứu đời. Vui lên, nào vui lên, nào vui



lên vì Chúa sắp đến đây rồi, ta hãy mừng vui trong Chúa Trời.



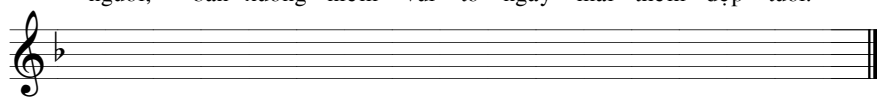
PK. Nào ta vui lên vì Chúa đến ở giữa dân Người, ban xuống niềm vui cho thế



nhân thôi hận thù. Nào ta vui lên vì Chúa đến cứu thoát muôn

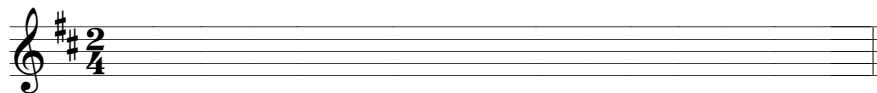


người, ban xuống niềm vui tô ngày mai thêm đẹp tươi.

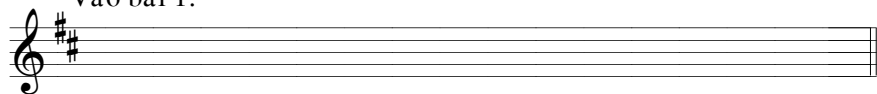


Kết bài

Bài 3: Noel về (Lm Nguyễn Duy)



Vào bài 1:



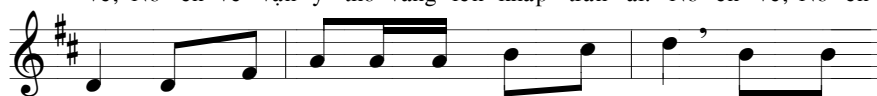
Vào bài 2:



No en về, No en về nhạc yêu thương vang réo rất trời mơ. No en



về, No- en về vạn ý thơ vang lên khắp trần ai. No en về, No en



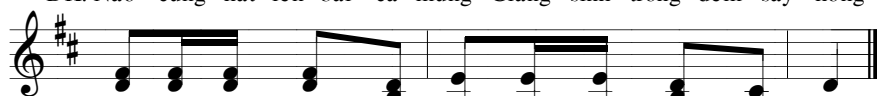
về nguồn bình an dạt dào trên dương thế. Chúa xuống



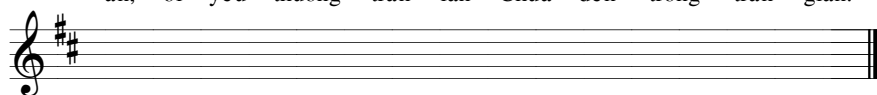
trần, đem ơn lành, niềm ước mơ muôn dân đang đợi trông.



ĐK. Nào cùng hát lên bài ca mừng Giáng sinh trong đêm say hồng

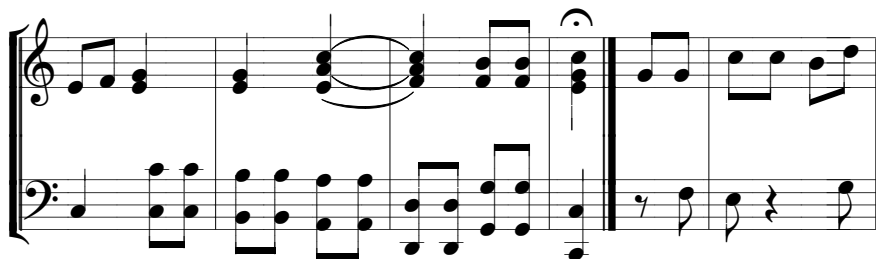
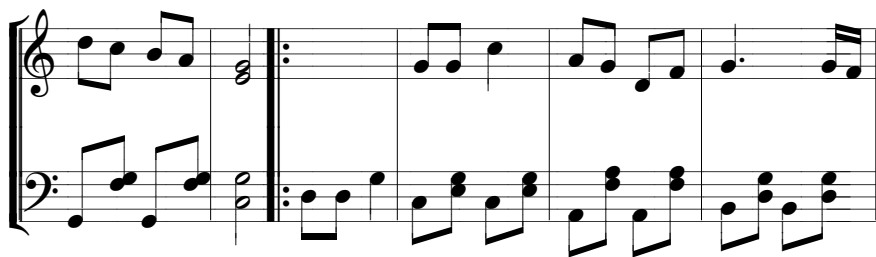
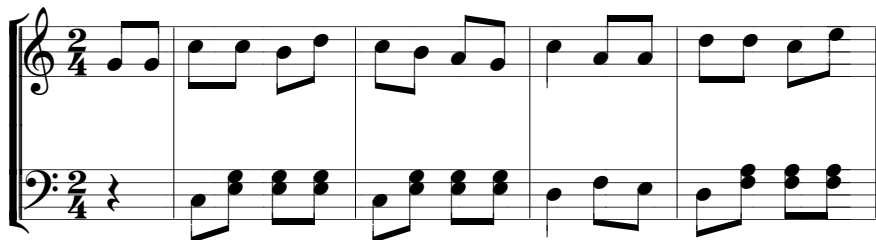


ân, ôi yêu thương tràn lan Chúa đến trong trần gian.



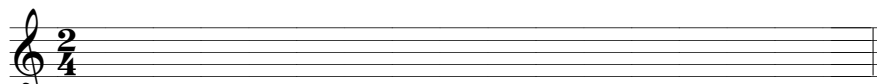
Kết bài

Bài 4: Trăm triệu lời ca (Gm. Nguyễn Văn Hoà)

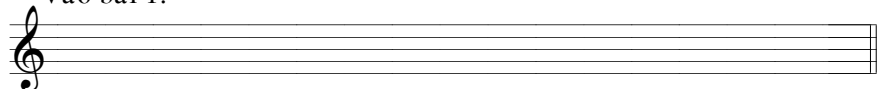


II. Nhịp 2/4 (Chậm, tâm tình)

Bài 5: Trông cây Chúa (Lm Nguyễn Duy)



Vào bài 1:



Vào bài 2:



1. Con vẫn trông cây Chúa, lòng con tin tưởng nơi Ngài. Con hy vọng vào



Ngài, đời con nương bóng Chúa thôi. Con xin trao về Chúa, niềm



tin và ước mơ này, được quên đi những âu lo, tìm vui theo bước chân



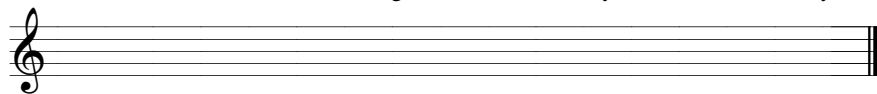
Cha. ĐK. Con luôn trong cây Chúa khác nào em bé ngủ



yên trong tay mẹ hiền, bên lời yêu mến. Tình Chúa mãi mãi theo



con, cho tâm hồn dù khi mưa gió, mãi mãi bình yên, mãi mãi bình yên.



Kết bài

Cách đàn đề nghị cho PK

Am Dm

1. Con vẫn trông cậy Chúa, lòng con tin tưởng nơi Ngài.

G G7 Dm E7

Con hy vọng vào Ngài, đời con nương bóng Chúa thôi.

Cách đàn đề nghị cho ĐK

Am F

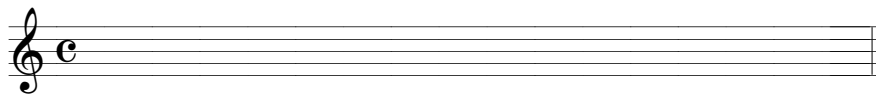
ĐK. Con luôn trong cậy Chúa khác nào em bé ngủ

E E7 Am

yên trong tay mẹ hiền, bên lời yêu mến. Tình

Lưu ý: Học viên có thể phối hợp các cách đàn trên đây để xử lý cách đàn toàn bài.

Bài 6: Lắng nghe lời Chúa (Lm Nguyễn Duy)



Vào bài 1:



Vào bài 2:



1. Xin cho con biết lắng nghe Lời Ngài gọi con trong đêm



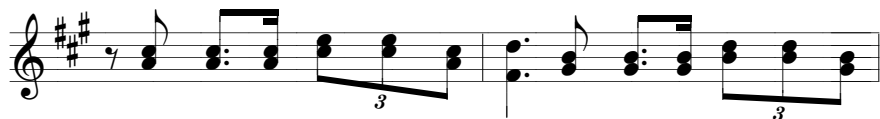
tối. Xin cho con biết lắng nghe Lời Ngài dạy con lúc lẻ



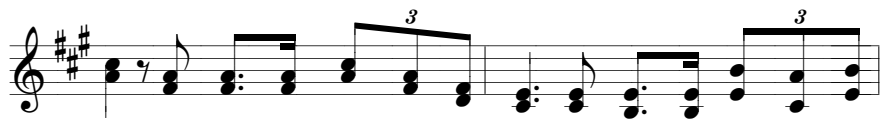
loi. Xin cho con cất tiếng lên trả lời vừa khi con nghe



Chúa. Xin cho con biết thân thưa Lạy Ngài, Ngài muốn con làm chi?



ĐK. Lời Ngài là sức sống của con, Lời Ngài là ánh sáng đời



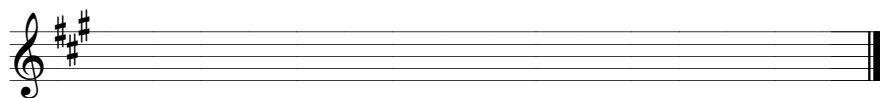
con, Lời Ngài làm chữa chan hy vọng, là đường để con hằng dõi



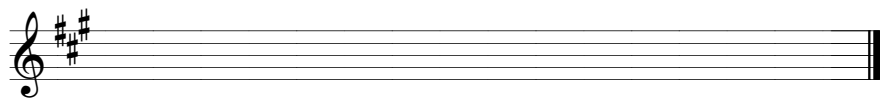
bước. Lời Ngài đượm chất ngất niềm vui, trọn vẹn ngàn tiếng hát đầy



với, Lời Ngài đổi mới cho cuộc đời, Lời Ngài hạnh phúc cho trần ai.

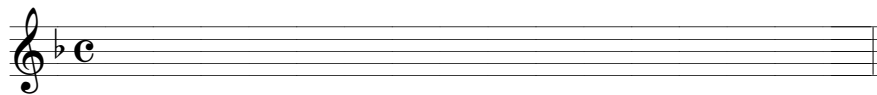


Kết bài



Kết bài

Bài 7: Bỏ Ngài con biết theo ai (P. Kim)



Vào bài 1:



Vào bài 2:



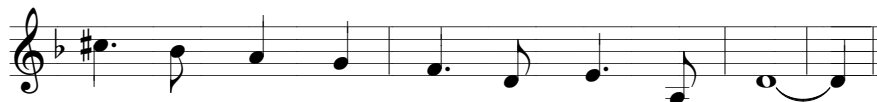
1. Bỏ Ngài con biết theo ai, đời lộng gió cánh chim ngàn



khởi. Trùng trùng sông nước mênh mông, thuyền buông lái biết trôi về



đâu! Bỏ Ngài con biết theo ai, bên đời kia tương lai khuất



mờ, bước đi không Ngài đời con buồn tênh.



ĐK. Bỏ Ngài con đi với ai vì Ngài có lời ban sự



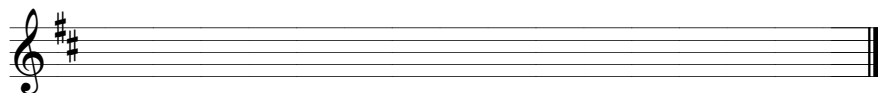
sống. Bỏ Ngài thân con héo hon, đời cô liêu trên chốn đường



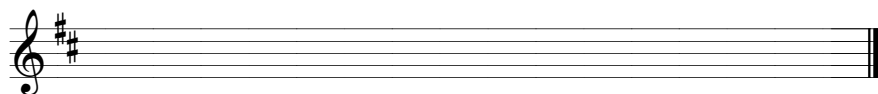
gian. Bỏ Ngài con đi với ai, đường xa lắc lẻo lai mịt



mờ, nào ai dẫn con trên đường dài, bỏ Ngài con đi với ai?



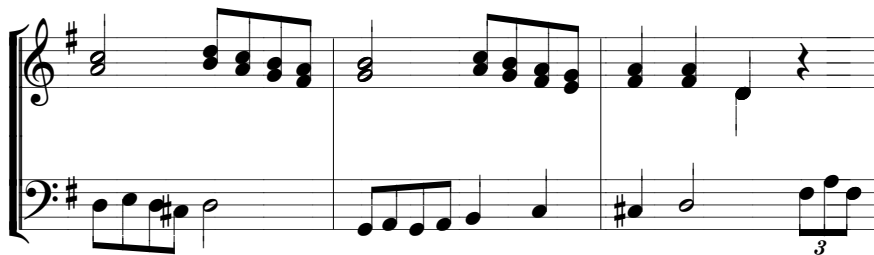
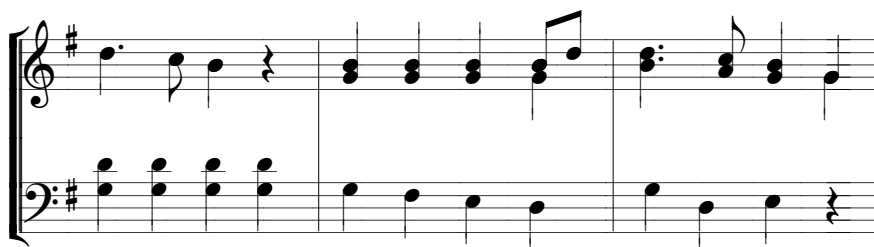
Kết bài

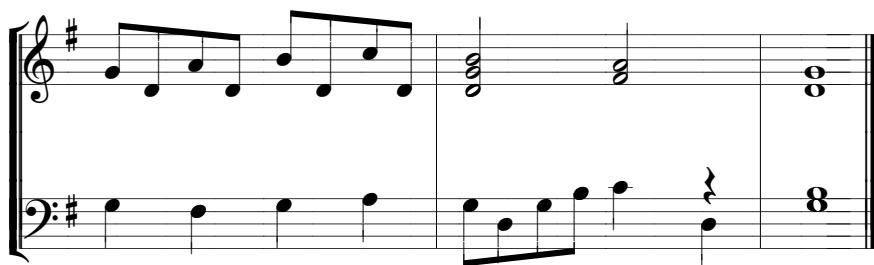
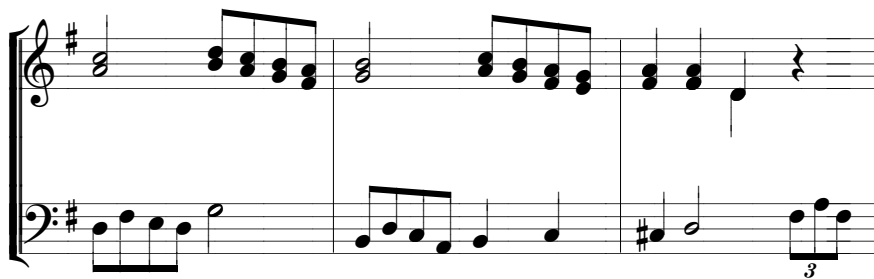
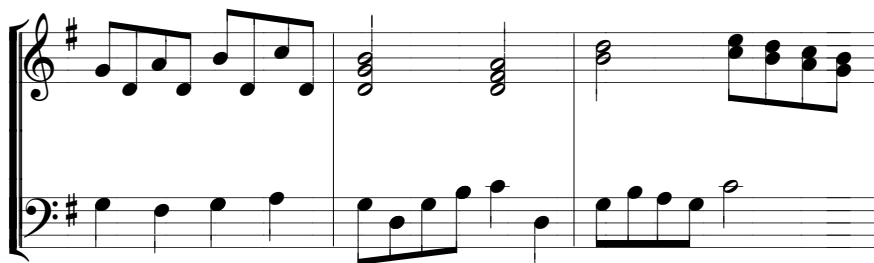


Kết bài

Bài 8: Tiếng hát Thiên Thần (Nhạc ngoại quốc)

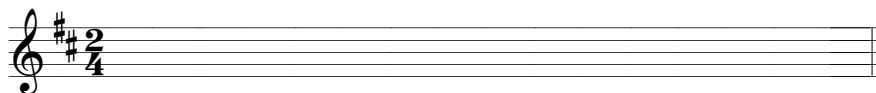
P. Mi Trầm



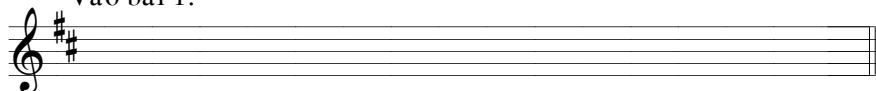


III. Nhịp 3/4 (Nhanh, vui tươi)

Bài 9: Bên máng cỏ (Lm Nguyễn Duy)



Vào bài 1:



Vào bài 2:



1. Con quì bên máng cỏ tưởng nhớ về năm xưa, đêm nao Chúa vào



đời, đêm nao Chúa làm Người. Ôi vì sao sáng ngời bỏ cõi trời xa



xôi, khai sinh ngày cứu rỗi cho muôn loài khắp nơi. ĐK. Giê



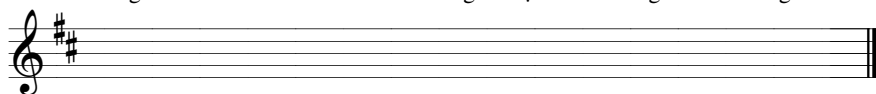
su Ngài đã biết con mong phút giây này, được quì bên Chúa đây hiến



dâng muôn tình say. Đêm nay nguồn ân thánh, trào dâng trong muôn

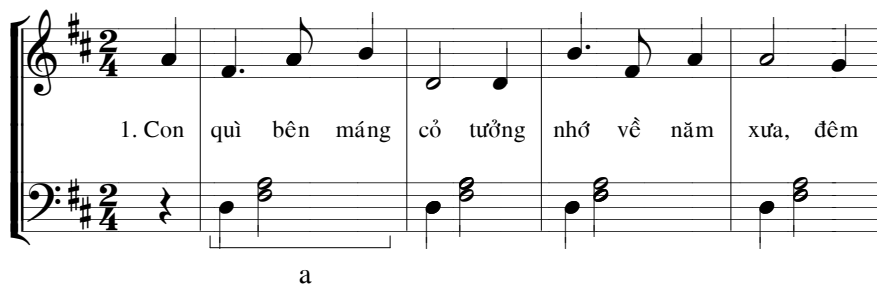


lòng thoả bao niềm ước mong cuộc đời sáng Tin Mừng.



Kết bài

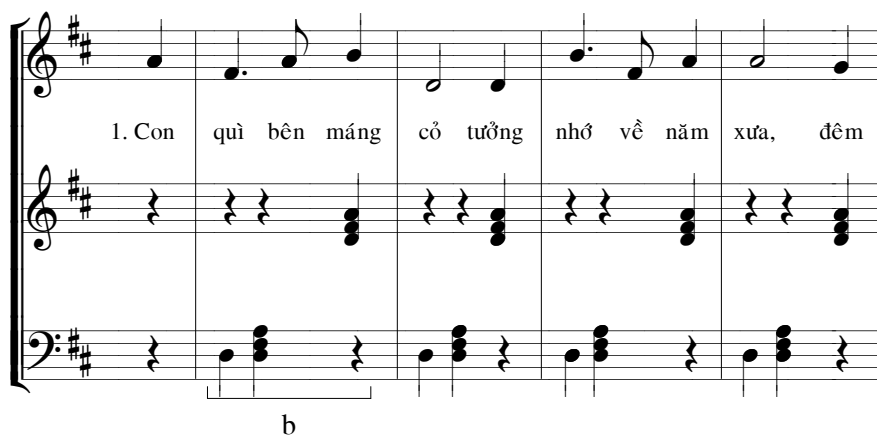
Đàn cách 1: Tay phải đàn giai điệu, tay trái đệm đàn.



1. Con quì bên máng cỏ tưởng nhớ về năm xưa, đêm

a

Đàn cách 2: Miệng hát giai điệu, hai tay phải trái đàn thay đổi luân phiên.

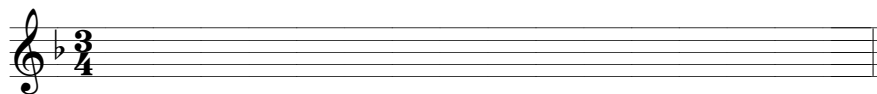


1. Con quì bên máng cỏ tưởng nhớ về năm xưa, đêm

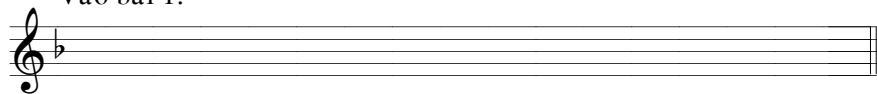
b

Lưu ý : Trên đây là những cách đàn đề nghị. Học viên có thể suy ra để đàn theo cách của mình, nhưng luôn giữ bầu khí đạo đức.

Bài 10: Mình Máu Thánh (Thư Lâm)



Vào bài 1:



Vào bài 2:



1. Giê su yêu con, yêu con thật hết tình. Đây Mình Máu Thánh nuôi hồn



con thêm thắm tình. Giê su yêu con, yêu con quên cả chính mình.



Này Mình Máu Thánh đủ minh chứng cho tình yêu. ĐK. Tâm tư con hoan



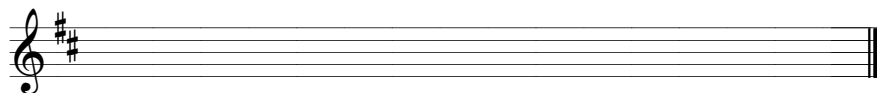
lạc được rước Mình Máu Thánh. Tâm tư con hân hạnh được



diện kiến Giê su. Biết nói chi cho căn tình Chúa thương đã



dành. Biết đáp chi cho căn tình Chúa thương rộng ban.

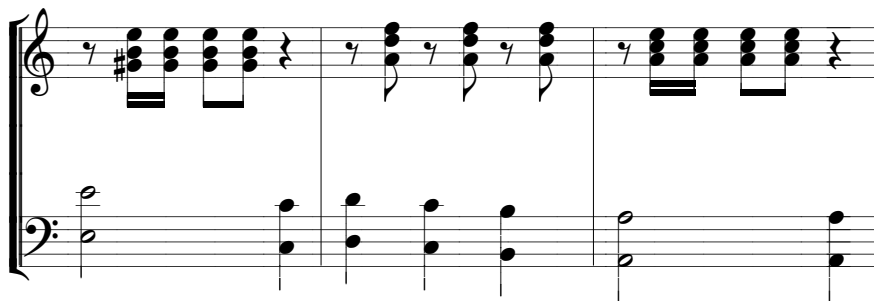


Kết bài:

Bài 11: Mừng Chúa Phục Sinh

J. Tisserand

P. Mi Trầm



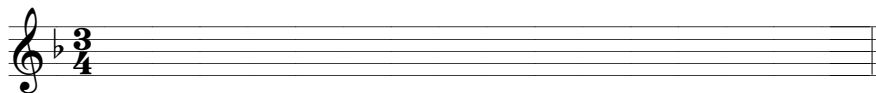
The first system of musical notation consists of a treble and bass staff. The treble staff begins with a treble clef and a key signature of one sharp (F#). It contains three measures: the first measure has a quarter rest followed by a beamed eighth-note chord (F#4, A4, C5); the second measure has a quarter rest followed by a beamed eighth-note chord (F#4, A4, C5); the third measure has a quarter rest followed by a beamed eighth-note chord (F#4, A4, C5). The bass staff begins with a bass clef and contains three measures: the first measure has a half note (F#3); the second measure has a half note (F#3); the third measure has a half note (F#3).

The second system of musical notation consists of a treble and bass staff. The treble staff begins with a treble clef and a key signature of one sharp (F#). It contains three measures: the first measure has a quarter rest followed by a beamed eighth-note chord (F#4, A4, C5); the second measure has a quarter rest followed by a beamed eighth-note chord (F#4, A4, C5); the third measure has a quarter rest followed by a beamed eighth-note chord (F#4, A4, C5). The bass staff begins with a bass clef and contains three measures: the first measure has a half note (F#3); the second measure has a half note (F#3); the third measure has a half note (F#3).

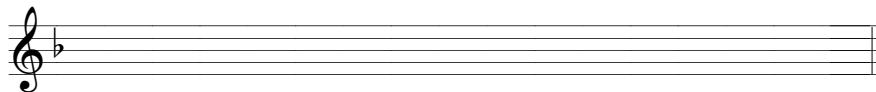
The third system of musical notation consists of a treble and bass staff. The treble staff begins with a treble clef and a key signature of one sharp (F#). It contains four measures: the first measure has a quarter rest followed by a beamed eighth-note chord (F#4, A4, C5); the second measure has a quarter rest followed by a beamed eighth-note chord (F#4, A4, C5); the third measure has a quarter rest followed by a beamed eighth-note chord (F#4, A4, C5); the fourth measure has a quarter rest followed by a beamed eighth-note chord (F#4, A4, C5). The bass staff begins with a bass clef and contains four measures: the first measure has a half note (F#3); the second measure has a half note (F#3); the third measure has a half note (F#3); the fourth measure has a half note (F#3).

IV. Nhịp 3/4 (Chậm, tâm tình)

Bài 12 : Xin Ngài thương con (Thành Tâm)



Vào bài 1:



Vào bài 2:



PK. Từ vực sâu tối tăm con kêu cầu Ngài thương trông



đến. Chúa ơi lắng nghe lời con, con tìm nhan



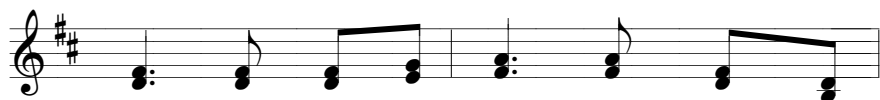
Chúa thiết tha nài van. (Nhưng) vì đời con lắm



phen đã không tròn lời cam kết xưa. Chúa ơi! chớ ghi trong



lòng phút giây lỗi lầm con phụ lòng Ngài thương.



ĐK. Nhưng con tin nơi Chúa, Chúa thương con



nhiều tình không biên giới. Con trông mong nơi



Chúa sẽ quên tháng ngày tuổi xuân trót



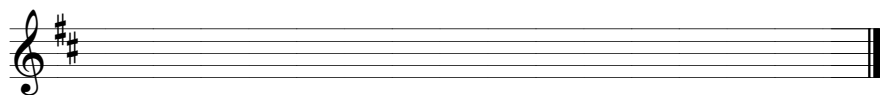
dại. Đây con tim rướm máu, tấm thân gầy



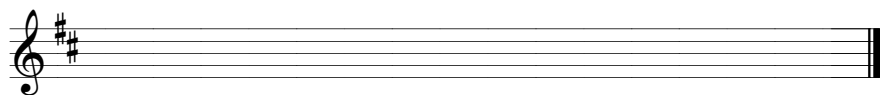
héo, tình con hững hờ. Con xin dâng lên



Chúa khúc ân tình này, Ngài thương con đi.



Kết bài



Cách đàn đề nghị cho PK:

Musical notation for PK accompaniment in 3/4 time. The piece is in B-flat major (two flats). The melody is in the treble clef, and the bass line is in the bass clef. The chords indicated are Dm, B $\flat$, and A 7 . The bass line includes two specific patterns labeled 'a' and 'b'.

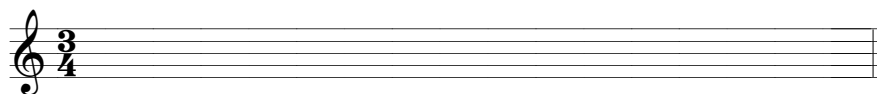
Cách đàn đề nghị cho ĐK:

Musical notation for ĐK accompaniment in 3/4 time. The piece is in D major (two sharps). The melody is in the treble clef, and the bass line is in the bass clef. The chord indicated is D. The bass line features a rhythmic pattern of eighth notes and rests.

Musical notation for ĐK accompaniment in 3/4 time. The piece is in D major (two sharps). The melody is in the treble clef, and the bass line is in the bass clef. The chords indicated are G and D. The bass line features a rhythmic pattern of eighth notes and rests, with a bracket labeled 'c' under the first measure.

Lưu ý: Học viên có thể phối hợp các cách đàn trên để tìm ra cách đệm đàn riêng của mình nhưng luôn giữ bầu khí đạo đức.

Bài 13: Chính nhờ Ngài (Lm Nguyễn Duy)



Vào bài :



PK. Chúa chấp nhận cuộc sống của con nên Ngài đã đến với con



người sống kiếp con người giữa nơi cuộc đời. Những bước đường Ngài dắt dìu



con cho hạnh phúc không tan biến đâu Chúa đã gọi mời giết chết đơn



côi. ĐK. Chúa muốn nhận cuộc sống của con nắm tay



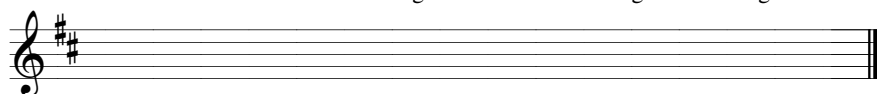
con Ngài dịu từng bước Chúa luôn đợi chờ đổi trao thương



mến. Phút cảm động lệ vỡ tràn mi ôi thân yêu diệu huyền như

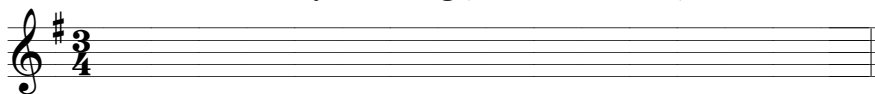


thế chính con không hiểu vì Ngài thương con.

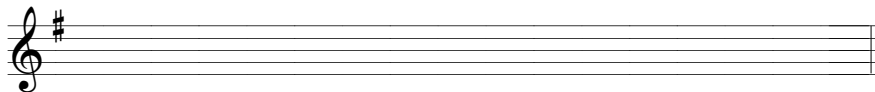


Kết bài :

Bài 14: Luật yêu thương (Lm Tri Văn Vinh)



Vào bài 1:



Vào bài 2:



1. Cho con một điều răn mới yêu thương luật Chúa muôn đời. Cho



con một lời dẫu yêu, con ơi hãy yêu mến nhau. Theo



gương Thầy yêu thương trước, hy sinh mà hiến thân mình. Hy



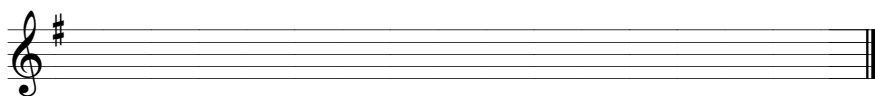
sinh vì người dẫu yêu liều cả tấm thân tình yêu chính nhân.



ĐK. Yêu thương là điều răn mới, anh em hãy mến yêu



nhau. Yêu thương người ta sẽ biết, anh em là môn đệ Thầy.



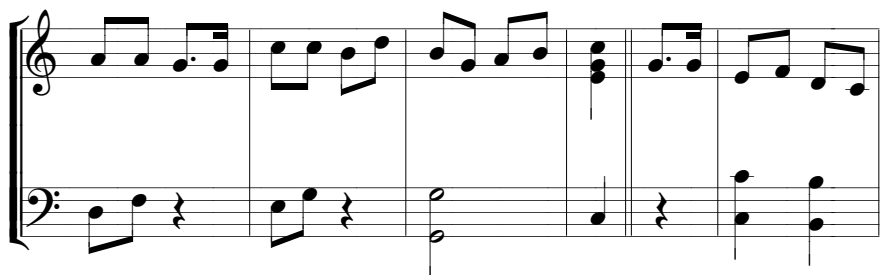
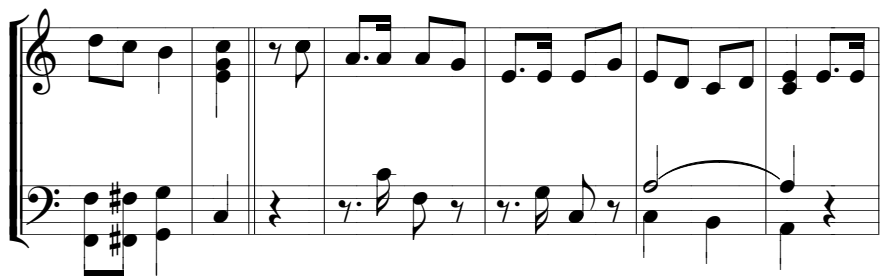
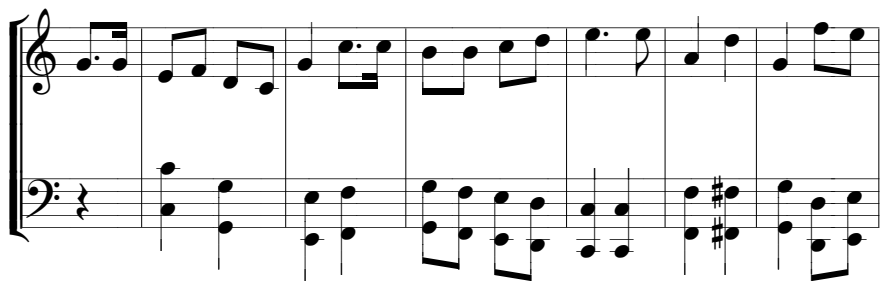
Kết bài

V. THỰC TẬP LINH TINH

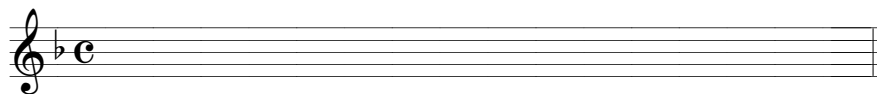
Bài 15: Hỡi chổi dậy (Lm Kim Long)

P. Mi Trầm

The musical score is written in 2/4 time and consists of three systems of music. Each system has a treble staff and a bass staff. The key signature has one sharp (F#), indicating the key of D major or B minor. The melody is primarily in the treble staff, while the bass staff provides harmonic support with chords and single notes. The first system contains six measures. The second system contains six measures, including some beamed sixteenth notes and rests. The third system contains six measures, ending with a final chord in the treble staff and a single note in the bass staff.



Bài 16: Con đường Chúa đã đi qua (Lm Văn Chi)



Vào bài:



1. Lạy Chúa con đường nào Chúa đã đi qua, con đường nào Ngài ra pháp



trường, mào gai nào hằn lên đau xót? Lạy Chúa, Thánh giá nào Ngài vác trên



vai, đau thương nào phủ kín tâm tư, đường tình đó Ngài dành cho con.



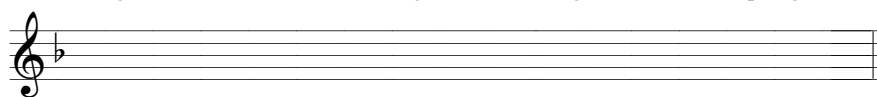
ĐK. Lạy Chúa xin cho con bước đi theo Ngài, xin cho con cùng vác với



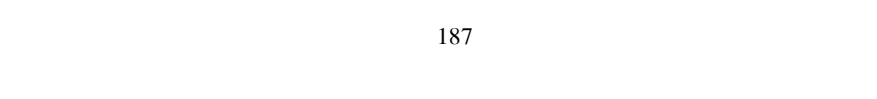
Ngài thập giá trên đường đời con đi (đường đời con đi). Lạy



Chúa, xin cho con đóng đinh với Ngài, xin cho con cùng chết với

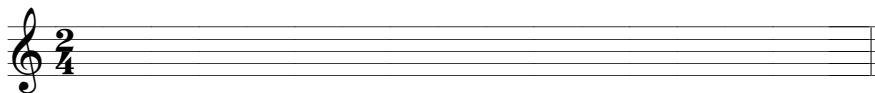


Ngài để được sống với Ngài vinh quang.

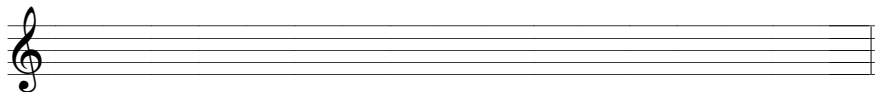


Kết bài:

Bài 17: Ôi thân phận người (Lm Mi Trầm)



Vào bài 1:



Vào bài 2:



1. Ôi thân phận người mỏng dòn và yếu đuối, trong mỗi con



người lành dữ sánh vai nhau. Việc lành tôi muốn làm nhưng



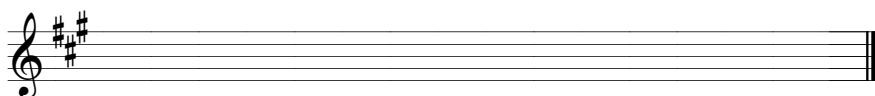
tôi đã không làm, còn điều dữ tôi không muốn nhưng tôi đã vẫn



làm. ĐK. Ôi thân phận người, ôi thân phận người bèo trôi.

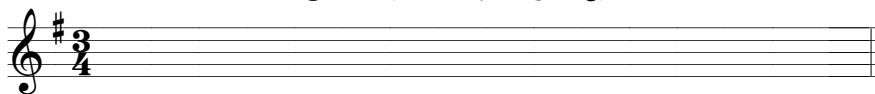


Chúa biết con người, thương con người tội lỗi. người mãi trôi.

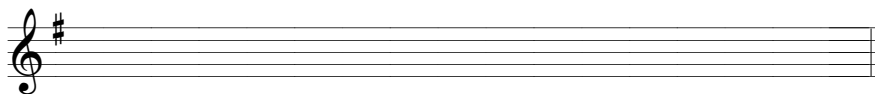


Kết bài

Bài 18: Xin dâng Cha (Lm Phạm Quang)



Vào bài 1:



Vào bài 2:



1. Tất cả tạo vật đều do bởi Chúa, bao nhiêu tài năng nhận lãnh nơi



Ngài nên con lấy gì để làm hy lễ, con biết lấy gì để dâng lên



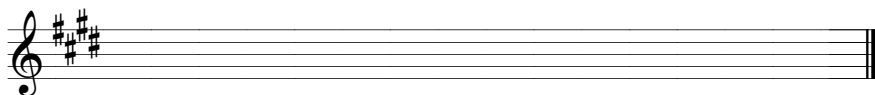
Cha. ĐK. Con xin dâng Cha thân xác linh hồn, bao nhiêu tâm



tư cùng mọi mơ ước. Con xin dâng Cha hai bàn tay

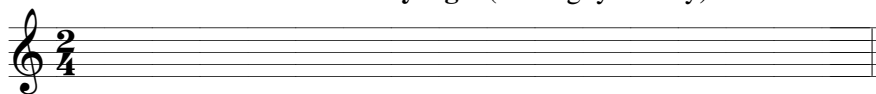


trắng, với những vui buồn lòng thành con dâng.

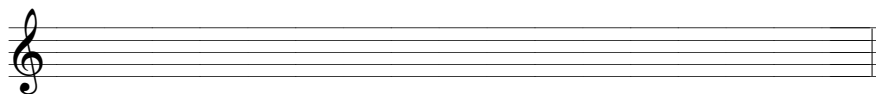


Kết bài

Bài 19: Dù con chưa thấy Ngài (Lm Nguyễn Duy)



Vào bài 1:



Vào bài 2:



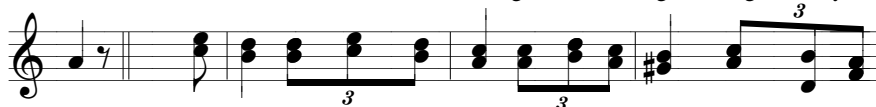
1. Nay linh hồn con, nguyện hướng về Chúa, tâm tư khẩn xin từ



đây, Chúa đừng để con xót xa bao giờ. Vì ai cậy Chúa và tin ở



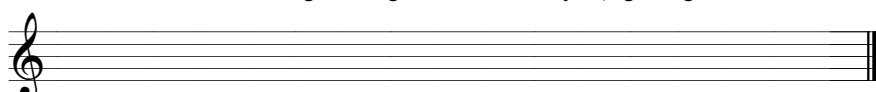
Chúa, tâm tư chứa chan niềm vui, chẳng khi nào ngơi, tiếng ca tuyệt



vời. ĐK. Chúa ơi, bao tháng năm rồi con vẫn u hoài ngược trông về

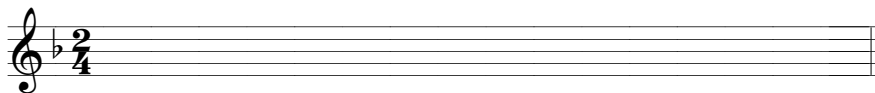


Chúa. Chúa ơi, con hướng lên Ngài chan chứa hy vọng vững tin muôn đời.

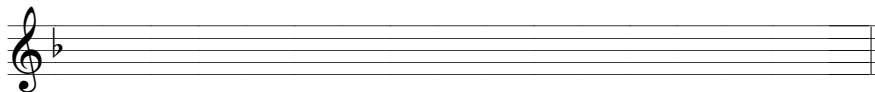


Kết bài

Bài 20: Hang Bê-lem (Hải Linh)



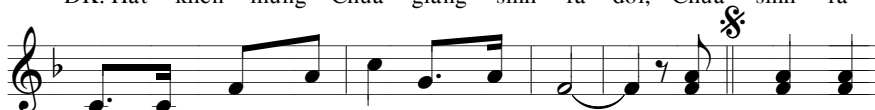
Vào bài 1:



Vào bài 2:



ĐK. Hát khen mừng Chúa giáng sinh ra đời, Chúa sinh ra



đời nằm trong hang đá nơi máng lừa. Trông hang Bê



lem, ánh sáng toả lan tưng bừng, nghe trên không trung tiếng



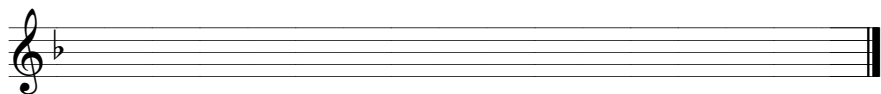
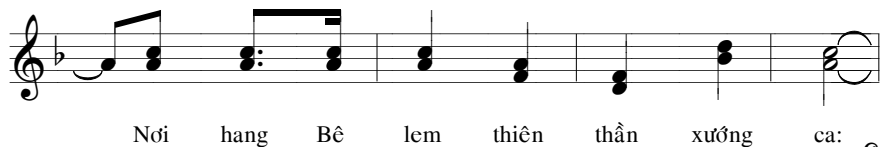
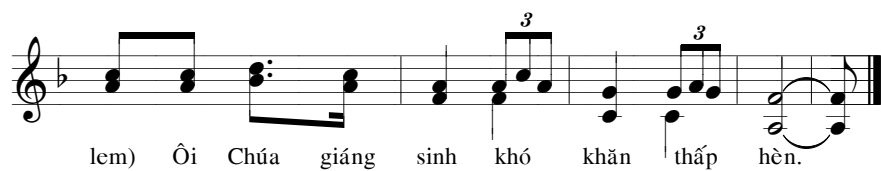
hát thiên thần vang lừng. Đàn hát (réo rất tiếng hát) Xướng



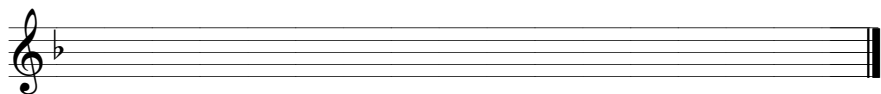
ca (dư âm vang xa) Đây Chúa thiên toà giáng sinh vì



ta. Người hỡi (hãy kíp bước tới) Đến xem (nơi hang Bê

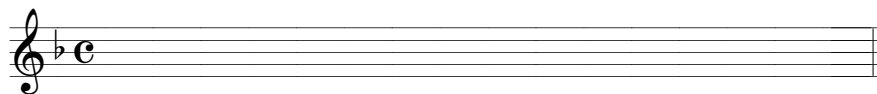


Kết bài



Kết bài

Bài 22: Mùa đông năm ấy (Lm Hoài Đức)



Vào bài:



1. Mùa đông năm ấy sao sáng soi cuối trời. Mùa đông năm



ấy Con Chúa sinh xuống đời. Nhịp ca véo von bao Thiên thần ca



hát. Tôn thờ Ngôi Hai giáng sinh trần ai. Con hợp



với Thiên thần hoà vang câu hát. Con hợp



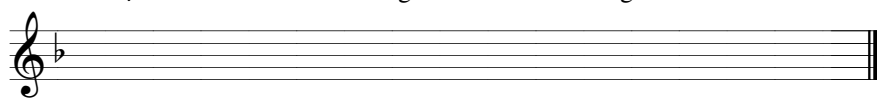
với Thiên thần hoà vang câu hát. Mừng sinh nhật



Chúa vinh quang, mừng sinh nhật Đấng Yêu Thương, sinh

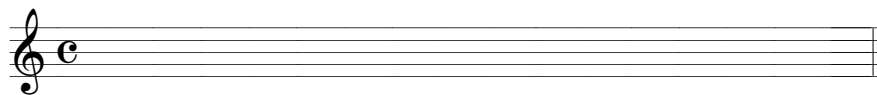


nhật từ ái sáng như công bình.

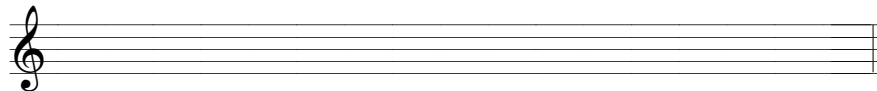


Kết bài:

Bài 21: Cao cung lên (Hoài Đức và Nguyễn Khắc Xuyên)



Vào bài 1:



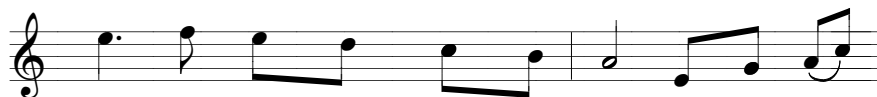
Vào bài 2:



ĐK. Cao cung lên khúc nhạc Thiên Thần



Chúa. Hoà trong làn gió, nhẹ nhẹ vấn vương Ôi linh



thiêng lắng nghe thoang thoảng cung đàn, một đêm khuya



văng vẳng trong tuyết sương. Đàn ơi, cứ reo những điệu réo



rất, hát khen Con Một Chúa Trời, rày sinh xuống cõi



đời. Hồi người dương thế lắng nghe cung đàn. Mau tìm cho



tôi thờ kính Vua giáng trần.



1. Thôi hồi trần gian im tiếng đi mà cung kính.



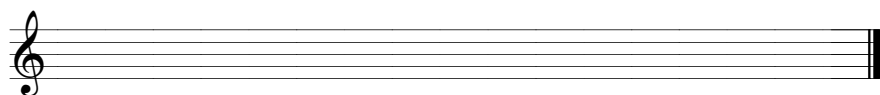
Chúa Con sinh ra trong năm cỏ máng lừa.



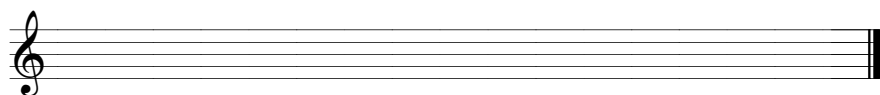
Tuy Chúa là Vua muôn nước suy phục tôn kính.



Chúa bỏ cõi trời sinh xuống trần đêm xưa.

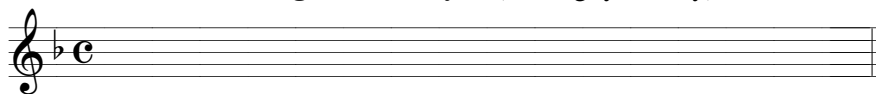


Kết bài

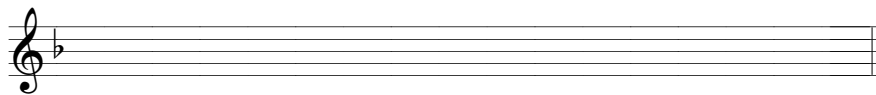


Kết bài

Bài 24: Chứng nhân tình yêu (Lm Nguyễn Duy)



Vào bài 1:



Vào bài 2:



1. Khi con nghe tiếng kêu mời gọi con đi gieo niềm tin



mới. Con nay như thấy ngõ ngang vì Chúa đã đoái thương chọn



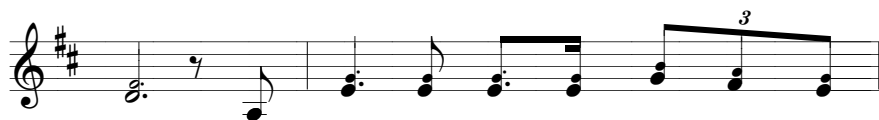
con. Rồi một ngày Thánh Thần Chúa, đã đến thánh hiến cho con



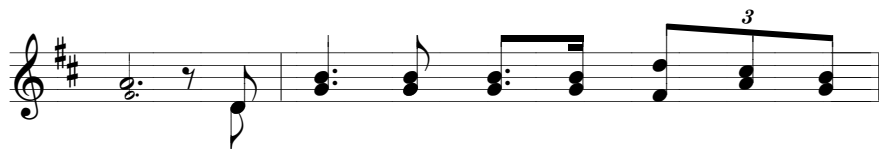
Ngài, sai con đi khắp mọi nơi rắc gieo Tin Vui cho muôn



người. ĐK. Nay đây Chúa ơi con hiến dâng cho



Ngài: Niềm tin, tâm tư cùng trái tim nồng



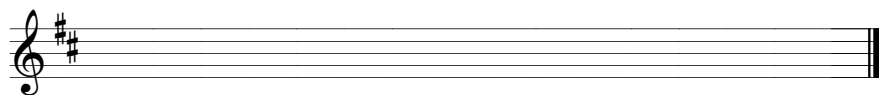
cháy. Từ đây hằng say theo bước chân của



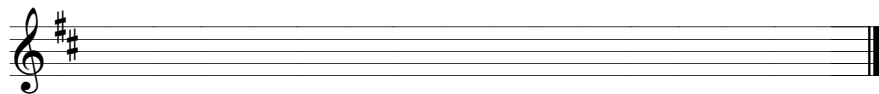
Ngài, trung kiên làm chứng nhân Nước



Trời, thấp lên hạnh phúc cho muôn người.

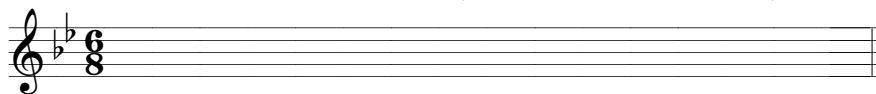


Kết bài

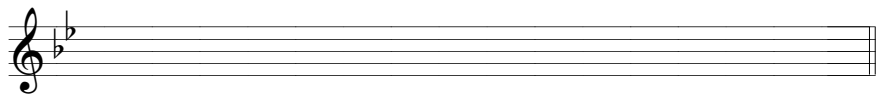


Kết bài

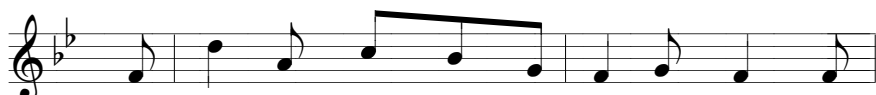
Bài 23: Lời cầu nửa đêm (Lời Việt: Lm Thành Tâm)



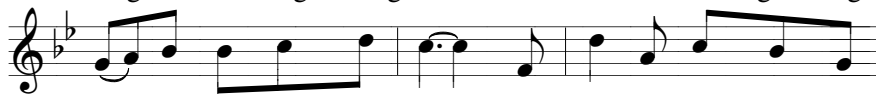
Vào bài 1:



Vào bài 2:



ĐK. Ngài đến lòng chúng nhân reo hò vui mừng Hồng



ân bao la Thiên Chúa ban. Ngài đến vì mến thương con



người dương trần, mừng khen Thiên Chúa Vua Bình An.



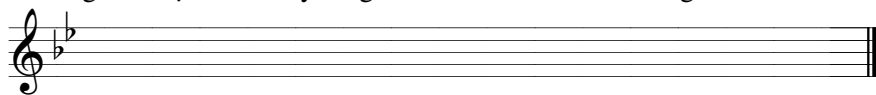
1. Ánh sáng ngàn đời luôn đẹp tan tằm tối, hãy



soi đường gian chốn lưu đày. Lạy Chúa là Đấng hay thương

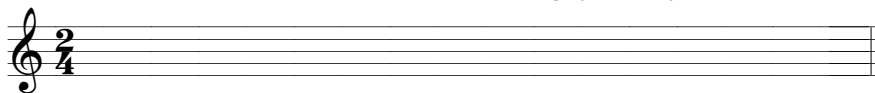


người bị lưu đày, Ngài ơi xin đoái thương đời con.

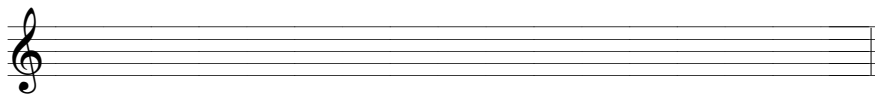


Kết bài

Bài 25: Sống trong niềm vui (Lm Nguyễn Duy)



Vào bài 1:



Vào bài 2:



1. Một đời lần trong đêm tối, tình yêu con nay như hao mòn. Một



đời tìm trong thao thức, lòng con ngập tràn bao nỗi buồn. Chúa



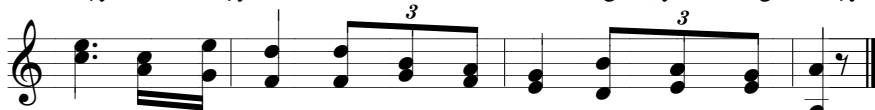
ơi xin thương giữ gìn con, về đây xin dâng cả tâm hồn, tin



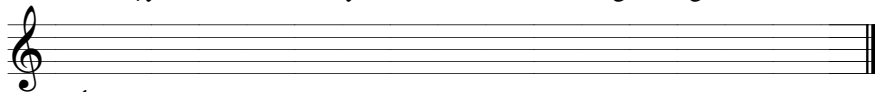
rằng Ngài là Thiên Chúa, bên Ngài hạnh phúc suốt đời.



ĐK. Lạy Chúa, lạy Chúa con, chính con trông cậy ở Ngài. Lạy

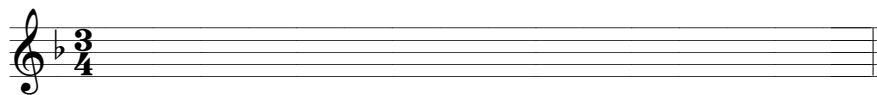


Chúa, lạy Chúa con, hãy đưa con về sống trong niềm vui.

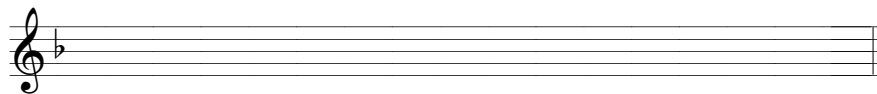


Kết bài

Bài 26: Dâng (Lm. Nguyễn Duy)



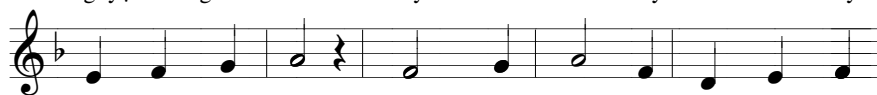
Vào bài 1:



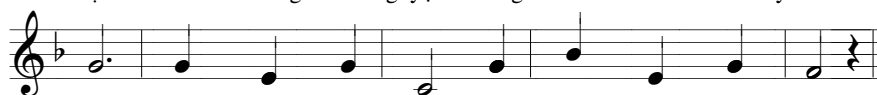
Vào bài 2:



1. Nguyễn dâng Chúa lễ tình yêu chân thành. Này tấm bánh đây



rượu nho thơm ngát. Nguyễn dâng Chúa đôi bàn tay con



hiến. Chúa thương chấp nhận ban phước lành thánh năm.



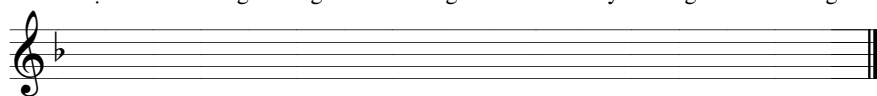
ĐK. Nguyễn dâng Chúa tâm tình con thiết tha. Xin Cha



thương ử ấp trái tim hồng. Nguyễn dâng Chúa bánh

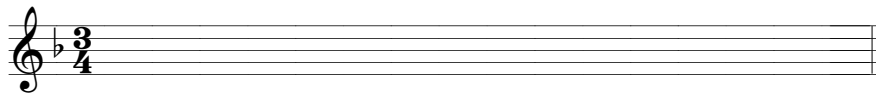


rượu thơm trắng trong. Xin trung kiên mến yêu Ngài hết lòng.

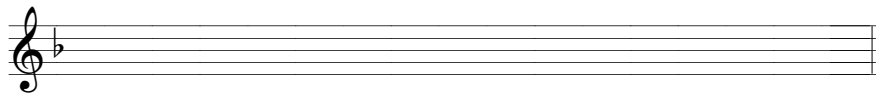


Kết bài

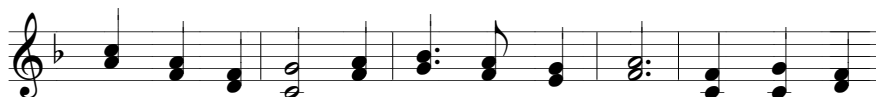
Bài 27: Chúa dắt dìu con (Tấn Anh)



Vào bài 1:



Vào bài 2:



ĐK. Chúa dắt dìu con như gió đưa ngàn mây, như ánh sao



trời soi đường lữ khách. Tình Ngài yêu thương hơn tình thân mẫu



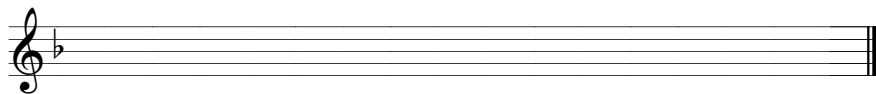
con. Hồng ân dịu huyền dẫn con về an bình.



1. Chúa ơi, hiểu lòng Chúa vô bờ, con đâu dám hững

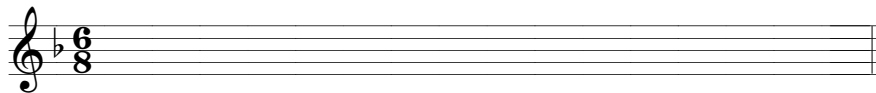


hờ, dù gian trần thơm hương, lòng con không bận vương.

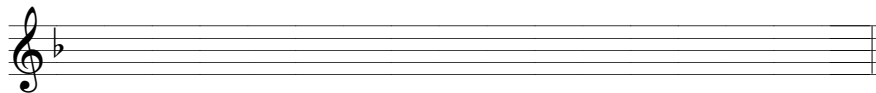


Kết bài

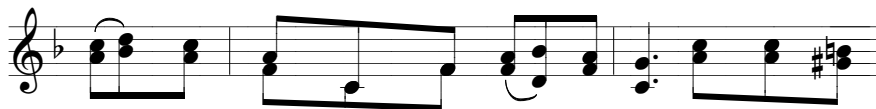
Bài 28: Chúa Chiên lành (Kim Long - Hoàng Khánh)



Vào bài 1:



Vào bài 2:



ĐK. Chúa chiên lành Người thương dẫn tôi đi, tôi không sợ



chi, tôi không thiếu gì. Trên đồng cỏ xanh Người cho tôi



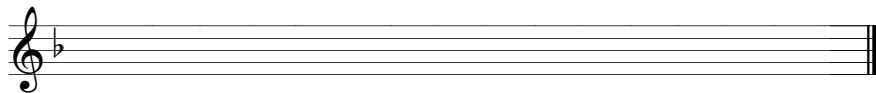
được nghỉ ngơi, bên dòng suối mát Người tăng sức cho tâm hồn.



1. Vì quý trọng Danh Người, Người đưa tôi đi trên đường công chính. Dù

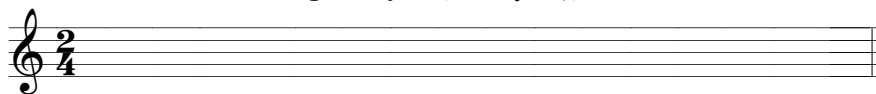


qua thung lũng mù sương, tôi luôn vui sướng tựa nương bên Người.

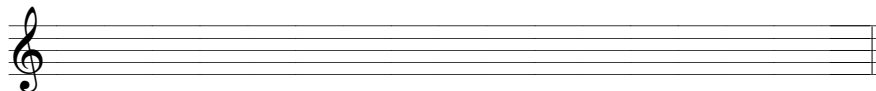


Kết bài

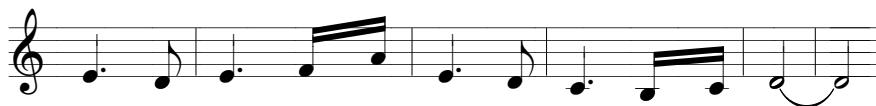
Bài 29: Lời vọng tình yêu (Đỗ Vy Hạ)



Vào bài 1:



Vào bài 2:



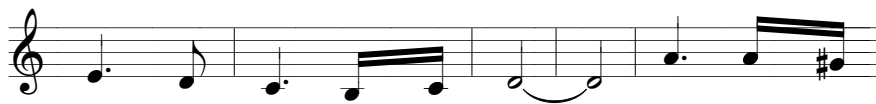
1. Trên đồi cao trong gió lao xao gọi mời tình yêu.



Giê su gục ngã treo thân thập giá dang cánh



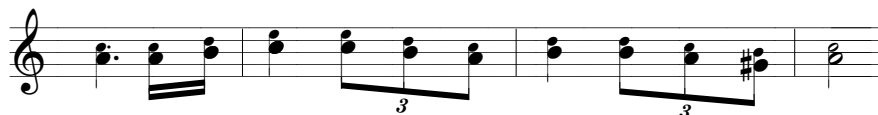
tay ôm tội đoạ đầy. Thân tàn hơi Con Chúa



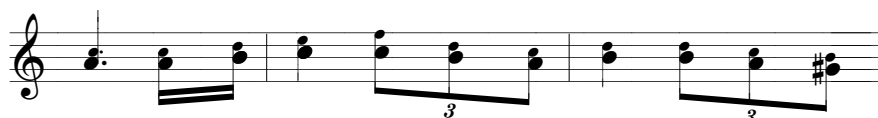
Trời nghe hồn chợt đơn côi. Ôi nhân loại



hỡi sao chưa hoài tới, mà nỡ quên ân tình biển khơi.



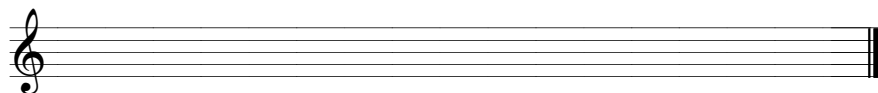
ĐK. Chỉ vì tình yêu Chúa bị nhục thân chết cho trần gian.



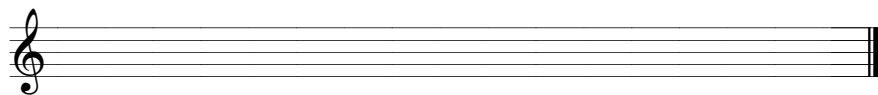
Vì Ngài chỉ đến sống cho tình yêu, chết cho tình



yêu. Để cứu muôn người lỗi tội đưa về trời đẹp tươi.



Kết bài



Kết bài

MỤC LỤC

Tr.	CÁC BÀI HỌC
	ĐỆM ĐÀN – TẬP I
3	PHẦN MỞ ĐẦU – Ôn tập
8	Luyện ngón
12	Linh tinh
20	PHẦN I : CÁC ÂM GIAI TRƯỞNG Âm giai Đô trưởng (C) – Không thăng, không giáng
25	Âm giai Fa trưởng (F) – 1 dấu giáng
28	Âm giai Sol trưởng (G) – 1 dấu thăng
31	Âm giai Rê trưởng (D) – 2 dấu thăng
33	Âm giai Si giáng trưởng (Bb) – 2 dấu giáng
36	PHẦN II : CÁC ÂM GIAI THỨ Âm giai thứ song song
39	Âm giai La thứ (Am) – Không thăng, không giáng
43	Âm giai Rê thứ (Dm) – 1 dấu giáng
45	Âm giai Mi thứ (Em) – 1 dấu thăng
48	Âm giai Sol thứ (Gm) – 2 dấu giáng
50	Âm giai Si thứ (Bm) – 2 dấu thăng
52	PHẦN III : ÂM GIAI TRƯỞNG NHIỀU THĂNG GIÁNG Âm giai La trưởng (A) – 3 dấu thăng
53	Âm giai Mi trưởng (E) – 4 dấu thăng
58	Âm giai Mi giáng trưởng (Eb) – 3 dấu giáng
61	Âm giai La giáng trưởng (Ab) – 4 dấu giáng
64	PHẦN IV : ÂM GIAI THỨ NHIỀU THĂNG GIÁNG Âm gia Fa thăng thứ (F#m) – 3 dấu thăng
66	Âm giai Đô thứ (Cm) – 3 dấu giáng
68	Âm giai Đô thăng thứ (C#m) – 4 dấu thăng

70	Âm giai Fa thứ (Fm) – 4 dấu giáng
72	Một vài điều nên tránh khi đệm đàn trong Thánh lễ
73	Phụ lục (Giải đáp bài tập đặt hợp âm)
78	Mục lục ĐỆM ĐÀN – Tập 1
	ĐỆM ĐÀN – TẬP II
80	Đệm đàn Tập 2 (Tựa đề sách)
81	Lời mở đầu
82	PHẦN I : Bài tập luyện ngón
93	PHẦN II : Vài lời về cách đệm đàn trong Thánh lễ
94	I. Các ký hiệu (Số ghi hợp âm)
96	II. Các loại kết câu nhạc, bản nhạc
98	III. Cách chuyển giọng
102	IV. Những cách đệm đàn Giáo Hội không chấp nhận
103	V. Các bài mẫu đệm đàn Thánh ca
108	PHẦN III : Các cách đệm đàn trong Thánh lễ
	I. Cách đệm đàn nhịp 2/4 và 4/4
119	II. Cách đệm đàn nhịp 3/4 và 3/8
134	PHẦN IV : Nhịp 6/8
140	PHẦN V : Các điệu Tango, Boléro...
142	PHẦN VI : Cách mở đầu và kết bài
160	PHẦN VII : Những cách đệm đàn cần lưu ý
162	PHẦN VIII : Phần thực tập bổ túc
	I. Thực tập đàn nhịp 2/4 (Đàn nhanh, vui tươi)
167	II. Thực tập đàn nhịp 2/4 (Đàn chậm, tâm tình)
175	III. Thực tập nhịp 3/4 (Đàn nhanh, vui tươi)
180	IV. Thực tập nhịp 3/4 (Đàn chậm, tâm tình)
185	V. Thực tập linh tinh
205	Mục lục Toàn tập